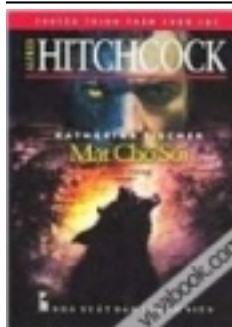


Mặt Chó Sói

Contents

Mặt Chó Sói	1
1. Thảm Tử Trường Ăn Đòn	2
2. Gã Đàn Ông Đeo Mặt Nạ	7
3. Những Kết Luận Sai Lầm	11
4. Cuộc Đấu Trí	16
5. Ngài Tổng Thống Bị Lật Đồ	21
6. Trong Hàng Ngũ Cảnh Sát Viên	26
7. Có Thứ Bị Mất Cấp	30
8. Bob Bắn Trúng Đích	35
9. Một Chứng Cớ Vắng Mặt Vững Như Thành	39
10. Bộ Ba Bất Khả Chiến Bại	45
11. Trong Hang Chó Sói	49
12. Lá Thư Thứ Ba	51
13. Hoảng Loạn	55
14. Mỗi Nghi Ngờ Nặng Thêm Lên	60
15. Giữa Vòng Kềm Kẹp	65
16. Chờ Ngài Tổng Thống	69
17. Con Chó Sói Lộ Móng Vuốt	74
18. Kẻ Không Biết Bơi	76
19. Justus Ra Đòn Quyết Định	79

Mặt Chó Sói



Giới thiệu

Mặt Chó sói đứng cách cậu chỉ vài mét. Gã đã trèo lên một thân cây và đang chĩa súng vào công viên

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/mat-cho-soi>

1. Thám Tử Trưởng Ăn Đòn

Tiếng Kinh coong ầm áp báo hiệu cửa hàng có khách. Justus Jonas mỉm cười bước vào rồi đóng cửa lại. Cậu ngay lập tức nhận ra tiếng chuông quen, dù lần cuối cậu cùng cô Mathilda tới đây đã xa tới mấy năm trời. Khi đã bước lên tuổi mười sáu, dĩ nhiên “ông cháu” Justus không còn thường xuyên thắp tùng “bà cô” đi mua hàng nữa.

Ngay khi bàn tay còn đặt trên nắm đấm cửa, Justus đã nhận thấy chuyện không ổn. Từng tế bào trong cơ thể cậu cảm nhận được sự căng thẳng lẫn khuấy trong không khí. Người đàn ông già nua bên quầy hàng kia chắc phải là ông Laurent, chủ nhân cửa hiệu quần áo có tiếng này. Nhưng sao nụ cười của ông gượng gạo thế? Bối rối, Justus hạ ánh mắt, đảo thật nhanh một vòng. Nhưng ngoài cậu và chủ cửa hàng, ở đây không còn ai khác. Cửa hiệu trông vẫn y hệt như những gì cậu còn giữ lại trong trí nhớ, không một nét đổi thay. Kể cả những bộ quần áo đắt tiền được bày bán cũng chẳng hề chạy theo mode mới. Còn ông Laurent? Sao ông ấy cư xử kỳ quặc vậy. Chắc ông già không nhận ra mình nữa.

Lần trước tới đây mình vẫn còn là một chú bé con...

Nghĩ tới chuyện đó Justus mới buông nắm đấm cửa.

- Chào ông ạ, - cậu nói, giọng vui vẻ và thân thiện.

Ông Laurent đáp lời chào rồi liếc sang bên. Justus nhìn theo ánh mắt ông, nhưng cậu chỉ thấy vài chiếc bánh tô đứng san sát theo một cây treo quần áo mạ vàng. Phải có cái gì vừa chuyển động không? Cậu nhìn kỹ hơn. Chắc là mình nhầm rồi. Nhưng sao Justus vẫn cảm nhận rõ cặp mắt ông chủ hiệu đang dán dính vào người cậu.

Có lẽ nguyên nhân nằm ở cây gậy bóng chày, nó khiến ông ấy bối rối, Justus nghĩ và xoay xoay cây gậy gỗ trong tay. Rõ là ngớ ngẩn, lại đúng hôm nay cậu phải vác nó từ trường về nhà. Justus xưa nay đâu có mấy quan tâm đến thể thao, môn bóng chày lại càng không. Nhưng ông thầy thể thao đã ấn cây gậy này vào tay cậu, làm đồ quyen góp cho cửa hàng đồ cũ của chú Titus.

- Cầm lấy đi, thầy tặng em đấy, - thầy giáo nói thế.

- Có lẽ bán đi cũng được vài dollar.

- Justus bước một bước về phía ông Laurent.

- Thưa ông, cháu mới nhận được tin... , - cậu nói.

Thế rồi mọi chuyện xảy ra thật nhanh. Như hai con mèo màu đen khổng lồ, hai gã trai to cao nhảy bổ về phía cậu. Chắc là họ đã nấp phía sau những bộ quần áo kia. Justus cảm nhận một cú chạt thật mạnh lên tay mình. Cậu lảo đảo, cây gậy bóng chày văng xuống, nảy nảy trên nền đất, lăn đi. Rồi một cú thúc tàn nhẫn đẩy Justus nhào theo. Cậu đập mạnh xuống sàn phòng lát đá Marmor. Một kẻ tấn công ngay lập tức nhảy tới sát bên, giật mạnh cánh tay cậu ra sau lưng, khiến khớp tay kêu lên lắc rắc. Kẻ thứ hai đè thẳng đầu gối lên cổ nạn nhân. Justus muốn hét lên, nhưng bị ngộp thở. Ngay lúc đó, thép lạnh chạm vào cổ cậu. Một tiếng “click”. Sợ hãi, Justus nhìn về phía người bán hàng, nhưng ông Laurent đã thụt xuống sau quầy.

- Thế là tóm được mày, đồ con lợn!, - một trong hai gã trai rít lên, rồi nắm hai cánh tay Justus kéo xệch lên cao, cười chế nhạo.

Kẻ tấn công thứ hai cũng hể hả vênh vang không kém.

- Không ngờ mày lại ngu như thế... - gã tóm tóc Justus, giật thật mạnh khiến cậu đau điếng.

- Lúc tao nói chuyện thì mày phải nhìn vào mặt bọn tao, hiểu chưa! - gã hét lên.

- Grrrg grrrg, - Justus sặc sụa. Não bộ cậu hoạt động hết tốc lực. Bằng mọi cách phải bao quát được tình huống, nếu không cậu sẽ tiêu đời. Một loạt câu hỏi liên tiếp lao vọt qua đầu: Phải những kẻ này nhắm tới mình? Phải mình là nạn nhân của một sự nhầm lẫn khủng khiếp? Một vụ bắt cóc? Trả thù? Bọn họ định làm gì mình?

Đúng lúc đó, Justus nghe thấy tiếng cánh cửa dẫn vào phòng sau mở ra. Cậu đảo mắt, gắng nhận xem chuyện gì đang xảy ra. Một đôi giày màu đen xuất hiện, rồi hai ống quần màu xám là li trắng tấp.

- Các cậu tóm ai thế? - có giọng nói cất lên, một giọng nói mà Justus rất quen. Cậu vất vả xoay tiếp đầu lên trên. Thế rồi cậu thở phà ra thành tiếng. Một gương mặt quen thuộc. Cặp kính gọng sắt, hai con mắt chăm chú, mái tóc điểm bạc: Ngài thanh tra Cotta của lực lượng cảnh sát Rocky Beach! Một người quen.

Cứu tinh đã đến!

Chỉ một cú phẩy tay từ phía thanh tra Cotta đã khiến hai thanh niên nọ buông Justus ra ngay lập tức. Ngài thanh tra cúi xuống sát mặt cậu.

- Tôi xin lỗi, Justus. Cậu có bị thương không?

- Bản thân tôi không làm mình bị thương, - Justus vừa rên rỉ vừa nhồm dậy. -

Nhưng hai con bò mộng kia thì có đấy.

- Cha, cũng may mà cậu chưa mất tính hài hước.

- Cotta ngáp ngừng.

- Cậu biết không, Justus bọn họ là, ừ, đúng thế, là đồng nghiệp của tôi, là cảnh sát.

- Cảnh sát sao?

- Đúng thế, Justus, tôi thật rất tiếc, cậu vừa tình cờ sa vào một vụ ra quân của cảnh sát.

- Thanh tra Cotta gật đầu về phía hai thanh niên.

- Fred, Frits, tháo còng tay cho cậu ta.

Miễn cưỡng, một trong hai cảnh sát viên cúi xuống bên cổ tay Justus.

- Nhưng mà ngài thanh tra, - giọng ông Laurent cất lên. Ông vừa nhô ra từ chỗ ẩn nấp sau quầy bán hàng và e ngại nhìn cả đám người.

- Ngài thanh tra, đây là tay kẻ cướp mà!

- Không, chắc chắn là không, ông Laurent, - thanh tra Cotta đáp.

- Đây là một người bạn của tôi, Justus Jonas. Chắc chắn cậu ta không là thủ phạm.

- Justus Jonas ư? Có phải cậu là cháu của cô Jonas?

- Đúng, cháu đây, ông Laurent. Ông không nhận ra cháu sao?

Justus giờ đã đứng thẳng dậy. Mặc dù đã giảm cân chút đỉnh so với hồi trước, nhưng cậu vẫn là một thiếu niên bệ vệ, chỉ có điều quần áo lúc này đầy bụi bặm.

Justus bắt đầu phỉ bụi ở hai ống tay áo. Những người xung quanh đứng nhìn. Chậm chậm, một cơn thịnh nộ tử tế dâng lên trong tâm trí Justus.

- Các người có thể giúp tôi được chút đấy, - Justus gầm gừ về phía hai thanh niên vừa đập mình ngã. Cậu thiếu niên đã rất nhanh chóng tỉnh trí, quay trở lại làm chủ tình huống.

- Hay tay các người không làm nổi những việc tình tế này hả?

Hai cảnh sát viên bối rối nhìn sang ngài thanh tra, ngài gật đầu.

- Tình tế có nghĩa là việc nhẹ, - Cotta lẩm bẩm phiên dịch.

- Justus Jonas thường ăn nói cao siêu như vậy.

- Thật chậm rãi và ngượng nghịu, hai cảnh sát viên giúp Justus kéo cho phẳng tà áo khoác ngoài.

Thật là một cảnh hoạt kê vụng về, thanh tra Cotta không thể nhìn thêm.

- Đủ rồi ! - ông gắt lên, chấm dứt cảnh tượng đáng ngượng ngùng đó rồi kéo Justus về phía mình.

- Ta vào phòng làm việc. Chắc là muộn quá rồi , tên thủ phạm thật sự đã được cảnh báo. Ông Laurent, yêu cầu ông tiếp tục ở lại đây.

- Cotta đẩy Justus đến cửa sau.

- Đi lối này.

Mãi tới giờ Justus mới nhận thấy là trong cửa hàng còn có mặt một người nữa: một phụ nữ trẻ tuổi đứng trong khuôn cửa và im lặng quan sát cảnh kịch vừa qua. Justus thấy rõ ánh nghi ngờ toả ra từ hai con mắt xanh dương đang nhìn dọc người cậu. Thế rồi người phụ nữ xoay mặt đi, quay vào phòng.

Justus đi theo chị ta, thanh tra Cotta đi sau cùng và đóng cửa lại. Người phụ nữ lúc đó đứng tựa vào mép bàn làm việc. Chị ta mặc quần jeans, nhưng là Jeans loại đắt tiền, Justus nhận ngay ra như thế. Trên lần áo thun đã bạc màu hiện hàng chữ Đại Học Tổng Hợp Seattle.

- Ông thanh tra, cậu nhóc này là ai vậy? - chị ta hỏi, tay vẫn đút trong túi.

Thanh tra Cotta đưa tay vuốt tà áo khoác.

- Cô Harding, đây là Justus Jonas.

Ngoài giờ học, cậu ta thường cùng hai cậu bạn tiến hành điều tra tại vùng Rocky Beach.

- Chú cười với Justus.

- Có thể coi văn phòng thám tử của họ là lực lượng cạnh tranh đáng gờm của tôi. Nhưng mặt khác, bọn tôi cũng đã không ít lần phải cảm ơn các cậu ấy.

- Vâng, Bộ Ba luôn làm hết sức mình, - Justus trả lời, rất hân hoan về lời khen của thanh tra Cotta. Chị có muốn xem danh thiếp của chúng tôi không, chị

Harding?

- Một văn phòng thám tử của trẻ nhóc ấy à? Không, cảm ơn!

- Tùy thôi.

- Justus lại đút danh thiếp vào túi.

- Chị cũng là cảnh sát viên?

- Không trực tiếp.

- Ra vậy.

- Justus, - Cotta xen vào.

- Cô Hannah Harding là chuyên viên tâm lý của lực lượng cảnh sát. Chú mời cô ấy vào cuộc vì bọn chú đang phải đối mặt với một vụ án kỳ quặc...

- Một vụ án mà chắc chắn chú chẳng thích kể cho cháu nghe, - Justus thêm vào. Giờ cậu đã thấy thích thú nói chuyện, mà lại càng thích thú hơn, khi nữ chuyên viên tâm lý kia tỏ ra nhát gừng nhát tởi.

Thanh tra Cotta mỉm cười.

- Đằng nào thì Bộ Ba các cậu cũng sẽ tìm cho bằng ra, một khi các cậu đã ngửi thấy mùi thịt rán...

Trong ánh mắt chê trách của nữ chuyên viên tâm lý, Cotta rút từ túi ngách áo veston ra một mảnh giấy và đưa nó sang cho Justus. Đoạn văn trên giấy gồm toàn những chữ cái to đậm, viết bằng một loại bút dạ bình thường.

Ngày xưa ngày xưa có một người đàn ông.

Anh ta đi dọc phố Kennedy. Anh ta so vai. Trời rét. Anh ta thấy lạnh. Anh ta mang trong lòng một ý định chắc chắn. Thêm ba đoạn phố nữa, ngã tư vắng xe.

Người đàn ông vượt qua ngã tư, đi tiếp. Ánh mắt anh ta hướng xuống chiếc đồng hồ bỏ túi cũ kỹ: 17 giờ 50. Anh ta nghĩ: ngài tổng thống hôm nay lên đường sang London. Thế rồi người đàn ông đến bên con phố dài. Anh ta đi dọc vỉa hè. Phía bên kia là một cửa hàng quần áo danh tiếng. Ông chủ đang chỉnh lại một chiếc áo bành tô lông thú đắt tiền. Người đàn ông đứng lại. Anh ta cười một mình, thọc tay vào chiếc túi nhựa, những ngón tay siết chặt cây gậy gỗ.

Lời chào thứ nhất gửi đến gã thanh tra Cotta hèn hạ bất tài.

Mặt Chó Sói Justus ngẩng lên.

- Bắt đầu như một chuyện cổ tích, - cậu vừa nói bằng giọng khản đặc vừa ho húng hắng. Cú thúc gối của viên cảnh sát ngoài kia rõ ràng đã gây hiệu quả không nhỏ.

- Sau đó, giọng văn đột ngột chuyển thành khác hẳn.

Cotta lấy lại tờ giấy.

- Đúng thế, - chú đáp.

- Đầu tiên chú cứ tưởng chỉ là chuyện ngu dân ngớ ngẩn. Một kẻ điên hù dọa suông. Chú đã muốn ném tờ giấy vào sọt rác.

Justus gật đầu và bắt đầu đi đi lại lại. Cậu luôn làm như vậy mỗi khi suy nghĩ căng thẳng. Cái đó cậu học được từ trên truyền hình.

- Thế rồi chú sực nhận ra rằng đây là một lá thư hoàn toàn thiếu tính đặc trưng, - Justus bắt đầu bản báo cáo khoa học.

- Nó nói đến những việc hết sức cụ thể: một cửa hàng danh tiếng bị đe dọa. Và vậy là chú mời chuyên viên tâm lý Harding vào cuộc.

Cotta gật đầu.

Justus dừng lại trước mặt chú thanh tra.

- Trước đây không lâu chú còn làm việc với một chuyên viên tâm lý khác, - cậu nhắc nhở.

- Cô Ferguson, cô ấy đã giúp bọn cháu rất nhiều khi Peter bị bắt cóc. Cháu thấy cô ấy dễ thương lắm.

Trên mặt chú Cotta hiện nụ cười nhản nhin. Chú làm ra vẻ không nghe thấy cái giọng xóc xói ngấm ngầm chia về phía Hannah Harding.

- Đó là một chương trình tiết kiệm, - chú lẩm bẩm.

- Cảnh sát Rocky Beach bị xóa mất tiêu chuẩn nhân sự đó. Người ta cho rằng địa phương chúng ta quá bé. Giờ thì chúng ta phải nhờ đến những người ở Los Angeles.

Justus nhìn chuyên viên tâm lý Harding trân trân. Dù người kia không thêm đổi lấy một nét mặt, nhưng cậu cảm nhận rõ là mũi dùi của cậu đã chạm trúng đích. Justus cười và tiếp tục đi đi lại lại.

- Chắc chuyên viên tâm lý Harding cho rằng bản thân chú cũng phải nghĩ ngợi lấy một chút, chú thanh tra. Kẻ viết thư, kẻ tự xưng là “Mặt Chó Sói”, muốn kéo chú vào một trò chơi. Chú phải giải cho được câu đố nằm trong lá thư của gã.

- Justus bắt chợt lại phải ho lên một trận rũ rượi, mãi sau đó cậu mới nói tiếp được.

- Chú thanh tra Cotta, giờ thì cháu hoàn toàn hiểu tại sao chú lại đến đây, chờ ở cửa hàng của ông Laurent. Trong lá thư có nói đến một chiếc áo bành tô đắt tiền và ” một cửa hàng quần áo danh tiếng”.

Người ta dễ dàng suy ra rằng gã đàn ông kia muốn cướp bóc cửa hàng bán đồ lông thú, và gã đã tuyên bố trước điều đó trong lá thư. Dựa vào tên ” Phố

Kennedy”, chú nhận ra rằng chắc chắn đây phải là cửa hiệu của ông Laurent, hơn nữa ở Rocky Beach cũng chẳng có nhiều cửa hàng loại này. Nó nằm ngay bên phố chính. Đi tới đó người ta phải qua một ngã tư. Trong lá thư cũng có nói đến một thời điểm. Nhưng chuyện này cần phải xảy ra vào ngày nào, vào tuần

nào, tháng nào? Dòng chữ nói đến ngài tổng thống cho chú biết: hôm nay là ngày tổng thống nước Mỹ lên đường bay sang London. Vậy là chú quyết định đặt bẫy ở đây, mặc dù thoát đầu chẳng ai mấy tin là gã kia sẽ thật sự ra tay.

- Tại sao? - chuyên viên tâm lý cảnh sát ngắt lời cậu.

- Bởi vì gã phải tính đến khả năng là cảnh sát chờ gã. Suy cho cùng thì câu đố của gã chẳng mấy khó.

Vì chuyên viên tâm lý Harding im lặng, nên Justus tiếp tục bản báo cáo quan sát của cậu.

- Đáng tiếc là cháu lại chen vào giữa đường chú, và bạn đồng nghiệp của chú ngay lập tức coi cháu là thủ phạm. Và vậy là cháu đã được đón tiếp một cách nhiệt tình quá đáng.

- Đúng, e hèm, chú xin lỗi lần nữa! - Cotta gõ gõ lên vai cậu bé.

- Nhưng mà đúng là như vậy đấy, tuyệt lắm, Justus! - Chú gật đầu về phía chuyên viên tâm lý Harding, chị này vẫn đứng sừng sững bên mép bàn làm việc.

- Cô thấy đấy, cô Harding, Harding Hannah Harding thật sự là một cậu bé rất thông minh.

Harding lạnh lùng như không.

- Trước khi bị ăn đòn, cậu đã quen có cái thói ăn nói cao ngạo như vậy rồi hả?

Justus thấy máu nóng bốc bùng bùng lên mặt, nhưng cậu không trả lời.

Nhà tâm lý học cảnh sát hất mái tóc đen ra sau lưng.

- Cậu vào cửa hàng của ông Laurent làm gì, Juslius?

- Tên tôi là Justus, - Justus đáp, nhưng cậu không còn thời gian trả lời tiếp.

Họ nghe tiếng “Kinh coong” bên cửa ngoài. Thanh tra Cotta nhảy đến bên cửa văn phòng và đóng tai lên nghe chuyện xảy ra ở phòng ngoài. Cả Justus và chuyên viên tâm lý Harding cũng bước đến bên chú. Giọng một người phụ nữ lớn tuổi nhỏ nhẹ vọng tới, bà hỏi mua một chiếc khăn.

Chú Cotta cười, chùng người xuống và lùi một bước về sau.

Hy vọng người đàn bà tội nghiệp đó không gặp những gì mình vừa phải chịu đựng, Justus nghĩ thầm. Đúng là chuyện không thể tưởng tượng ra. Mấy chiếc xương sườn của cậu vẫn còn đau nhói lên, cần cổ lại căng tệ hơn. Cậu đưa tay xoa xoa chỗ sưng trên cổ tay. Đám con trai ở sở cảnh sát rõ ràng là được luyện tập quá đà.

Chuyên viên tâm lý Harding lại tựa người vào mép bàn viết.

- Thế nào, Justus, - chị ta hỏi, lần này giọng sắc hơn.

- Cậu muốn làm gì trong cửa hiệu này?

Justus lấy hơi định trả lời, nhưng điện thoại cầm tay của chú Cotta đột ngột réo lên. Chú thanh tra rút nó ra ngoài.

- Cotta đây! ... Đúng... Không!...

Không!... Không thể có chuyện đó được!... Ôi cha!... chúng tôi đến ngay!

- Có chuyện gì thế, ông thanh tra? - chuyên viên tâm lý Harding hỏi trước khi Justus kịp lên tiếng.

Chú Cotta dứt điện thoại vào túi, nét mặt hoảng hốt.

- Vừa xảy ra một vụ cướp, cách đây có vài mét thôi! - chú nói.

2. Gã Đàn Ông Đeo Mặt Nạ

Nói chân nhau, Cotta, Harding và Justus lao qua gian bán quần áo. Ông Laurent vừa đặt lên bàn một chiếc khăn quàng cổ, nhưng nữ khách hàng chẳng hề chú ý. Mồm há hốc, người đàn bà dán mắt vào cảnh tượng kỳ quái đang nổ bùng ra trước mắt mình.

- Frits, Fred, - thanh tra Cotta gọi và thoáng liếc về phía dãy áo bành tô.

- Chúng tôi phải ra ngoài. Các anh cứ ở lại đây. Có thể là một trò đánh trận giả nhằm gây lạc hướng!

Justus là người cuối cùng lao tới cửa. Cậu chỉ còn kịp nhận thấy ánh mắt bối rối của ông Laurent, rồi ngay sau đó là những bước chân hối hả trên vỉa hè.

Cách đó khoảng chừng 200 mét, gần ngã tư kế tiếp, là một cửa hàng bán trang thiết bị thể thao dã ngoại, từ bếp cắm trại cho tới đồ cho dân leo núi Himalaya.

Ngay từ xa Justus đã thấy một nhóm người đang tụm lại trước cửa sổ bày hàng và hăng hái tranh luận. Cậu nhận ra trong đó có cô gái có mái tóc đen rất dày, vốn là nhân viên bán hàng ở đó. Anh bạn Peter và cậu trước đây một vài tuần lễ đã đến đây mua cho Peter một bộ đồ lặn mới và được cô tư vấn rất nhiệt tình.

Thở hổn hển, Justus dừng lại. Mảng kính che phía ngoài cửa sổ bày hàng đã bị đập vỡ, một số đồ dùng ở đây đã bị đánh cắp.

- Tôi là thanh tra Cotta, - chú Cotta vừa tự giới thiệu xong. Rồi chú chỉ vào hai người đi cùng.

- Đây là cô Harding, cũng là người của cảnh sát, còn đây là, e hèm, cậu Jonas.

- Tôi là Joe Satpeton, chủ cửa hàng Outdoor World này. Còn đây là Sandy Allen, nhân viên bán hàng của tôi.

- Ông chủ hiệu rất giận dữ.

- May mà ông đến nhanh thế. Đúng là một trò khôn không thể chịu đựng nổi! Chỉ riêng việc lắp lại mảng kính này cũng đã tốn của tôi biết bao nhiêu tiền!

- Vụ cướp xảy ra chính xác cách đây bao lâu? - chú Cotta hỏi.

- Cách đây vài phút thôi, khoảng gần 18 giờ. Lúc đó chúng tôi đang dọn dẹp một kệ đựng hàng trong kho. Rồi đột ngột nghe thấy một tiếng nổ và nhìn thấy kính vỡ tung toé lên. Cho tới khi chúng tôi bước qua được những hòm đựng hàng và chạy ra đến ngoài thì thủ phạm đã chạy mất bóng rồi.

- Đồ gì bị lấy cắp?

- Đó mới là chuyện đáng nói. Cách đây vài ngày tôi vừa mới đặt ra ngoài cửa sổ này một cặp kính nhòm đặc biệt. Giá của nó tới trên ba ngàn dollar. Giờ biến rồi!- Ông Satpeton đưa mắt nhìn lướt qua toàn bộ khuôn cửa kính trưng bày. -

Ngoài ra có vẻ như mọi thứ còn nguyên. Cửa hàng của tôi đâu có phải cửa hàng vàng bạc, ông cũng biết đấy. Bình thường ra hàng hoá của tôi không thuộc loại quá đắt, vì vậy tôi cũng không cho lắp kính bảo vệ đặc biệt hoặc làm một dàn báo động.

- Bộ đồ leo núi, - cô gái bán hàng trẻ tuổi chỉ tay vào phía trong lần kính vỡ.

- Bị mất mấy cuộn dây và móc.

- Justus nhận thấy cô ném cho cậu một cái nhìn thâm lén. Rõ là cô cũng nhận ra cậu.

Ông Satpeton gật đầu.

- Đúng vậy. Nhưng cái này còn chịu đựng được.

Không hiểu sao thằng kẻ trộm lại đi lấy dây, còn số kính nhòm đắt tiền hơn nhiều thì bỏ lại.

Vừa lắng nghe, Justus vừa đưa mắt quan sát toàn cảnh. “Thể thao thái cực - trèo cao - lặn sâu”, trên một tấm biển bằng bìa có đề như vậy. Thêm bốn cặp kính nhòm nữa vẫn nằm trong quầy bày hàng, bên cạnh

đó là một chiếc la bàn đắt tiền, một cặp kính tia hồng ngoại để nhìn trong đêm, một chiếc đồng hồ của thợ lặn. Cậu không phát hiện ra một hòn đá lớn hoặc một vật thể cứng nào có thể được dùng để đập vỡ kính cửa sổ.

Justus hướng sự chú ý ra bao cảnh xung quanh. Rất có thể thủ phạm còn vắng vất đầu đây để quan sát tình hình, hoặc sẽ có những nhân chứng của vụ ăn trộm vừa rồi. Cậu nhìn thấy một người phụ nữ đang đứng cách đó một đoạn, bên một bức tường nhà. Người đàn bà có vẻ đang phân vân đắn đo, chốc chốc bà lại nhìn sang bên này. Có phải bà ấy đã quan sát thấy điều gì? Hay chỉ tò mò thôi? Ông Satpeton bây giờ cất giọng than vãn về tình trạng tài chính tồi tệ hiện thời.

- Cũng may mà chẳng bao lâu nữa sẽ đến đợt bầu tổng thống mới, - cậu nghe ông nói, - nhưng suy cho cùng thì người này cũng chẳng tốt hơn người trước là bao.

- Justus xoay người đi, bước về phía người phụ nữ đang tò mò nhìn cậu. Bà khoảng chừng 50 tuổi. Hai chiếc túi xách nặng trĩu đồ khiến lưng bà hơi còng xuống.

- Chào cô ạ, - cậu mỉm cười nói khi đã tới đủ gần.

- Cô đã quan sát thấy vụ vừa rồi, phải không ạ?

Người phụ nữ cầm hai túi đựng đồ chắc hơn nữa.

- Ủ thì, - bà nói.

- Cậu trông có vẻ hơi trẻ đấy. Cậu cũng là người của cảnh sát sao?

Justus cười.

- Cháu là Justus Jonas của Bộ Ba . Một văn phòng thám tử tư. Cô có thể an tâm kể cho cháu nghe những gì cô đã nhìn thấy. Bọn cháu giúp cho cảnh sát.

- Nếu thế thì... - người phụ nữ đặt túi hàng xuống.

Ngay sau đó Justus được biết là người phụ nữ này đã quan sát thấy vụ ăn cắp từ phía bên này đường.

Lúc đó bà vừa đi mua đồ về.

- Nhưng chỉ tới khi nghe tiếng động và kính vỡ ra, tôi mới nhìn kỹ hơn sang bên đó, - bà kể lại.

- Cái người đó đút cây gậy gỗ vào một chiếc túi ni lông loại lớn. Rồi gã ta thọc tay hai hay ba lần gì đó vào chỗ kính bị vỡ, lấy hàng bỏ vào túi. Lấy xong người đó chạy đi.

- Cô còn nhớ đó là loại túi gì không?

- Có đấy, để tôi nghĩ lại xem, cậu chờ chút.

- Người phụ nữ cân nhắc giây lát.

- Sax Sendler, nó chính là một chiếc túi ni lông của Sax Sendler.

Cửa hàng đĩa nhạc! - Justus rất rõ cửa hàng này, đó là một trong những hãng nhạc mà cậu bạn Bob thỉnh thoảng đến giúp việc để kiếm tiền tiêu vặt. Cậu mỉm cười với người phụ nữ trong vẻ thán phục.

- Cô quan sát rất tinh! Cô có nói chữ

“người đó”. Vậy chẳng lẽ cô không rõ đó là đàn ông hay đàn bà?

Người phụ nữ gật đầu.

- Đúng thế. Rất khó phân biệt. Quần áo màu đen.

Bàn tay màu đen. Hơn nữa, cái người đó đeo mặt nạ.

- Mặt nạ ư?

- Đúng. Nó xoay người đi một thoáng. Chắc là để xem có khách bộ hành nào trên đường không.

- Bà ngưng một lúc, có vẻ như hình ảnh đó lại một lần nữa đang hiện ra trước mắt bà.

- Nó nhìn thẳng về phía tôi. Nhìn trân trân. Giờ nhớ lại tôi còn thấy lưng rớn lên. Thế rồi nó chạy quanh góc phố và biến mất.

- Thưa cô, đó là dạng mặt nạ gì vậy?

- Đó mới là chuyện kỳ cục. Mặt ngài tổng thống Mỹ. Cậu biết đấy, thứ mặt nạ này mấy ngày nay người ta bày bán khắp nơi. Có tin là ngài tổng thống sắp xuống Rocky Beach.

- Có, đúng vậy. Ngài tổng thống đang trong vòng đi vận động tranh cử và sẽ cắt băng khánh thành cho một nhà dưỡng lão ở đây.

- Justus trầm ngâm gật đầu.

- Cháu cảm ơn cô rất nhiều. những lời mách bảo của cô thật là quý báu. Cháu nghĩ cô nên trực tiếp cho chú thanh tra biết những điều đó.

Cậu xách hộ người phụ nữ hai túi đồ, cùng với bà đi sang phía chú Cotta và cô Harding. Hai người còn đang nói chuyện với ông Satpeton. Chú Cotta đã hướng được câu chuyện quay trở lại với vụ ăn cắp. Cô gái bán hàng không đứng ở đó nữa.

Justus quyết định rút lui. Chia tay với chú Cotta xong, cậu không về nhà ngay, mà bước vào cửa hàng Outdoor World. Cô gái bán hàng Sandy Allen đã lại đứng trong vị trí của cô bên cạnh những máy móc và trang thiết bị dành cho thợ lặn.

Thật là một bức tranh hài hoà, Justus nghĩ thầm. Cậu có thể tưởng tượng cô rất sống động trong bộ đồ thợ lặn. Cô gái cao chỉ tới cổ Justus, thân thể cũng có phần tròn trịa. Justus thầm ý thức rằng cậu đã chớm thấy mến cô. Trong lần tới trước, rõ là cậu đã để ý quá nhiều đến những chức năng của bộ đồ thợ lặn.

Cô gái giơ tay nghịch nghịch những lọn tóc dài và nhìn thẳng vào mắt cậu. -

Ta đã có lần gặp nhau rồi. Bạn đã đến đây cùng với một người bạn khác, hỏi mua máy móc đo đạc, đúng không?

- Trí nhớ bạn tốt ghê! Đúng thế, anh bạn Peter của mình rất thích lặn. Nhưng bản thân mình thì thích bơi phía trên mặt nước hơn!

- Có lẽ vì bạn chưa được ai dạy lặn một cách tử tế.

- Cô mỉm cười.

- Mình không nhớ rõ người cùng đi với bạn hôm ấy.

Justus đỏ mặt lên, bắt giắc nhìn quanh.

- A hèm, lúc đó bạn đang ở đâu, lúc mà mẩu kính ngoài kia bị đập vỡ? - cậu đột ngột đổi đề tài.

- Ở đằng sau. Bên phía tủ có để kính thợ lặn.

- Sandy vẫn tiếp tục nghịch lọn tóc của cô.

- Mình đến đây thực tập nghề bán hàng. Cậu là người Rocky Beach sao?

- Đúng.

- Justus húng hắng ho.

- Sandy, bình thường ra bạn để những món hàng mới trong tủ trưng bày bao lâu? - cậu hỏi.

Hàng nào cũng được bày khoảng hai tuần. Chờ chút, - cô nhìn chên chéch lên trần phòng.

- Hừmm, mình vừa trang trí lại cửa sổ trưng bày cách đây năm ngày. Hôm đó là ngày sinh nhật của một cô bạn gái nên mình còn nhớ rõ.

- Cô lại nhìn Justus.

- Bạn nghĩ thế nào, liệu cảnh sát có tìm được thủ phạm không?

- Cảnh sát hay là ... bọn mình.

- Các cậu ư? - cô gái ngạc nhiên.

- Tại sao bạn lại đi cùng với cảnh sát? Cùng lắm bạn cũng chỉ lớn hơn mình một chút thôi?

Justus hắng giọng và ngắt lời cô:

- Còn một chuyện nữa, Sandy, - cậu nói. -

Lúc đứng cùng ông sếp của bạn ở ngoài kia, bạn đã phát hiện thấy một số đồ treo núi bị lấy cắp. Mình rất phục đấy! - cậu thấy rõ là cậu đã hút được sự chú ý của cô quay trở lại sự việc.

- Liệu bạn có thể nói cho mình nghe, cụ thể đó là những đồ vật gì không?

- Dĩ nhiên rồi. Một sợi dây dài, một bộ dây thắt ngang người, khoá hình số 8 khi treo xuống. Dành cho môn thể thao leo núi.

- Aha.

- Justus cân nhắc thật nhanh.

- Dành cho núi cao chứ?

- Có, dùng leo núi cao cũng được, mà leo tường thẳng đứng cũng được. Nói chung là cho môn leo trèo.

- Thú vị đấy.

Sandy Allen chờ cậu hỏi nữa, nhưng Justus đã thấy hài lòng. Cậu rút ra một tấm danh thiếp của Bộ Ba .

- Mình cảm ơn bạn rất nhiều, - cậu nói, nhấn mạnh về khách quan.

- Nếu bạn còn nhớ ra điều gì đó: hãy gọi cho mình theo số này.

- Cậu đưa cho cô tấm thiếp.

BỘ BA THẨM TỬ

Chúng tôi nhận điều tra mọi vụ

Thám tử trưởng: Justus Jonas

Thám tử phó: Peter Shaw

Tra cứu và lưu trữ: Bob Andrews

Cô gái đọc những dòng chữ trên tấm thiếp.

- Ô, thám tử, - cô ngạc nhiên. -

Anh bạn Peter của bạn cũng ở trong nhóm này. Bạn thậm chí còn là thám tử trưởng?

- Đúng.

- Được, mình hứa sẽ để ý. Chắc mình sẽ gọi đến.

- Bạn sống ở đây sao?

- Đúng, tôi mới chuyển đến Rocky Beach cách đây vài tháng.

- Hay quá, đúng thế, rồi ta sẽ còn gặp nhau! - Justus rời cửa hiệu, không quên ném một cái nhìn cuối xuống lọn tóc dài của Sandy.

Phía bên ngoài, chú Cotta và chuyên viên tâm lý Harding vẫn bàn luận với ông chủ cửa hiệu và nữ nhân chứng. Justus vừa đi vừa gật đầu chào.

- Ta sẽ gọi điện cho nhau, Justus, - chú thanh tra gọi với theo.

- Tôi hy vọng cậu khỏe lại thật nhanh!

- Được rồi.
- Justus bước nhanh hơn. Cậu phải kể cho Peter và Bob nghe những chuyện này ngay lập tức.

3. Những Kết Luận Sai Lầm

- Justus, cậu vào cửa hàng của ông Laurent để làm gì? - Bob hỏi. Cậu mở chai Cola cuối cùng, và ngồi xuống chiếc ghế bành đã cũ, thứ duy nhất làm cho Bộ tham mưu của ba thám tử có vẻ ấm cúng hơn.

Bộ tham mưu của họ là một toa xe cấm trại cũ, đã bị tháo hết bánh xe, đứng sừng sững giữa bãi đồ cũ của ông chú Titus, người đã tặng họ toa xe này, cho họ cơ hội xây dựng một vương quốc riêng. Bị che đầy bởi tất cả những món đồ linh tinh khác, đây là chỗ trú ẩn lý tưởng của bộ ba trước “những việc lặt vặt” mà cô Mathilda hay nhờ vả. Ngày trước, người ta chỉ vào được Bộ tham mưu qua đường ngầm, nhưng gần đây, đa phần những đồ cũ bao quanh chiếc xe đã được dọn đi, và Bộ Ba ra vào qua cửa chính, bình thường như với mọi căn nhà khác. Chỉ có điều khuôn cửa đã được Justus trang bị một ống kính quan sát.

- Mình vào cửa hiệu quần áo đó để làm gì ấy hả? - Justus đang ngồi bên máy tính, loay hoay chọn một chương trình tiết kiệm năng lượng khác cho màn hình.
 - Ủ thì, - cậu bắt đầu với cái giọng vẫn còn hơi khàn, - nguyên nhân cũng chẳng có gì đặc biệt... - Tối đây, câu nói của cậu bị cắt ngang. Cánh cửa bật tung ra và Peter bước vào.
 - Chào Justus! Chào Bob!, - cậu vào đề ngay.
 - Hôm nay có chuyện gì thú vị đến nỗi mình phải bỏ cả buổi tập bơi hả? - Cậu xoay sang phía Bob.
 - Ném cho mình một chai Cola đi.
 - Không được, đây là chai cuối, - Bob cười và uống nhanh một ngụm.
 - Cái gì? - Peter cau.
 - Mấy ngày trước cậu nói là sẽ mua một kết mới?
 - Ngân quỹ của ta cạn rồi, - Bob nói.
 - Giống y hệt như kết Cola. Mà mình thì không muốn ăn cắp. Dù sao chẳng nữa bọn mình cũng là thám tử.
 - Lẽ ra cậu phải bào trước chứ... , - Peter hít hơi thành tiếng qua lỗ mũi. -
- Thôi được, nếu thế... nếu thế thì ta cần gấp một vụ án mới, và lần này chúng ta sẽ làm một ngoại lệ, ta sẽ nhận một chút tiền công, - cậu nài nỉ, hơi có phần phóng đại.

Đã đến lúc Justus nhảy vào cuộc.

- Chính vì thế mà mình tụ tập các cậu lại đây, - cậu giải thích.
- Cậu nguôi cơn giận đi đã!
- Được rồi!, - Peter tò mò nhìn bạn, đưa tay gõ rõ vào cần cổ.
- Giọng cậu nghe lạ thế, Justus? Phải hôm qua cậu độc thoại suốt ngày ở trường không?

Justus đảo mắt lên trời, im lặng.

Bob đưa chai Cola sang cho Peter.

- Nhưng mà chỉ một ngụm thôi đấy, nghe chưa? - Mắt chăm chăm canh chừng anh bạn, miệng cậu nói tiếp.
- Đoán sai rồi!

Justus vừa bị người ta dẫn cho một trận ra trò! - cậu cười.

- Thử đoán xem thủ phạm là ai!
- Một trận ra trò hả? Thật không? - Peter reo lên vẻ thú vị, đưa cái chai trở lại cho Bob.

- Kể đi, Justus! Cửa Lys hay cô Stone?

Bực bội, Justus lại nhìn lên trần nhà. Lys là bạn gái của cậu, và cô Stone là cô giáo môn sinh vật. Cả hai người đều hết sức hiền lành, không ưa đụng độ, và nếu có đụng độ chẳng nữa thì cũng chỉ bằng từ ngữ.

- Thôi cái trò ngớ ngẩn đó đi, - cậu gắt lên.

- Chuyện này có vui vẻ gì đâu mà đùa.

- Rồi Thám tử trưởng kể lại những sự kiện đã đổ xuống đầu cậu lúc ban chiều.

- Giọng mình nghe tệ đến mức nào thì bản thân các cậu cũng đã nghe thấy rồi đấy, - cuối cùng cậu kết luận.

- Còn đây, - cậu lật tà áo sơ mi bằng vải jeans lên, - khắp người mình chỗ nào cũng đầy vết thâm!

Bob không thèm chú ý đến những vết bầm lấy một chút xiu.

- Kỳ thật, - cậu nói.

- Vậy là có một thằng tuyên bố trước rằng nó sẽ ăn cắp, và ngu đến mức sau đó cũng ra tay thật, mặc dù cảnh sát đang chờ nó.

- Cậu gấp trán lại thành vô vàn những nếp nhăn nghĩ ngợi.

- Có lẽ chỉ tình cờ thôi, - Peter đáp. Cả cậu cũng lơ phất đi những vết sưng bầm trên người Justus.

- Lá thư và vụ án ở cửa hàng Outdoor World không nhất thiết phải liên quan đến nhau đâu.

Justus vừa lắc đầu vừa thất vọng dứt áo sơ mi trở lại quần.

- Mình không tin.

Chuyện xảy ra chính xác vào thời điểm báo trước. Trong lá thư có nhắc đến một chiếc túi ni-lông, và tay kẻ trộm đã dứt chiến lợi phẩm vào một túi ni-lông.

Ngoài ra thư còn nhắc đến một cây gậy gỗ, tay kẻ trộm cũng đã dùng gậy gỗ đập vỡ kính. Hãy nhớ đến lời mách bảo về chuyến bay sang London của ngài tổng thống và cái mặt nạ mà tay kẻ trộm đeo.

Bob công nhận Thám tử trưởng có lý.

- Rõ là cái con người đó đã chủ ý để cảnh sát tạo nên một mối quan hệ giữa vụ ăn cắp và lá thư.

Dĩ nhiên! - mặt Justus sáng ngời lên.

- Còn hơn thế nữa. Các cậu hãy nghĩ đến những gì mà nữ nhân chứng đã nói: tay kẻ trộm đã xoay người lại, rồi nhìn trần trần vào mặt cô ấy. Chắc kẻ kia không làm điều đó vì sợ khán giả, mà nó chủ tâm muốn cho ai đó nhớ đến chiếc mặt nạ.

- Cha, - Bob nói.

Peter vẫn chưa tin hẳn.

- Nhưng bày ra mọi chuyện đó để làm gì? Một thằng điên sao? Một kẻ khủng muốn chứng minh cho cảnh sát biết là nó thông minh hơn cảnh sát?

- Có thể. Chuyện như thế thỉnh thoảng cũng xảy ra. Dù sao thì chú Cotta sau khi nhận được lá thư kia cũng đã đưa cả chuyện viên tâm lý vào cuộc.

Peter gật đầu.

- Thế còn bây giờ? Ta cần phải giúp chú Cotta một chút chăng? - cậu chàng giả vờ giả vịt.

Justus cười. Dĩ nhiên! Giờ chú ấy không rũ được bọn mình ra nữa đâu.

Peter cầm lấy chai Cola mà Bob vừa sơ ý để xuống bên cạnh cậu.

- Này! -

Bob vội la lên, nhưng Peter đã uống xong ngụm cuối cùng. Hải lòng, cậu đẩy cái chai rỗng trở lại bàn máy tính.

- Thế còn nữ chuyên viên tâm lý của cảnh sát, Justus, chị ấy có xinh không?

- Harding ấy hả? - Justus chần chờ.

- Mình không mấy để ý đến khía cạnh đó.

- Đúng là Justus! - Bob chen vào, mắt nhìn trân trân cái chai rỗng.

- Chắc hai người đã sa ngay vào một cuộc chiến so tài?

Justus gật đầu.

- Đại loại như vậy. Mình tin là chị ta không mấy ưa mình.

- Cũng phải thôi, cậu là một thằng dạy đời phách lối khó ngửi! - Bob vừa nói vừa nhảy ra đằng sau chiếc ghế bành. Chiếc Pad chuột máy tính mà Justus ném thẳng tới vì vậy không động được vào người cậu nữa. Thay vào đó, có tiếng vỡ vang lên từ phía sau sập hồ sơ. Peter nhao đến kiểm tra.

- Cha, các bạn, - cậu nói.

- Thử đoán xem cái gì vừa bị hỏng?

- Ồ, không!

- Có đấy! Con gấu thủy tinh, Món đồ mà chú thanh tra Reynold đã tặng bọn mình khi chú ấy về hưu. Justus, cậu vờ ném trúng nó rồi!

Bob sững sờ, - Con gấu chính là thứ bọn mình muốn treo lên cửa làm vật cầu may đã từ lâu!

- Vậy thì mình phải nghĩ ra một món đồ mới thôi, - Justus nhún vai.

- Xin lỗi!

Peter cười với cậu.

- Hay mình chọn người đẹp Helena? - cậu nhặt từ sàn phòng lên một tờ tạp chí.

- Họ đang trưng bày ở Rocky Beach! Nhìn xem, mắt người đẹp được làm bằng kim cương! - Cậu phẩy phẩy tờ tạp chí địa phương với câu chuyện trang bìa được dành cho đợt triển lãm nghệ thuật. Một nhà sản xuất giàu có của ngành điện ảnh đã ủng hộ tiền cho một viện bảo tàng tư nhân nho nhỏ tại Rocky Beach.

- Dĩ nhiên, Peter, nếu cô nàng đẹp đến thế thì bọn mình chọn cô nàng, mà là chọn cho cậu, - Bob nhận xét ngắn gọn.

- Helena là một nhân vật lịch sử từ thời cổ đại, - Justus lên giọng giảng giải.

- vậy là có phần hơi quá tuổi so với Peter. Người đẹp đã để cho chàng hoàng tử có tên là Paris bắt cóc.

- Trò bắt cóc thì Peter cũng làm được...

Justus lờ đi luận cứ của Bob.

- Mình cũng muốn đi xem cuộc triển lãm đó.

“Đất Hylạp của người đẹp Helena”. Họ trưng bày chẳng còn lâu nữa đâu.

Nhưng chắc là hai cậu không ai muốn đi cùng?

- Cảm ơn, không.

Cả Peter cũng lắc đầu.

- Vậy thì thôi. Mà này, lẽ ra phải có tượng anh chàng Paris nữa đấy, nhưng chàng ta đã biến mất cách đây vài năm rồi.

- Nghe đã có vẻ thú vị hơn, - Bob khô khan nhận định.

- Nhưng chưa chắc đã thú vị thật,- Peter lẩm bẩm.
- Thôi được.
- Justus Trở về chiếc kết rỗng, đó là một hộp thiếc cũ, nơi đựng tiền của ba người.
- Dù có làm thám tử thành công suốt ba mươi năm trời thì ta cũng không đủ tiền mua một bức tượng như thế làm vật cầu may. Để mình tìm một thứ rẻ tiền hơn ở bãi đồ cũ của chú Titus vậy. Chủ đề này đối với cậu là kết thúc.- Quay trở lại với vụ ăn cắp, các bạn đồng nghiệp! - cậu kêu gọi.
- Có một loạt các yếu tố đáng chú ý cần phải được bàn luận!
- Bọn mình đang lắng nghe đây, - Peter nói.
- Mình lại nghĩ khác đấy nhé. Để thay đổi không khí, các cậu đừng chỉ lắng nghe mà cũng tham gia một chút đi.
- Bởi vì hôm nay cậu khàn giọng hả? - Peter nháy mắt về phía Bob.
- Cậu này nhảy vào nắm quyền điều khiển, trước khi hai chàng kia kịp nổ ra một vụ cãi cọ mới.
- Các cậu biết ý kiến của mình rồi đấy. Một tay ăn trộm tuyên bố trước hành động của gã, rồi sau đó cũng thực hiện thật. Đó là chuyện kỳ quặc. Làm thế gã rất dễ bị tóm cổ.
- Không.
- Peter lắc đầu.
- Không đâu, nếu gã hướng cảnh sát đến một nơi rồi sau đó ra tay nơi khác. Trong thư gã đã nói dối.
- Nghĩ cho chính xác thì gã thậm chí chẳng cần nói dối? - Justus đứng dậy, cử chỉ dạo đầu cho một bài thuyết trình dài hơi. Hầu như tự động, Bob và Peter ngả người ra lưng ghế.
- Trong thư gã viết về một cây gậy gỗ, một chiếc túi nhựa và một cửa hàng quần áo, - Justus giảng giải.
- Suy nghĩ kỹ ra thì gã không hề nói trước là gã sẽ tấn công cửa hàng bán đồ lông thú. Chú Cotta chỉ tự suy ra như vậy thôi. Lá thư đến đó là kết thúc. Người ta có thể viết tiếp giọng văn của gã như sau: “Bàn tay anh ta nắm chặt cây gậy. Nhưng ra đi ngang cửa hàng bán đồ lông thú. Chỉ còn vài mét là tới Outdoor World, cửa hàng mà anh muốn tấn công.”
- Peter chặn ngang dòng suy diễn của Thám tử trưởng.
- Cô gái bán hàng xinh xinh còn làm việc ở đó không?
- Justus mỉm cười.
- Còn, - cậu đáp.
- Cô nàng nhỏ nhắn có mái tóc dài. Tên nàng là Sandy. Nhưng chắc có lẽ thì cậu không tin đâu, - Justus sung sướng thêm vào một nụ cười loang ra rộng ngoác.
- Cô ấy chỉ nhớ có mỗi mình thôi!
- Có lẽ vì cậu béo quá, - Peter đáp lại.
- Cái đó khiến người ta chú ý.
- Mình thích cái kiểu cách trực tiếp của cậu, Peter. Nhưng trong sự thật thì cô ấy đâu phải dạng con gái cậu mê!
- Là dạng cậu mê phải không? Mình cứ tưởng xưa nay cậu vốn ưa những nàng chân dài!
- Này, cặp gà trống choai! - Bob giơ cái Pad chuột máy tính lên hăm dọa. -
- Quay trở lại câu chuyện của chúng ta ngay! Cậu kể đến đâu rồi nhỉ? Thủ phạm đã bỏ không viết đoạn cuối thư chỉ nhằm làm mọi chuyện phức tạp lên ư?
- Có lẽ đó là một câu đố, Peter chen vào, - như trong những vụ án trước. -

Cậu trầm ngâm lại đoạn văn mà Justus vừa đọc.

- Nhưng đó là một câu đố kỳ cục, - cậu nói.

- Chẳng có lời giải đáp rõ ràng gì cả.

- Nó không phải là một câu đố thực thụ.

- Thám tử trưởng lại giành lấy quyền ăn nói.

- Đằng sau nó còn có chuyện khác. Lá thư có nhiệm vụ người ta đi lạc hướng. Gã muốn cảnh sát rút ra những kết luận sai lầm. Đó chính là cái bẫy đặt ra cho người nhận thư.

- Cậu ngưng lại, Sắp xếp những suy nghĩ của mình.

- Kẻ viết thư đùa giỡn với một hiện tượng vốn là đối tượng nghiên cứu của ngành tâm lý học. Người ta gọi cái đề tài đó là mô hình tư duy. Nó xoay quanh hiện tượng là con người ta sẽ tự động xếp loại thông tin theo một số các khuôn mẫu và những mối liên quan nhất định, những thứ mà người ta quen thuộc hay mong chờ. Ngay cả khi những điều này chưa được chứng minh và sự thật có thể hoàn toàn khác.

- Liệu cậu có thể một lần ăn nói làm sao cho hai ông bạn không được thông minh bằng cậu hiểu được chút ít không? - Bob bực bội kêu lên.

Justus khịt mũi.

- Thế này nhé, thật ra thì mình cũng không phải là người ăn nói phức tạp lắm đâu! Các cậu chỉ than phiền theo thói quen thôi!

- Nhìn theo một phương diện nhất định thì cái đó là cái mô hình tư duy của bọn mình, - Peter cười.

- Cái gì? - Justus ngạc nhiên nhìn bạn.

- À ừ, đúng. Có thể. Được, vậy thì mình giải thích: “Người đàn ông cầm khẩu súng lên và đi chậm chậm về phía người phụ nữ. Hoảng hốt, chị nhìn anh.” - Justus ngưng lại một lúc.

- Thế nào, các cậu nghĩ đến chuyện gì

- Gã sẽ giết cô ấy, - Bob và Peter đồng loạt kêu lên như từ một miệng.

Justus hài lòng mỉm cười.

- Thế nếu mình kể thêm cho các cậu biết rằng người đàn ông đó là một thợ săn và ở phía ngoài nhà. Trời đang tụ bão?

Bob gật đầu.

- rõ rồi, vậy thì đó có thể là một câu chuyện hoàn toàn khác. Ví dụ như người phụ nữ nhìn kinh hoàng như thế, bởi vì chị ấy sợ anh ta sẽ lại nổi hứng đi săn trong thời tiết như vậy. Một chuyện hoàn toàn hiền lành.

- Các cậu thấy chưa? - Justus nói.

- Các cậu đã tự động xếp một ít thông tin từ một câu chuyện vào một mối quan hệ nhất định. Lá thư của Mặt Chó Sói cũng hoạt động y hệt như vậy. Gã bỏ đi một số mối liên quan, để người đọc rút ra kết luận sai lầm.

- Về nguyên tắc nó giống với cách làm việc của thám tử, - Bob cân nhắc.

- Ở đây có một câu chuyện ngầm ẩn, nhưng chúng ta chỉ cần biết một số phần rời rạc của nó. Ta gắng sức tìm hiểu thêm những mặt rời rạc đó nhận diện ra bức tranh toàn cảnh.

- Cậu đúng là một triết gia, - Peter ngạc nhiên.

- Một nhận xét không tồi đâu, Bob! - Justus cũng thích sự so sánh này.

- Chỉ có điều Mặt Chó Sói muốn dẫn chúng ta đi sai đường qua những mảnh rời rạc đó. Nhưng như thế vẫn chưa hết.

- Cậu cố tình ngưng lại một đoạn, để thu hút hoàn toàn sự chú ý của hai anh bạn.
 - Mình không nghĩ là gã chỉ nhắm đến tiền.
 - Vì gã đã bỏ lại những bộ ống nhòm khác? - Peter cân nhắc.
 - Có lẽ gã có quá ít thời gian chẳng Justus đứng sững lại trước mặt cậu.
 - Thế sao gã lại tóm lấy những đoạn dây và những cái móc sắc chẳng mấy giá trị? Thứ đó gã có thể mua chỉ bằng một vài dollar trong bất kỳ cửa hàng thể thao nào!
- Ừ, cậu đúng, thừa thảm tử vĩ đại!
- Một bộ ống nhòm, chiếc đồng hồ thợ lặn và đặc biệt là bộ máy ngắm bắn tia hồng ngoại là những món đồ đắt tiền. Mình đã xem kỹ các biển giá.
 - Justus lại cố tình nghĩ một đoạn nữa.
 - Và, các bạn! Hành động này chuẩn bị rất tốt, gã biết đồ trưng bày sẽ được giữ ngoài cửa sổ khoảng chừng hai tuần. Trước đó chắc gã đã quan sát rất kỹ. Đây không phải chuyện tình cờ.
 - Một dấu hiệu, - Bob nói.
 - Gã muốn để lại một dấu hiệu. Có một ý nghĩa nào đó.
 - Mình cũng tin như vậy, chỉ có điều là ý nghĩa gì?
- Đúng lúc đó, chuông điện thoại reo lên.

4. Cuộc Đấu Trí

- Tôi biết ngay mà, các cậu sẽ ngồi bàn về vụ này, - giọng chú thanh tra Cotta vang lên từ loa.
 - Chào chú thanh tra! - Justus nói rồi nháy mắt về phía Peter và Bob.
 - Chú đoán đúng đấy, bọn cháu đang nghĩ về vụ ăn trộm kỳ quặc nọ.
 - Giọng cậu nghe vẫn còn khàn, - chú Cotta nhận xét, nhưng rồi chú không nói tiếp về đề tài sức khỏe của Justus.
 - Thế nào? Các cậu đã tìm hiểu được điều gì chưa? - chú hỏi.
 - Còn theo cách người ta quan niệm, chú thanh tra. Bọn cháu đoán rằng tay ăn trộm đó không ăn cắp đồ để bán lấy tiền. Gã muốn thông báo một điều gì đó.
 - Hannah Harding cũng đã kết luận như thế, - chú thanh tra nói.
 - Dần dần thì đến chú cũng tin. Làm cách nào mà các cháu đoán ra được như vậy?
 - Vâng, bởi gã đã để nguyên mà không lấy đi một số ống nhòm đắt tiền trong cửa sổ trưng bày hàng.
 - Đúng, chính thế.
- Justus ho. Cậu hơi bực bội một chút về chuyên viên tâm lý Harding cũng rút ra cùng kết luận những như bản thân cậu. Nhưng còn có một khía cạnh mà cậu muốn đề cập tới.
- Chú Cotta, có một chuyện cháu vẫn chưa rõ hẳn...
 - Chuyện gì vậy?
 - Tại sai sau khi nhận lá thư này, chú đã ngay lập tức bắt đầu một chuyến ra quân? Ý cháu muốn nói, những lá thư vô danh khó hiểu chắc chắn là chú thường xuyên nhận được phải không?
- Chính thế, Justus. Đa phần là thư đe dọa cảnh sát chỉ chứa những đồ lừa nhảm, vớ vẩn. Nhưng lá thư này không xoay quanh chuyện trả thù, mà là động tác báo trước một vụ đe dọa một công dân danh tiếng. Mà ngoài ra... - chú thanh tra ở đầu bên kia có vẻ cân nhắc.

- Và ngoài ra? - Bob và Peter hỏi vọng lên từ phía sau.

Chú Cotta cười.

- Mà ngoài ra bên cạnh câu chuyện đó, kẻ gửi thư còn kèm theo một tờ giấy nữa.

- Ba người bạn trao cho nhau những cái nhìn đầy ý nghĩa.

- Trong đó gã tuyên bố sẽ ra tất cả ba vụ. Và mỗi một vụ sau, theo như lời gã viết, sẽ nặng ký hơn vụ trước, đúng thế, sẽ vang dội hơn vụ trước. Vụ cuối cùng sẽ gây chấn động thực thụ. Rồi sau đó... là vĩnh viễn không bao giờ gặp lại.

Họ trầm ngâm im lặng. Sau đó Justus nói:

- Vậy là còn tiếp?

- Đúng thế, Justus.

Rồi sao nữa? Gã đã lên tiếng lại chưa?

- Chưa, nhưng 9 giờ sáng mai chú mới quay trở lại phòng làm việc. Tới đó ta bàn tiếp, rất có thể trong vụ này các cậu có thể nảy ra một ý tưởng thiên tài nào đó.

Justus nhìn Bob và Peter, cả hai cùng gật đầu.

- Bọn cháu sẽ có mặt, chú thanh tra.

- Hay lắm. Cho tôi gửi lời chào hai anh bạn cậu.

- Cảm ơn! - Justus đặt máy.

-Ai cha, - Peter nói. -Đây là lần đầu tiên chú Cotta chính thức mời ta giúp đỡ.

- Chú ấy tôn trọng trí tưởng tượng của bọn mình, - Bob nhận định.

- Mà này, xin lỗi, Justus, dĩ nhiên là trí thông minh của cậu nữa.

- Các bạn, - Justus nói, - Giờ thì ta cần đến cả hai thứ ấy: trí tưởng tượng và óc thông minh. Làm sao xoay cho ra một ngụm đồ uống, mình khát muốn chết rồi đây.

Sáng hôm sau, đích thân thanh tra Cotta đón bộ ba thám tử bên cổng trạm cảnh sát. Khi họ qua tầng nhà đầu tiên, có hai người đàn ông đang khiêng một chiếc bàn từ căn-tin ra và chặn ngang đường họ. Hai người đó đặt bàn xuống, chào chú thanh tra.

- Tối hôm nay có một bữa tiệc, - Cotta giải thích.

- Căn-tin được kê dọn lại.

Họ vào phòng họp, nơi đã có chuyên viên tâm lý Harding và một người đàn ông trẻ tuổi ngồi chờ sẵn. Người đàn ông nhanh chóng đứng dậy. chào họ hết sức thân thiện. Ngay lập tức, Hannah Harding cũng bước tới.

- Đây là phụ tá của tôi, anh Scott Ambler, - cô giới thiệu.

- Nếu như ngài thanh tra gọi quân hỗ trợ thì tôi cũng làm như vậy, - chuyên viên tâm lý giải thích với một nụ cười lạnh.

Cotta chỉ vào bàn.

- Mời tất cả ngồi xuống, - chú nói.

- Tôi phải sang phòng làm việc một chút.

Justus đến bên Scott Ambler.

- Chỗ cạnh anh còn trống chứ? - cậu hỏi. Scott Ambler khát tay mời. Ngay từ giây phút đầu tiên, Justus đã thấy viên phụ tá dễ mến hơn bà xếp của anh ta rất nhiều.

Nhưng đối với Peter thì gió thổi theo chiều ngược lại. Scott Ambler trông cũng dễ chịu đấy, Nhưng chuyên viên tâm lý Harding còn thú vị hơn nhiều.

Chắc chị ấy vào cảnh sát chưa lâu, cậu đoán. Trông trẻ hơn Ambker. Mới ra trường mà đã là chuyên viên của cảnh sát, chắc hẳn Hannah phải là người tài năng thật sự. Mà lẽ ra Justus nên nói ngay từ hôm qua là chị chuyên viên tâm lý này xinh đẹp đến mức nào. Cậu cười thầm. Kể cũng phải thôi. Thám tử trưởng chẳng mấy khi để ý đến những chuyện như vậy. Lúc nào trong đầu ấy chỉ có công việc. Peter ngồi xuống bên Hannah Harding và nhận thấy cái liếc xéo tò mò của chị.

- Nếu được làm việc dưới quyền của chị, thì tốt nghiệp xong là em sẽ ngay lập tức xin vào phòng tâm lý, - cậu bắt chuyện, hạ khẽ giọng vì nể mặt Thám tử trưởng. Chỉ có điều cậu nói chưa đủ khế: một cái nhìn giận dữ từ phía Justus xuyên thẳng về phía cậu, cái nhìn đó trở nên giận dữ hơn khi nữ chuyên viên bắt vào dòng đưa đẩy của Peter:

- Chắc chắn em sẽ có cơ hội lớn đấy, - chị mỉm cười giải thích.

- Thế đấy, nhanh nhanh mà tốt nghiệp đi nhé!

Đúng lúc đó, thanh tra Cotta quay lại và đóng cửa phòng họp. Chú ngồi xuống ở một đầu bàn, vào vị trí điều khiển. Chỉ bằng vài câu ngắn ngủi, thanh tra Cotta tổng kết những sự kiện đã xảy ra. Đúng lúc chú nhấn mạnh rằng đây là thời điểm cần đến mọi sáng kiến của tất cả mọi người, và vì thế mà chú cũng đã mời Bộ Ba vào cuộc, thì cửa đột ngột mở ra. Một viên cảnh sát bước vào. - Xin lỗi, thưa ngài thanh tra.

- Ông ta trao cho chú Cotta một bì thư.

- Cái này nằm trong số thư đến sáng nay, thưa ngài. Lại được viết bằng bút dạ. Và thêm một lần nữa không phát hiện dấu được vân tay nào trên bì thư, chúng tôi đã kiểm tra rồi.

- Cảm ơn, Fred. Lát nữa tôi đưa phần thư sang cho cậu.

- Cotta cầm lấy bì thư, trên có hiện rõ tên của chú. Sau khi ném một cái nhìn ngại ngùng và đề phòng về phía Justus, viên cảnh sát rời phòng.

Cotta thận trọng cắt mép thư. Không ai nói lời nào. Một tờ giấy rơi ra. Cong đầu ngón tay, thanh tra Cotta gỡ tờ giấy ra và đặt nó lên mặt bàn. Nét mặt cực kỳ căng thẳng.

- Mời tất cả nghe, - chú nói.

- Lại thêm một câu chuyện nữa. Chậm chậm, chú đọc.

Người đàn ông xem báo. Ánh mắt anh ta va phải một tí báo im đậm. " Một cậu bé mười hai tuổi tại Los Angeles bị bắt cóc?" - người đàn ông mỉm cười.

Một cậu bé cô đơn đứng sau cánh cửa. Người đàn ông đi xuyên qua ngôi nhà của mình, nơi anh ta đang sống cô độc. Anh ta xuống kiểm tra mọi vật trong tầng hầm. Thế rồi anh ta đi mua đồ. Anh ta mua cho mình món Salat mì, hộp lớn cho cả gia đình. Thêm vào đó hai chiếc bánh mì trắng thật dài. Hải lòng, anh ta bước lên xe ô tô và lái xe quay trở lại. Anh ta xoa tay về thích thú

Mặt Chó Sói Một hồi im lặng. Tuy ngồi cạnh thanh tra Cotta, nhưng Bob hướng nhìn sang phía Justus. Nét mặt cho thấy rõ là não bộ cậu ta đang làm việc căng hết sức.

Thám tử trưởng có vẻ đã hoàn thành bản báo cáo phân tích đầu tiên, nhưng hiện thời cậu muốn để người lớn lên tiếng trước. Bob biết, chuyện nín nhịn này đối với Justus là vô cùng khó khăn, nhưng như vậy là khôn ngoan hơn. Cách ăn nói của Justus rất dễ khiến cậu bị người khác coi là kiêu ngạo và ông cụ non.

Bob hướng mắt sang phía Peter, tâm trí chàng ta vẫn bị hút hoàn toàn vào sự hiện diện của nữ chuyên viên tâm lý Harding. Rõ ràng là cậu chàng này chẳng đưa ra được lời nhận xét nào đâu. Hiện thời, Peter đang say mê ngắm bàn tay của nhà tâm lý học, bàn tay đang nghịch nghịch với chiếc vòng bạc trên cổ tay kia. Bộ não nhà tâm lý học rõ ràng cũng đang làm việc cật lực. Chắc là Scott Ambler cũng nhận thấy như thế. Anh ta nhìn vị sếp của mình bằng vẻ khắp khối, chờ đợi. Bob quan sát người đàn ông này kỹ hơn. Cao tầm thước, ngoại hình dễ thương, chừng 30 tuổi và có một nụ cười lấy lòng người. Phải chăng anh ta đang

ngưỡng mộ vị sếp của mình? Chị ấy trẻ hơn anh, thành công hơn, ngoại hình xinh đẹp, lại là người thông minh...

- Sao? - chú Cotta hỏi và lần lượt nhìn mặt từng người.

- Bắt cóc trẻ em, - Hannah Harding nói.

- Vụ án bây giờ có một tầm cỡ khác.

Gã kia có vẻ rất tự tin.

- Không, - Justus chen ngang vào.

- Gã chỉ đánh lừa thôi, chị Harding. Tôi không tin vào một vụ bắt cóc trẻ em. Đó là một khả năng mà người ta dễ nghĩ tới khi đọc đoạn văn. Nhưng đó chỉ là một ngữ cảnh giả tạo, dẫn chúng ta đi lạc hướng. Chị không thấy vậy sao? Tựa đề bài báo. Một cậu bé cô đơn. Mọi vật trong tầng hầm. Tất cả đều là những từ ngữ muốn hút chúng ta đi sai hướng. Cả trong lá thư đầu, kẻ viết thư cũng ngầm muốn gợi nên một liên tưởng lạc hướng.

Buồn vui lẫn lộn, Bob theo dõi bài diễn thuyết của bạn mình. Justus quả nhanh nhạy. Nhưng cậu ta diễn đạt mới cầu kỳ làm sao. “Liên tưởng lạc hướng”. Quả là một cụm từ rắc rối. Cái này cũng tương tự như là suy luận sai lầm. Cậu nhìn sang phía chuyên viên tâm lý Harding. Chỉ riêng sự có mặt của Justus đã đủ khiến cho chị ta nổi nóng. Cứ nhìn nét mặt là rõ. Cậu sẽ phải can thiệp, trước khi Harding bị Justus kích cho nóng quá đà.

- Ý cậu muốn nói, gã bày trò bịp bợm, vì gã định làm một chuyện hoàn toàn khác, đúng không Justus? - Bob nhanh chóng tóm tắt lại những lời bạn mình nói. Rồi cậu xoay sang phía chú Cotta.

- Ở khu vực này có đứa trẻ nào bị bắt cóc không chú?

Thanh tra Cotta trầm ngâm gật đầu.

- Có thể. Từ hôm qua đã có người gọi cho cảnh sát tại Los Angeles, báo cáo có người thân mất tích. Một cậu bé 12 tuổi, con trai một nữ diễn viên. Nhưng tới nay người ta vẫn chưa biết thêm một chi tiết nào, cho biết đây là một vụ bắt cóc.

- Chú đưa tay lục lọi trong túi áo veston.

- Sáng nay tôi có đút một tấm ảnh của cậu ta...

- Lá thư này là một dạng thư công nhận, - Hannah Harding nói lạnh lùng, tránh nhìn Justus.

- Rất có thể gã ta đã bắt cóc cậu bé rồi bây giờ chế nhạo bọn ta. Tại sao ta lại không thể đoán theo hướng đó? - Harding cười khẩy về phía Justus.

- Ngoài ra, chẳng phải thứ gì trong lá thư thứ nhất cũng đều là giả trá đâu. Thế nào, theo cậu thì bây giờ Mặt Chó Sói đang định làm điều gì, Julius

Jonas?

Justus ngồi thẳng như cây nến. Mặt đỏ bừng lên.

- Đáng tiếc là tôi cũng chưa nghĩ ra! - cậu nói.

- Nhưng chị đã kết luận quá vội vàng, chị Harding! Mặt Chó Sói đang đùa giỡn với chúng ta! Giỡn trò mèo vờn chuột! Là nhà tâm lý học, lẽ ra chị phải nhận ngay ra chứ?

Hannah Harding bây giờ không còn kìm nén được nữa.

- Kết luận quá vội vàng hả? Cậu tưởng cậu là ai? - chị ta to tiếng.

- Nghe này, đồ... đồ học trò non choẹt nhà cậu, giữa hai ta ở đây thì ai là chuyên gia hả? Cậu chỉ biết ngồi ở đây và nói năng ra vẻ khôn ngoan như thế bà cậu vậy!

- Kìa, cô Harding, - chú thanh tra tìm cách xoa dịu.

- Bà tôi không nói nữa, - Justus khô khan.

- Bà tôi chết nhiều năm rồi.

Nhà tâm lý hăng giọng.

- Xin lỗi, - chị nói. Rồi chị soay sang phía Cotta.

Nhưng theo tôi, ông thanh tra, chúng ta cần phải gạt sự giúp đỡ của các cậu bé này sang bên. Để bảo vệ cho chính bản thân họ. Trong một vụ ăn trộm bình thường thì còn được, nhưng trong một vụ bắt cóc trẻ con...

- ... một vụ bắt cóc trẻ con vẫn chưa hề được chứng minh, - Justus ngắt lời chị, nhưng Hannah Harding không để cho người ta làm mình bị phân tâm: -

Nhưng đối với một vụ bắt cóc trẻ con thì mọi chuyện rõ ràng trở nên quá nóng!

- Để nhấn mạnh ý kiến của mình, nhà tâm lý học đập tay xuống mặt bàn. Chú

Cotta bị gây ấn tượng thấy rõ, Peter ngạc nhiên nhìn chị.

Tới đó thì viên phụ tá của Harding là Scott Ambler, người vẫn luôn im lặng và chăm chú quan sát suốt thời gian qua, bắt đầu lên tiếng.

- Kìa, cô Harding, nhưng ba cậu nhỏ này cũng mang lại cho chúng ta một luồng gió mát...

- Ông Ambler, - chuyên viên tâm lý cắt lời người phụ tá bằng một giọng sắc như dao.

- Tôi rất tiếc, nhưng việc bảo vệ trẻ em quan trọng hơn mọi thứ “luồng gió mát” của ông.

- Vâng, dĩ nhiên.

- Ambler chăm chú xăm xoi ngón tay cái trong lòng bàn tay trái của mình, né ánh mắt mọi người.

Đầy mong đợi, nhà tâm lý học nhìn thanh tra Cotta. Những người khác cũng đổ dồn ánh mắt về phía chú.

- Vâng, e hèm, - chú chần chừ, - nếu đây quả thật là một vụ, một vụ bắt cóc, thì tôi rất tiếc, các bạn nhỏ ạ, rõ ràng là khả năng đó có thể xảy ra, không thể hoàn toàn loại trừ... thì chúng tôi quả thật không thể chịu trách nhiệm cho sự tham gia của các cậu trong vụ này.

- Giọng nói của chú đến đây trở nên cương quyết hơn.

- Cha, tôi xin lỗi, nhưng trong điểm này thì đáng tiếc là tôi phải công nhận rằng chuyên viên tâm lý Harding có lý.

Hài lòng, Hannah Harding thả người xuống ghế. Justus đứng dậy.

- Đi thôi, - cậu nói.

- Chúng ta đi.

- Chờ chút đã, - chú Cotta nói.

- Các cậu đâu có cần phải vội như thế.

Peter quả thật vẫn ngồi im trên ghế, trong khi Bob đã chần chừ đứng lên.

- Đi, Peter! - Justus thúc giục. Miễn cưỡng, Peter đẩy ghế ra phía sau và nhóm người dậy.

- Chúc mọi người phán đoán thành công, - Justus sắc giọng nói và rời phòng.

Hai anh bạn bước theo.

Họ đi mới được vài bước thì chú Cotta đã vội vã chạy theo.

- Các cậu đừng giận. Thật là không thể được mà. Tôi cứ tưởng cần phải đền bù lại chuyện Justus đã bị sa vào bẫy cảnh sát hôm nọ, nhưng chắc nghĩ vậy là sai lầm.

Justus bực bội xoay đi.

- Nghe này, - chú Cotta nói.
- Tối nay có một bữa tiệc cảnh sát, thậm chí ngài thị trưởng cũng tới đấy. Tôi mời ba cậu! Thế đã được không?
- Bọn cháu sẽ cân nhắc, - Justus nói.

5. Ngài Tổng Thống Bị Lật Đồ

Họ ngồi lên xe đạp. Đó là một ngày ẩm ướt, u ám, hoàn toàn quái gở đối với thời tiết California thường ngập tràn ánh nắng. Nhưng khung cảnh rất hợp với không khí đang nặng trĩu của Bộ Ba.

Họ đạp xe dọc theo một trong những con phố chính và đi ngang qua một quầy bán hàng lưu động, nơi có bày bán loại mặt nạ tổng thống. Justus phanh xe lại, ngắm nghía.

- Người phát minh ra loại mặt nạ này chắc phải kiếm được cả một đồng tiền, - Bob nói sau khi liếc qua bảng giá. Cậu cầm một chiếc lên tay, xem xét kiểm tra.
- Đắt quá! - Người bán hàng đang ngồi hút thuốc lá bên cửa một ngôi nhà cách đó vài mét bước lại gần.
- Cậu có mua không? - ông ta hỏi và thổi khói thuốc thẳng vào mặt Bob.
- Không, cảm ơn, - Bob nói.

Justus kéo cậu sang một bên:

- Nếu ngài tổng thống xuống đây, chắc chắn có đến một nửa dân Rocky Beach đeo mặt nạ này.
- Vậy thì bọn mình đứng trong nửa còn lại, - Bob khẳng định. Việc Peter không nói năng gì khiến cậu thấy lòng thấp thỏm. Vụ trục trặc ban nãy trong sở cảnh sát rõ là chưa được xử lý rốt ráo.

Trên đoạn đường quay trở lại Bộ tham mưu, Peter đạp xuống pê-đan mạnh đến mức Bob vất vả lắm mới theo kịp, còn Justus thì thậm chí về đến bãi đỗ cũ muộn hơn hai bạn tới vài phút đồng hồ. Thay vào đó, họ gặp ngay trước toa xe cấm trại yếu tố thú vị đầu tiên trong ngày: một két Cola và ba chiếc bánh mì

Sandwich, bên trên phủ một lớp nhựa dày để tránh mưa. “Một món quỳên góp nho nhỏ của cô Mathilda”, trên mảnh giấy để cạnh có ghi như vậy, “để ba ngài thám tử hồi sức và giữ vững được óc thông minh lẫn trí tưởng tượng”.

- Cô Mathilda tốt bụng quá, - Bob nói và khuôn két Cola vào trong. Ở đó, họ gặp bất ngờ thứ hai.

Sáng nay, Justus quả thật đã bỏ công lòng kiếm trong bãi đỗ cũ của chú

Titus. Cậu tìm thấy một bức tượng nhỏ và treo ngay lên cánh cửa, phía trên một tấm gỗ nhỏ: đó là bức tượng thạch cao của một cố tổng thống nước Mỹ. Rất thích hợp, Bob nghĩ thầm.

Peter lao vào phòng và ném mình xuống ghế bành. Dù im lặng, nhưng nét mặt Thám tử phó cũng đủ nói nhiều bằng cả một cuốn sách dày. Bob chỉ bức tượng mới bên cánh cửa và gắng đưa ra một câu pha trò, nhưng Peter không phản ứng.

Một chút sau, Justus bước vào toa xe cấm trại, đọc lướt qua mảnh giấy của cô Mathilda rồi cầm một chiếc bánh Sandwich. Cậu hoàn toàn không để ý gì đến Peter, nhưng rõ ràng là bánh Sandwich hôm nay không khiến Thám tử

Trường ngon như mọi khi.

Không ai nói một lời. Bob mở một chai Cola và ngã người ra lưng ghế, chờ đợi: ai sẽ là người đầu tiên hết sức chịu đựng và lên tiếng trước đây? Cậu đoán thầm người đó sẽ là Peter. Chỉ một phút sau, phỏng đoán của Bob biến thành hiện thực.

- Justus, cậu đúng là một thằng ngu, - Peter phun ra.
- Vì cậu mà bây giờ bọn mình phải ngồi ở đây, thay vì đứng giữa trung tâm sự kiện...

- Vì mình hả? - Justus vặc lại.

- Thế hả? Chắc là cậu muốn ngồi sát bên ngọn lửa tình của cậu, tay trong tay, dịu dàng hết mực để cô nàng đừng nổi tung lên lần nữa hả?

- Im mồm đi! - Peter nhảy chồm lên.

- Cậu chỉ ghen với mình thôi. Đúng là mình thấy chị ấy rất hấp dẫn, thì đã sao? Nếu cậu không ra vẻ dạy đời phách lối như thế, chắc mọi chuyện không tệ thế này!

- Trời ạ, Peter. Nguyên nhân không nằm ở cái thứ mà cậu gọi là trò dạy đời.

Con bò cái đó đã hất bọn ta ra ngoài vì chị ta không chịu nổi trí thông minh của bọn mình và... - Justus nhìn trân trân vào mắt Thám tử phó -... và bởi chị ta không muốn Mặt Chó Sói làm hại di đến cậu em Peter dễ thương bé bỏng của mình.

Peter há mồm ra lấy hơi.

- Ngớ ngẩn! Cái lý lẽ cho rằng vụ án này quá phức tạp chẳng qua chỉ là một cái cớ được đưa ra vì chị ấy không chịu nổi trò lải nhải của cậu! Lẽ ra mình phải ngồi lại ở đó mới phải!

- Đúng, ha ha, ngồi luôn xuống cạnh chân chị ta mà làm chó cảnh!

Peter tóm lấy chiếc Pad chuột máy tính, Bob đã muốn nhảy vào giữa, nhưng quá muộn rồi. Chiếc Pad chuột liệng qua không khí và đập vào ngai tổng thống.

- Ôi trời! - Bob thì thào.

- Ông ta rơi mất! - Với một tiếng vang trầm đục, ngai tổng thống hạ cánh xuống nền phòng. Một loạt những mảnh thạch cao nhỏ nhỏ bắn tóe ra xung quanh.

- Có thôi đi không! - Bob gầm lên, gầm to đến mức bản thân cậu cũng ngạc nhiên.

- Thử xem các cậu vừa gây ra chuyện gì! Tốt nhất là cả hai người đi ra ngoài sân kia mà đánh nhau một trận đi! Nhưng mà đánh nhau cho tử tế! - cậu há mồm ra thở.

- Bản thân mình thì thấy cả đôi tởm đến phát nôn ra!

Justus và Peter nhìn nhau, đột ngột cả hai bật cười.

- Hùng hồn đấy, - Peter nói.

- Ai cha cha!

- Đáng nể, - Justus đáp lời.

- Thật đấy, rất ấn tượng đấy, Bob. Thế nào, Peter? Vậy là ta phải tuân lệnh thôi. Hoà bình chưa?

- Được, hoà bình!

Bob húng hắng ho, cúi xuống dùng tay gom những mảnh thạch cao lớn nhất.

- Ngai tổng thống bị lật đổ rồi, - cậu nói, - rõ ràng là một điềm xấu.

- Cha, vậy thì bọn mình cần phải xoay cho bằng được người đẹp Helena! -

Peter nhún vai.

- Có nàng rồi, ta sẽ bọc kính chống tăng bảo vệ xung quanh.

Justus vươn vai.

- Thôi được rồi, thôi được rồi, - cậu nói.

- Chút nữa mình sẽ ra bãi đồ cũ của chú Titus và xem xem có đồ gì rẻ tiền không.

Sau khi hoà bình đã được lập lại, họ cũng nhanh chóng thống nhất với nhau sẽ nhận lời mời của chú Cotta, đến dự buổi tiệc cảnh sát vào buổi tối hôm đó. Vì tất cả thể gian đều tin chắc là không có bữa tiệc nào an

toàn như tiệc được tổ chức giữa trung tâm quyền lực cảnh sát Rocky Beach, nên cả ba mẹ của các cậu cũng không phản đối việc con cái mình về muộn.

- Ở đó họ cũng chẳng uống nhiều đâu, - ông bố của Bob nhận xét. Mẹ cậu thêm vào:
- Chắc cũng sẽ là bữa tiệc không dính chút thuốc phiện nào.
- Nhưng nhạc ở đây chắc buồn muốn chết, - Bob thêm.
- Có lẽ con phải thử thêm mấy đĩa CD mới mua.
- Nhưng làm ơn đừng chọn cái đĩa gần đây cứ lái nhải suốt ngày trong phòng con, - mẹ cậu nhắc nhở.
- Nếu không thì bữa tiệc sẽ kết thúc trước khi nó thật sự bắt đầu.

Bob nhăn mặt.

- Thời thế thay đổi rồi, mẹ ạ. Ngày xưa ông bà cũng có mấy đồng tình với sở thích âm nhạc của cha mẹ đâu. Ông bố Bob gật đầu và choàng tay ôm lấy vợ.

- Con nó nói đúng đấy! Em có còn nhớ không, bà Andrew, ngày trước chúng mình thường...

Bob lịch sự rút lui. Hiện thời, những trò quậy phá thuở xưa của hai đảng sinh thành không phải là điều cậu quan tâm nhất. Chuyện quan trọng hơn là phải quyết định xem nên mặc gì vào buổi tối hôm nay. Người ta cần phải xuất hiện như thế nào trong một bữa tiệc cảnh sát? Cuối cùng, cậu quyết định chọn một chiếc quần jeans còn mới đi kèm với áo sơ mi. Bob cũng đã rút cả cà-vạt ra, nhưng rồi lại nhanh chóng đặt trở về chỗ cũ.

Đúng 6 giờ, cậu có mặt tại chỗ Justus. Thám tử trưởng lúc đó đang ngồi trong ngăn bếp và uống nước cam. Bob bất giác phải mỉm cười: cả Justus cũng mặc quần jeans và áo sơ mi được là thẳng tắp. Đúng lúc cô Mathilda rót nước mời Bob thì tiếng chuông lại vang lên. Người đến là Peter. Rõ ràng cậu chàng là người diện bảnh nhất trong cả ba. Peter thậm chí còn thắt cả chiếc cà vạt vải hoa vừa nổi tiếng vừa tai tiếng của mình.

- Có hơi phóng đại chút không đấy? -

Justus đón cậu ta bằng một câu hỏi và thọc ngón tay trở vào ngực anh chàng đom đóm.

Cương quyết, Peter gạt cánh tay anh bạn sang bên.

- Phải thế chứ, nếu đích thân ngài thị trưởng cũng đến dự...

Chuông điện thoại cắt ngang. Justus nhảy lên và nhắc ống nghe trước khi bà cô chàng ta kịp phản ứng.

- Cứ mỗi lần chuông reo, bao giờ Justus cũng là người nhanh nhất, - cô Mathilda nhận xét.
- Không bao giờ cô có cơ hội cả.
- Và khi hiểu ra rằng cú điện thoại không phải dành cho mình, cô Mathilda tể nhị rút lui sang phòng khách, xem ti vi với chú Titus. Peter và Bob tò mò lắng nghe cuộc trao đổi vừa mới được mở ra.
- ... Ô, có thể chứ, ra bạn! Hay quá mà bạn gọi tới... - Justus đột ngột nói nhỏ lại.

- Đúng, giọng tôi bình thường lại rồi. Cảm ơn nhiều... Bạn còn nhớ ra được việc gì không? ... Không à? ... Ra thế... Không, tối hôm nay thì không ổn rồi ...

Hừm... Đúng, có lẽ mai nhé... Lặn ư? Trời đang lạnh mà... Thế còn đợt triển lãm thì sao? Ủ ... Đúng rồi ... Mình cũng rất thích... Được lắm... Cảm ơn bạn đã gọi tới, chào nhé! - Justus đặt máy xuống và quay trở lại, mặt đỏ rục lên.

- Ta thử đoán xem, - Peter nói và ngã người ra lưng ghế, nháy mắt về phía Bob.

- Nào, bạn đồng nghiệp. Cậu nghĩ sao? Ta thử cái mô hình tâm lý xem sao.

Cậu chàng vừa nhắc tới gì nhỉ? Ai vừa gọi tới nhỉ?

- Ủi ừm, cứ kết hợp những gì vừa nghe được thì chắc phải là một cô gái, -

Bob bắt đầu cười khẽ.

Peter gật đầu.

- Đúng thế, Thám tử Thứ Ba, nếu không thì Justus đời nào lại hạ giọng và ăn nói ngắn gọn dễ thương đến thế. Chắc cậu chàng ngượng với bọn mình đây.

- Cứ tiếp tục kết hợp mà suy ra, nàng chắc phải có mái tóc rất dài màu đen. -

Nụ cười của Bob nở rộng hơn.

- Đúng thế, rất nhiều triệu chứng trở về hướng đó, nhất là cái mặt đỏ bừng của Justus.

- Tiếp tục kết hợp, tối hôm nay nàng muốn đi chơi với Thám tử trưởng của bọn mình.

- Nụ cười của Bob đã ngoác đến tận mang tai.

- Đúng thế, nhưng mà quý ông Justus Jonas lại phải đi chơi với hai thằng bọn mình. Thật là tội nghiệp.

- Tiếp tục kết hợp thông tin, nàng Sandy rõ ràng chẳng phải chỉ muốn dạy cho chàng ta nghệ thuật lặn.

- Giờ ngậm mồm lại được rồi đấy! - Justus kêu lên, nhưng rồi bản thân cậu cũng phải bật cười.

- Đồng nghiệp gì thứ nhà các cậu! Cũng phải có lúc thả lỏng cho người ta một tí chứ!

- Đúng thế. Người được các nàng để ý đâu phải cứ mãi là mình được, - Peter tỉnh táo nhận xét.

- Bây giờ ta lên đường thôi, trước khi Justus kịp thay đổi ý định mà lẩn không sùi tăm suốt buổi tối hôm nay.

Tất cả các chỗ đậu xe trước trạm cảnh sát đều đã được sử dụng, thế là Bob thẳng tay đưa con bọ rùa VW của cậu vào nơi cấm đậu.

- Đằng nào đêm nay cũng chẳng có ai đi kiểm tra, - cậu chàng vừa bình luận vừa đưa xe về số 1 rồi tắt máy.

Justus gật đầu.

- Cậu có lý đấy. Nhưng với Mặt Chó Sói thì đây cũng là một cơ hội tốt để ra tay. Tất cả các cảnh sát viên của Rocky Beach tụ tập về đây.

Cha, thử chờ xem việc gì sẽ xảy ra.

- Mình cũng có cảm giác kỳ kỳ thế nào ấy, - Bob đồng tình.

- Nhất là khi bọn ta chưa thật sự hiểu chuyện gì ẩn đằng sau bức thư mới tới kia.

- Cậu chờ cho Peter trèo từ hàng ghế sau ra ngoài, rồi đóng cửa xe lại.

Bộ ba cùng nhau bước về phía toà nhà chính. Chưa tới nơi, họ đã nghe thấy tiếng nhạc văng vẳng từ phía trong ra.

- Không đến nỗi tệ, - Bob nhận xét. Bản nhạc đang thịnh hành này dĩ nhiên rất quen thuộc với người mê say âm nhạc như cậu.

Justus giật tay áo Bob.

- Thử nhìn bọn kia xem, - Justus nói và chỉ tay về phía trước.

- Có phải hai cái tủ đang đứng kiểm soát người ra vào không hả? - Bob trở về phía cửa, nơi có hai người đàn ông đang đứng thẳng như hai cây nến - Đúng thế. Đó chính là hai tay cảnh sát viên ở cửa hàng ông Laurent.

- Trông hùng hổ đấy. Không hiểu sao mà cậu vẫn còn sống nổi, - Bob nhận xét với vẻ thán phục pha lẫn chút hài hước.

- Mà này, Justus, cậu vẫn chưa nói cho bọn mình nghe là cậu muốn làm cái gì trong cửa hàng đó.

Justus lên giọng, sắp sửa giải thích, nhưng bộ ba lúc đó đã bước đến bên cửa.

- Xin chào, - cả hai cảnh sát viên nói đồng thanh như từ cùng một miệng, họ nhìn bộ ba với thoáng chút bối rối.

- Chào anh Frits và anh Fred, - Justus tự tin nói.

- Đây là bạn tôi. Thanh tra Cotta mời bộ ba chúng tôi.

- Dĩ nhiên, xin mời.

- Hai cảnh sát viên né sang bên, nhường đường.

Lúc này thì chú Cotta cũng đã tiến ra. Chú mặc quần jeans đã cũ và một áo thun đơn giản.

- Trông các cậu mới bánh làm sao, - chú nói thay cho lời chào.

- E e hèm, bọn cháu cứ tưởng, nếu mà ngài thị trưởng tới... , - Peter lên tiếng giải thích.

- Đây là cậu tưởng thôi, Peter, - Justus nói.

- Mình đâu có tưởng.

Chú Cotta cười.

- Bữa tiệc cảnh sát hôm nay vốn là tiệc mừng sinh nhật một bạn đồng nghiệp. Nó mang tính cá nhân nhiều hơn là công cộng. Kể cả ngài thị trưởng cũng mặc áo thun, bên ngoài khoác thêm áo len. Rocky Beach hôm nay lạnh quá. Đi nào! - Chú Cotta khoát tay mời rồi cùng bộ ba bước lên căn-tin.

Khi đã vào trong, Justus ấn vào tay chú Cotta cái bánh nướng lớn, được đựng trong một chiếc túi giấy.

- Cửa cô Mathilda đây, - cậu giải thích.

- Cô cháu bảo bọn cháu không nên đến tay không.

- Thật ra thì không cần thiết đâu, - chú Cotta nói rồi ngỏ lời cảm ơn.

- Các cậu là khách mời danh dự mà.

- Chú đi chéo qua phòng căn-tin, đặt chiếc bánh lên một cái bàn lớn, trên đã để la liệt không biết bao nhiêu đồ ăn. Một cảnh sát viên bắt chuyện và cuốn chú Cotta vào cuộc trao đổi với anh ta. Cotta vẫy tay về phía bộ ba.

- Các cậu tự lấy đồ uống đi!

Cả ba người nhìn quanh. Bob thấy căn phòng được trang hoàng rất độc đáo.

Trần nhà treo lủng lẳng không biết bao nhiêu công tay trộn lẫn với bóng bay.

Trên tường dán những chuỗi ảnh dài hàng mét về cảnh nhà tù. Những gương mặt tiêu biểu trong ảnh được rọi bằng đèn Spotlight. Chắc người ta đã sử dụng ảnh Phantom do máy tính vẽ nên. Trong đó có cả mặt Fred và Frits. Bob thúc vào sườn Peter:

- Nhìn kia, chắc kia là chú Reynold! - Cho tới tận ngày ông về hưu, thanh tra Reynold đã trợ giúp và khích lệ không ít cho Bộ Ba trong công việc điều tra. Người lãnh nhận trách nhiệm đó bây giờ là thanh tra Cotta.

Chỉ một thoáng sau Bob cũng phát hiện thấy gương mặt chú trong chuỗi ảnh nhà tù trên tường.

Từ căn phòng bên cạnh vang ra tiếng nhạc Rock âm ỉ. Thay cho những dạng đèn tiệc đứng và sàn nhảy, ở đây người ta dùng đèn pha cảnh sát từ các xe tác chiến. Một số vị khách đã đang tự phục vụ bên một bàn Buffet để đồ ăn và đồ uống. Bob thấy cảm giác ngon miệng trong cậu tăng hẳn lên khi nhìn một viên cảnh sát cắt một miếng thật to từ chiếc bánh của cô Mathilda.

Justus cắt ngang dòng quan sát của cậu bạn.

- Ô, không! Phía sau cây cột kia là Hannah Harding! Lẽ ra mình phải bỏ các cậu mà đi tập lặn mới đúng.

- Về cường điệu, cậu xoay lưng lại phía chị ta.

- Đùng hoảng hốt, cứ để chuyên gia tâm lý đó cho mình, - Peter hứa hẹn và huých vào người Justus.

- Scott Ambler cũng có mặt kia kìa.

Hai vị khách bước vào và đặt một bát Salat rau thật lớn xuống bên cạnh những đồ ăn đã có sẵn trên bàn. Đó là khoảnh bàn còn trống duy nhất, ở bên chiếc làn mây đựng bánh mì trắng.

- May mà bọn mình mang bánh theo, Justus, - Bob nhận xét.

- Ở đây chẳng ai đi dự tiệc tay không.

Justus không phản ứng.

- Justus, sao thế? Cậu bị chị Harding thúc vào dạ dày rồi hả? - Bob kéo Peter lại gần.

- Này, thử nhìn bạn đồng nghiệp của chúng ta xem!

- Hơi nhọt nhọt đấy, đúng thế. Có lẽ chàng ta phải uống một ngụm Cola.

- Khốn nạn, chính thế! - Justus nói và đập mạnh bàn tay lên trán.

- Này, nghe thấy chưa? Thảm tử trường đang khát! Đi xoay đồ uống mau, Thảm tử Thứ Ba!

- Khát với đời cái gì, - Justus đáp và kéo cả hai bạn sang một góc.

- Mặt Chó Sói! Mình tin là tối nay hần sẽ ra tay. Mà ra tay ở chính nơi đây!

6. Trong Hàng Ngũ Cảnh Sát Viên

Peter và Bob sững sờ nhìn Justus.

- Sao cậu lại nói thế? Gã phải chăm lo cho đứa trẻ bị bắt cóc chứ!

- Ngớ ngẩn! Đó chỉ là trò đánh lạc hướng thôi. Gã đọc được cái tin đứa trẻ mất tích trên mặt báo. Ai ngay hôm nay chả đọc báo. Tin mình đi chứ.

- Đồ ăn.

- Bob trầm ngâm nói và gật đầu.

- Ý cậu muốn nói thế. Những món salat. Hộp lớn cho toàn gia đình, thứ mà gã mua ở siêu thị. Bánh mì trắng. Tất cả những thứ đó gã không mua cho cậu bé bị bắt cóc, mà là cho bữa tiệc tối nay.

- Chính xác, Bob!

- Ôi cha!

Peter nghi ngờ:

- Thế còn dòng chữ “cậu bé cô đơn...”

- Mình không biết, - nói.

- Có lẽ dòng chữ này ám chỉ chính kẻ viết thư.

Bob thấy trong người nôn nao.

- Ta nên nói cho chú Cotta chưa?

- Sau khi đã phải chịu cái trò ồn ào sáng nay ấy hả? - Justus lắc đầu. -

Không, cảm ơn! Mình nghĩ là bọn ta sẽ tự đi nhòm ngó xung quanh một chút.

Đây mới là phỏng đoán thôi.

Bob gật đầu. Cả Peter cũng cho như vậy là hay hơn.

- Được. Mà ngoài ra, nếu là báo động giả thì ngượng lắm.

- Đúng.

- Justus kéo hai anh bạn lại sát mình.

- Chỉ có điều, không biết gã định làm gì? Ta chỉ có một số điểm tựa: Ống nhôm, dây, túi nhựa, mặt nạ, hộp đựng salad cho gia đình. Làm sao chúng ta sắp xếp được những yếu tố này với nhau?

Ba cậu bạn chụm đầu sát vào nhau, sát đến mức họ không còn quan tâm đến bao cảnh xung quanh.

- này, sao thế, dây điện thoại lại nóng rồi phải không? -

Giật mình, cả ba xoay lại. Hannah Harding đứng ngay sau họ. Nét mặt nhà tâm lý học cho biết, chỉ ít ra thì lúc này chị cũng không muốn gây sự.

- Cho tôi xin lỗi về chuyện ban sáng, Justus, - Harding nói trong sự ngạc nhiên của cả bộ ba. -

Thật ra thì các cậu là một nhóm thanh niên dễ thương.

Justus chỉ đưa ra một lời ngắn gọn.

- Vâng.

Hannah Harding chần chừ thêm một chút, rồi quyết định đi tiếp. Chúc buổi tối vui vẻ. Mở to mắt ra nhé!

- Không biết chị ấy có linh cảm thấy điều gì không? - Bob hỏi khi nữ chuyên viên tâm lý đã ra khỏi tầm nghe của họ.

Justus đưa tay cầu môi dưới.

- Mình nghĩ là không. Tại sao chị ta lại xoay sang nói năng tử tế thân thiện thế nhỉ?

- Bởi vì thật ra chị ấy là người dễ chịu, - Peter trả lời.

- Nhưng cái kiểu phách lối của cậu luôn kích cho người ta nổi nóng lên.

- Cậu thôi cái trò bảo vệ cho con quạ cái bạo chúa đó đi, - Justus giận dữ nhìn bạn.

- Mình muốn ăn! - Bob nói và quả quyết bước về phía bàn Buffet. Hai chàng kia đi theo, không nhìn nhau.

Chiếc đĩa đựng rau trộn trên tay Justus đã đầy muốn tràn ra ngoài, nhưng Thám tử trưởng vẫn thản nhiên thọc một chiếc thìa ăn súp thật to vào bát đựng mì trộn thịt.

- Sao, ra cậu vẫn chưa quên hẳn cơn đói, - Bob nhận xét và tự gấp cho mình một chút hoa quả trộn.

- Thế còn cậu, Peter?

- Mình không muốn.

- Thám tử phó chần chừ đứng cạnh hai người bạn, nhìn họ ăn uống. mặc dù không thích công nhận thành lời, nhưng Peter thấp thỏm không ít về khả năng Mặt Chó Sói tối nay sẽ ra tay. Không biết bây giờ họ cần phải chuẩn bị tư tưởng theo hướng nào?

- Hy vọng là gã đàn ông đó không giật nổ tung cả toà nhà này lên, - Bob nói nửa đùa nửa thật.

- Hiếm có khi nào thuận lợi như hôm nay. Tất cả các cảnh sát viên dồn tụ lại một đồng. Nếu cả bọn mình cũng...

- Bob, thôi đi, - Peter nài nỉ.

- Theo mình thì chúng ta nên nói cho chị

Harding biết.

- Cậu điên hả? - Justus gầm gừ vào mặt bạn.

Sợ hãi, Thám tử phó lùi về một bước, và đột ngột thấy chân mình đang giẫm lên giày của người khác. Peter xoay lại.

- Ô, xin lỗi. A, xin lỗi ngài thị trưởng!

- Không sao, chàng trai trẻ.
- Ngài thị trưởng Rocky Beach mỉm cười và cầm đĩa đi ra hướng khác.
- Justus và Bob cùng cười.
- Cậu dây bẩn lên cà vạt rồi kìa, Peter, - Thám tử
- Trưởng nhắc nhở.
- Cậu đâm ra hoảng hốt từ bao giờ thế?
- Chẳng lẽ mình phải bình tĩnh mà ngồi chờ hả? - Peter hỏi, đưa khăn ăn chùi vết mỡ trên cà vạt. Nhưng vết ố chỉ lan rộng thêm ra. Giờ thì Peter thấy chán ngán thật sự.
- Theo mình thì ta nên về thôi.
- Không, bọn mình ở lại đây và xem xét, - Justus quyết định.
- Bob tấn công sang món kem.
- Về chuyện nhìn ngó thì mình làm suốt này rồi , - cậu nói.
- Nhưng ta cần phải chú ý đến điều gì? - Thám tử Thứ Ba đưa mắt quét qua căn phòng. Đa phần khách khứa ở đây là những người không quen biết. Scott Ambler vừa nhô ra từ phòng khiêu vũ rồi lại biến sang nơi khác. Không thấy bóng dáng Hannah Harding đâu. Ngài thị trưởng bây giờ đang nói chuyện với thanh tra Cotta.
- Chẳng lẽ thủ phạm đang nhắm đến người cầm đầu thành phố của chúng ta, - cậu vừa nhai vừa nói.
- Như thế thì hơi láo quá, - Justus nói.
- Nhưng phải thú nhận là mình cũng chẳng có ý nào hay hơn.
- Nhưng mà mình thì có, - Peter đột ngột nói.
- Thế nếu món mì trộn này được đánh thuốc độc thì sao hả? Lá thư đã nói đến món salad mà!
- Mặt Justus nhợt ra.
- Mình thấy câu đùa này không buồn cười đâu, - cậu nói.
- Nhưng mà thích hợp, - Peter nói, lòng thầm mừng vì đã quyết định không ăn miếng nào.
- Cậu có thấy trong người khác đi chưa?
- Không, chẳng khác chút nào, - Justus nói và gắng sức lờ đi cái cảm giác ần ần nặng đang nổi lên trong khu dạ dày. Dĩ nhiên có thể đó là hậu quả của lon Cola ướp lạnh. Mặc dù vậy, Thám tử trưởng vẫn đặt đĩa xuống bàn. Trong mặt cậu hơi nhợt nhạt. Cả Bob cũng không chạm vào kem.
- Thật ra thì một món Salat bị đánh thuốc độc sẽ không logic, - Justus nói như thể tự trấn an mình.
- Ta làm điều gì đó đi, - Bob đề nghị.
- Hãy đi xục xạo chút. Ở yên thế này mình không chịu đựng được nữa.
- Được.
- Justus mừng vì cậu đã có thể nghĩ sang chuyện khác.
- Xem xét vòng ngoài bữa tiệc có lẽ là một quyết định không sai lầm.
- Vừa bước khỏi cửa phòng thì có người giữ chân họ lại.
- Cha, tôi có nhìn lầm không đấy, hay đây là Bộ Ba trẻ tuổi của tôi hả?
- Thanh tra Reynold! - Justus ngạc nhiên kêu lên.
- Hay quá mà chúng cháu lại gặp chú ở đây! Cảnh về hưu của chú có vui không?

- Ô, chẳng nhàm chán đâu, tôi dùng thời gian viết lại những vụ án gay cấn mà tôi đã trải qua.

- Chú cười.

- Một số vụ có cả các cậu tham gia đấy.

Bộ ba kiêu hãnh gật đầu.

- Thế còn các cậu, lại đang bám theo một dấu vết nóng sao?

- Có hiểu thế cũng chẳng sai, chú thanh tra, - Justus trả lời nửa úp nửa mở.

Reynold nháy mắt với họ. Bao giờ giải xong vụ này, các cậu nhớ kể cho tôi nghe nhé, - chú yêu cầu.

- Rất có thể tôi sẽ viết dùm câu chuyện này cũng nên.

- Được thế bọn cháu rất vui, chú Reynold.

Viên cựu thanh tra vỗ lên vai Justus rồi vừa mỉm cười vừa bước vào căn-tin.

Bộ Ba mỉm cười nhìn nhau. Ít nhất thì buổi tối hôm nay cũng có một cuộc gặp gỡ dễ mến. Nhưng rồi họ nhớ đến công việc và bắt đầu tìm hiểu khoảng hành lang mà sáng nay họ đã cùng chú Cotta đi qua.

Những âm bass của dàn nhạc thúc lên những chấn động trầm đục và nhịp nhàng qua những bức tường lạnh lẽo.

- Ở đây chẳng có ma nào, - Peter nói. -

Tất cả đều dồn xuống bữa tiệc dưới kia. Giá mà chúng ta nhận được một lời mách bảo...

Đa phần các cánh cửa đều khoá kín. Peter và Bob thử xoay từng nắm đấm.

Chỉ một cánh cửa chịu mở ra. Nhưng trong phòng làm việc đằng sau cánh cửa đó không có điều gì đáng chú ý.

- Nếu có ai nhìn thấy bọn mình lúc này, chắc anh ta nghĩ bọn mình đang âm mưu điều gì đó đen tối, - Bob phỏng đoán.

- Nếu thế, ta biết giải thích ra sao?

- Nhưng chẳng có ai thấy bọn mình hết, - Justus vững tin khẳng định.

- Tất cả đều ở trong căn-tin rồi.

- Có thể là Mặt Chó Sói chẳng? - Peter nói và nhìn quanh.

- Ngớ ngẩn. Bây giờ bọn mình chia ra. Có lẽ làm như vậy mới mong tìm được chút nào chẳng!

- Mình không đồng ý, - Peter trả lời.

- Chắc là hai cậu sẽ ở lại trong này.

Mình đã biết là trò phân công rồi sẽ dẫn đến đâu rồi.

Bob thúc vào mạn sườn bạn.

- Ý cậu muốn nói, một mình cậu mà đi ra ngoài kia là sẽ gặp khó khăn ngay lập tức?

- Đa phần như thế, - Peter đáp.

- Có vẻ như mình là một miếng nam châm, chuyên hút những khó chịu về mình.

- Chưa hẳn đâu, ngày hôm qua Justus cũng là nam châm đấy chứ.

- Cũng tới lúc phải thay đổi rồi!

Giờ thì Bộ Ba Đã đi tới cuối khoảng hành lang. Một cầu thang dẫn lên tầng hai. Họ bước theo những bậc cầu thang lên trên. Vẫn chưa gặp một ai.

- Mình thấy hơi sợ, - Peter nói khi bộ ba bước vào khoảng hành lang không ánh điện.

- Có cần phải bật đèn lên không?

- Không! Nếu Mặt Chó Sói đang lẩn quẩn quanh đây, gã sẽ ngay lập tức nhận thấy có người, - Justus trả lời và đứng lại.

- Các bạn đồng nghiệp, chúng ta sẽ chia ra. Nếu ngại thì hai cậu cứ việc đi cùng nhau và xem xét đoạn hành lang bên phải, mình nhận đoạn phía trái. Đừng lo, bọn mình vẫn nhìn thấy nhau mà.

Miễn cưỡng, Peter và Bob lên đường. Justus nhìn theo họ rồi đến bên cánh cửa thứ nhất. Cậu ấn vào tay nắm. Cửa khoá. Đột ngột, sao cậu thấy trong khu dạ dày hơi nặng nề. Chắc là mình ăn quá nhanh thôi, cậu tự trấn an.

Lại thêm cửa phòng khoá kín nữa. Thế rồi Justus đột ngột cảm giác như quanh đó có chuyển động. Cậu đồng tai lên, nhưng ngay lập tức phải công nhận rằng có làm thế cũng chẳng được ích gì. Những âm bass của dàn nhạc dưới kia trườn lên tất cả. Justus nhìn quanh. Peter và Bob đã ra khỏi tầm nhìn. Chia ra như vậy chưa hẳn đã là hay, Thám tử trưởng nghĩ thầm.

Dạ dày cậu bắt đầu lục đục sôi.

- Im lặng, - Justus thì thầm ra lệnh cho nó.

Kia, lại nữa rồi! Có tiếng lạch cạch sau cánh cửa! Qua tấm biển nhỏ được gắn bên cạnh, Justus biết mình đang đứng trước phòng vũ khí. Cậu cảm nhận rõ sự căng thẳng đang bốc cao trong tâm khảm. Có cái gì bí hiểm đang xảy ra ở đây.

Rõ ràng là Bộ Ba đã đánh hơi đúng hướng. Chấn chừ, cậu đặt bàn tay lên nắm đấm cửa. Lại có tiếng lệt xệt trong phòng. Thế rồi một tiếng va đập trầm đục. Thận trọng, Justus xoay nắm đấm. Thám tử trưởng hy vọng rằng vị khách trong kia đang quá bận rộn và không nghĩ đến cửa phòng. Tim đập rộn lên, cậu chằng nín thở một lúc rồi xoay người về. Peter và Bob vẫn chưa xuất hiện trở lại. Nếu mình gọi hai cậu ấy, là đồng thời đánh động cho Mặt Chó Sói biết, cậu nghĩ thầm. Nắm đấm giờ đã được xoay xuống dưới. Giờ tới bước đẩy cửa ra.

Không, như thế quá nguy hiểm!

A, mà sợ gì, Peter và Bob chắc chắn sẽ quay trở lại ngay! Thật nhẹ, Justus ấn vào cánh cửa. Nhưng cửa không mở ra. Ngạc nhiên, cậu buông nắm đấm. Cửa này được khoá. Vậy Mặt Chó Sói làm sao vào được trong kia? Đột ngột, không gian bên trong cánh cửa giờ sao im lặng quá. Thế rồi Justus nghe tiếng kính vỡ.

Dây leo núi, móc sắt, Justus nghĩ thầm. Chính nó! Ra lão ta trèo từ ngoài vào trong!

- Peter, Bob! - Justus gọi lớn lao về phía cầu thang.

- Lại đây, nó ở đây, Mặt Chó Sói! Nó trốn qua đường sân trong! Ta tóm lấy nó!

7. Có Thứ Bị Mất Cắp

- Các cậu ở đâu thế? - Justus vừa kêu vù lao xuống cầu thang, nhanh lẹ đến bắt ngờ.

Bám theo cậu là Bob, người đầu tiên nghe thấy tiếng của Thám tử trưởng .

- Bọn mình phát hiện một căn phòng có treo một số bài báo về những tội phạm xảy ra ở Rocky Beach, - cậu nói trong hơi thở gấp.

- Có vài vụ của bọn mình nữa.

- Cậu nhảy hai bậc cầu thang một, rút ngắn khoảng cách đến với Thám tử Trưởng.

Nhưng Justus vẫn là người đến bậc cầu thang cuối trước Bob. Đúng khi muốn vòng quanh góc hành lang thì cậu cảm nhận một ngọn đòn. Justus xoay người về và thấy mình đã bị ngã xuống đất, trong trạng thái khá chòng chành.

- Ta vừa tóm được ai đây nhỉ? - cậu nghe thấy một giọng người cất lên.

- Ra là ngài Justus Jonas.

Justus đưa tay dụi mắt. Gặp người quen, cảnh sát viên Fritz và Fred, đang đứng sừng sững trước mặt cậu. Peter và Bob đứng sát sau lưng họ. Fred chồm nạnh, hất hàm.

- Các cậu lên trên kia làm gì? - anh ta hỏi.

- Chỗ đó có tiệc tùng gì đâu?

- Cái đó chúng tôi biết, - Justus lấp bắp.

- Ở phái sân trong, ta phải ra sân trong ngay. Có một kẻ đang trốn đi, một kẻ ăn cắp, nó đang trốn chạy, nhanh lên!

- Ăn cắp hả? Sân trong hả? Từ tầng hai đấy hả? Bây giờ nói năng cho chậm chậm tử tế, kẻ lần lượt từng việc một.

Viên cảnh sát thứ hai gắt lời anh ta.

- Fred, có lẽ ta nên để yên cho bộ ba này, nếu không thì chút nữa thanh tra Cotta lại nổi giận cho mà coi, - anh ta thận trọng đề nghị.

- Ông ấy sẽ nổi giận nếu bọn mình không giải thích rõ ràng chuyện gì đang xảy ra ở đây, - Fred trả lời.

- Nào bây giờ nói đi, mấy bạn nhỏ.

- Giọng viên cảnh sát có vẻ thân thiện hơn chút đỉnh, nhưng anh ta không lùi về lấy một centimet.

Những giây phút quý báu trôi đi. Cả ba hấp tấp nói chồng lên nhau. Cuối cùng, Justus giành quyền báo cáo và miêu tả lại một cách vắn tắt mỗi nghi ngờ của họ.

- Các cậu cho là Mặt Chó Sói tới đây? Được thôi, mấy bạn nhỏ, thì ta kiểm tra lại cả khu.

- Nhóm người bắt đầu chuyển động, nhưng ngay lập tức lại bị cầm chân bởi hai người đàn ông đang lặn một thùng bia rất lớn đi dọc hành lang.

- Không thể nào mà tin nổi, - Justus rên lên.

- Đây có phải là phim hài Hollywood không đấy?

Fred và Fritz gọn lẹ khiêng lẹ thùng bia vào phòng vệ sinh.

Cuối cùng, khi xuống đến được tầng dưới, họ lại gặp một khó khăn khác: cửa dẫn ra sân phía sau nhà bị khoá. Dĩ nhiên là không có chìa khoá nào được cắm phía trong ổ.

- Có cách ra sân khác không? - Justus hỏi hă hởi. Nếu tiếp tục thế này, Mặt Chó Sói chắc chắn sẽ trốn thoát.

Fred gật đầu.

- Có cách, qua đường của xe ô tô. Nhưng muốn tới đó ta phải chạy vòng quanh cả khu nhà, mà cửa lưới sắt bên ấy cũng đang bị khoá.

- Được, - Justus nói và thì thầm về phía Peter:

- Lôi đồ chơi của cậu ra đi! -

Justus lại xoay về phía hai cảnh sát viên.

- Có lẽ các anh nên đi kiểm tra xem Mặt Chó Sói có ở ngoài đó không, và đứng canh bên cổng lưới!

Justus nói bằng giọng quyết định và chắc chắn đến mức hai cảnh sát viên gật đầu và biến đi. Peter rút từ túi quần ra chiếc túi đen nho nhỏ, thứ mà cậu luôn mang bên mình. Thật nhanh, Thám tử phò đã tìm được cái móc khoá thích hợp.

Mở cửa không phải chuyện khó. Cả ba lao ra sân. Nhưng ở đây không một bóng người. Chỉ có vài khuôn cửa sổ sáng ánh đèn làm cho khoảng sân mờ mờ tối.

Không nhìn thấy bóng dáng một ai. Justus cũng không phát hiện thấy chỗ ẩn nấp nào. Cả ở phía cuối con đường ra cũng rất yên tĩnh. Thám tử trưởng liếc dọc tường nhà.

- Khốn nạn! - cậu thốt lên.

Sát bên tường là một sợi dây đang được ngọn gió đu đưa nhẹ nhẹ. Không một dấu vết của Mặt Chó Sói.

Thất vọng, Bộ Ba quay trở lại và đi tìm thanh tra Cotta. Mặt Chó Sói lại thêm một lần nữa cho họ vào tròng: Gã ta buộc dây leo núi trên mái nhà rồi theo đó trèo lên! Còn tất cả lũ bọn họ thì lại chạy xuống khoảng sân bên dưới!

Sau một hồi, Peter phát hiện thấy chuyên viên tâm lý Harding, may mà chị này biết ngài thanh tra đang ở đâu. Bộ ba thám tử ngay lập tức kéo chú thanh tra sang một bên. Chỉ cần nói vài câu, chú thanh tra đã sẵn bước chạy cùng với họ lên tầng hai. Vừa chạy, chú vừa cất tiếng gọi viên hạ sĩ phụ trách phòng vũ khí.

Với một chiếc chìa khoá vạn năng, viên cảnh sát chỉ cần một vài giây đồng hồ đã mở ra cánh cửa dày và nặng. Anh ta đi theo thanh tra Cotta vào phòng, đưa mắt bao quát tình hình. Bộ Ba phải chờ ở phía ngoài hành lang, họ nôn nóng đi đi lại lại.

- Được rồi, các cậu vào đây, - cuối cùng chú Cotta cũng lên tiếng gọi. Tò mò, Justus, Peter và Bob bước vào kho vũ khí.

Yếu tố đầu tiên khiến họ chú ý là khung cửa sổ: một trong những cánh cửa đang đập ra đập vào theo luồng gió thổi. Kính đã bị đập vỡ, ở khoảng tường bên phải dưới cửa sổ là những mảnh kính vụn. Justus đóng cửa ra vào lại, cắt luồng gió lùa.

- Đối tượng trèo lên mái nhà bên cạnh, trèo xuống đây, đập vỡ cửa kính, thò tay vào trong và xoay vặn cửa sổ ra, đáng tiếc là cửa sổ ở tầng hai này không được bảo vệ chắc chắn.

- Chú Cotta phân tích tình huống một cách vắn tắt, như đang đọc vào máy ghi âm.

- Tủ đựng vũ khí bị bẻ khoá.

- Thận trọng, chú đến gần chiếc tủ, dùng bút bi đẩy cánh cửa tủ có ổ khoá đã bị phá.

- Về đồ vật trong tủ.

- chú Cotta nói.

Họ bước lại gần hơn. Trong tủ là các cây súng được xếp thẳng hàng thẳng lối. Justus đếm có năm cây súng.

- Súng trường đặc biệt? - cậu hỏi.

Chú thanh tra trầm ngâm gật đầu.

- Hiếm khi chúng tôi dùng tới chúng. Đa phần chỉ trong giờ luyện tập.

- Chú dùng một đoạn ngắn đây ý nghĩa.

- Đây là súng dùng cho cánh bắn tỉa, - chú thêm vào.

- Thiếu một khẩu súng, thưa ngài, - viên hạ sĩ nói.

- Tôi thấy rồi, - chú Cotta lẩm bẩm.

Justus háng giọng.

- Vậy là thêm một lần nữa, thủ phạm chỉ lấy đi những gì cần thiết nhất.

- Hay là hắn bị cậu khuấy rối giữa chừng, Justus.

- Chú Cotta bước đến bên cửa sổ và mở toan cửa ra, tránh không chạm vào tay nắm cửa sổ.

- Tôi sẽ rất ngạc nhiên nếu ở đây không phải là đoạn dây lấy cấp từ cửa hàng thể thao kia ra.

- Chú Cotta nói. Rồi chú nhô hẳn người ra ngoài và nhìn dọc tường nhà lên cao.

- Thằng khốn nạn đó lại lừa ta thêm một lần nữa.

- Bọn cháu suýt tóm được nó, - Justus nói.

- Đúng.

- Chú Cotta đóng cửa sổ.

- Suyt chút nữa các cậu đã tóm được nó.

Mà ngoài ra, cái cậu bé tưởng là bị bắt cóc kia đã quay về nhà rồi. Ở trên đài họ vừa đưa tin là chàng nhóc chỉ bỏ đi bụi chút cho vui.

- Rất thích hợp.

- Justus không khỏi nén một nụ cười kiêu hãnh.

- Thủ phạm chỉ lợi dụng thông tin đó mà thôi. Gã sử dụng nó làm con mồi.

Đột ngột, Bob la lên.

- Nhìn này, - cậu chỉ vào một góc đằng sau cánh cửa, có một vật nằm trên nền phòng.

- Mặt nạ tổng thống Mỹ, - Peter lấp bắp.

- Đặc điểm nhận dạng của hắn.

Giờ thì không còn nghi ngờ gì nữa, cả hai vụ ăn trộm kia là do cùng một thủ phạm gây nên. Thanh tra Cotta ra lệnh để yên mọi vật và lôi cả nhóm ra ngoài, rồi chú cho khoá cửa lại và yêu cầu cả nhóm quay trở lại căn-tin. Sau khi ra lệnh cho viên hạ sĩ chạy đi tìm Fred và Frits, hai người chắc vẫn còn đứng phía ngoài cổng, thanh tra Cotta nhào đi tìm chuyên viên tâm lý Harding cùng Scott Ambler. Một chút sau, khi quay trở lại với hai người này, chú Cotta cho ngưng nhạc lại. Bữa tiệc vậy là kết thúc.

Sau khi yêu cầu tất cả đợi trong căn-tin, thanh tra Cotta bước sang phòng bên cạnh, bắt đầu lần lượt hỏi cung riêng từng cảnh sát viên và từng khách dự tiệc.

Cả hai nhà tâm lý học cũng tham gia vào cuộc chuyện trò này. Justus là người đầu tiên được mời sang phòng bên, tiếp đó tới Peter và Bob. Nói chuyện xong, chú Cotta cho phép ba cậu về nhà.

Khi bước ra với màn tối bên ngoài, Bộ Ba gặp một cơn mưa nhẹ hạt. Cả ba đều mừng là đã đến đây bằng xe của Bob chứ không phải cưỡi ba con ngựa sắt như ngày thường. Họ sải chân chạy ra bãi đỗ xe.

Đúng lúc Bob rút chìa khoá ô tô ra khỏi túi thì cậu phát hiện thấy một vật được kẹp bên dưới cần gạt kính.

- Khốn nạn, cậu kêu lên.

- Một tờ giấy phạt đây! - Bob rút tờ giấy ra và thoát đờ người.

- Sao? Thu bằng lái hả? - Peter pha trò.

- Thôi đi nào, mở cửa ra, mình ướt hết rồi đây.

Bob lắc đầu và đưa mảnh giấy đã mềm vì nước mưa sang phía hai bạn. Đó là một tờ quảng cáo được gấp làm ba, mời người ta đến dự cuộc gặp mặt cử tri của ngài tổng thống.

- Khôn nạn, - Justus lăm bắm và ngay lập tức đưa mắt kiểm soát những chiếc ô tô quanh đó. Không xe nào khác được kẹp một tờ quảng cáo tương tự.

- Phải, Mặt Chó Sói gửi lời chào Bộ Ba - cậu lạnh lùng kết luận.

Bob mở cả hai cửa xe ra.

- Vào trong đã, - cậu kêu lên và đưa mắt nhìn quanh, trước khi ngồi xuống bên tay lái.

- Mình đưa các cậu về nhà rồi sau đó lên giường cả lũ.

- Hay đấy! - Peter ném mình vào hàng ghế sau, Justus ngồi ghế phụ lái.

Thám tử Thứ Ba bật máy xe.

- Có phải kẻ cài tờ giấy này muốn nhắm tới bọn mình không? - Bob mở đầu cuộc thảo luận.
- Điều đó có nghĩa là gã biết bọn mình đang quan tâm đến hắn.
- Justus im lặng, đưa tay vuốt mái tóc ướt nước mưa. Peter phun ra:
- Ngớ ngẩn. Có người kẹp nó xuống dưới cần gạt nước chỉ vì con bọ dừa của cậu già nua đến như đâm vào mắt người nhìn.
- Tuy miệng nói vậy nhưng bản thân Thám tử phó cũng không tin vào lời mình.
- Ít nhất thì gã cũng thông minh, - Bob nói.
- Cái đó đúng, - Peter lại tiếp tục dòng suy nghĩ.
- Mặt Chó Sói đã ra tay hai lần. Hành động thứ hai được báo trước ở hành động thứ nhất: qua việc ăn cắp đồ leo núi. Như Justus nhận định, mấy sợi dây đó là đồ rẻ tiền, gã thích mua lúc nào cũng được. Nhưng gã lại không mua. Kết luận logic là: vụ thứ ba phải được suy ra từ vụ thứ hai!
- Vậy thì nó sẽ là một chuyện rất nguy hiểm, - Bob phỏng đoán.
- Vì lần này gã mang theo một khẩu súng bắn tỉa.
- Cậu ngưng xe vì đèn giao thông trước mặt vừa nhảy sang màu đỏ.
- Nhắm đúng trạm cảnh sát mà ăn trộm súng thì quả là thật táo gan.
- Cậu nhìn kính hậu, kiểm tra. Trên đường chẳng còn mấy xe đi.
- Xanh rồi, - Justus nói.
- Bob, đèn xanh rồi !
- Thám tử Thứ Ba đạp xuống bàn ga.
- Sao hôm nay không thấy cậu tham gia vào những cân nhắc của bọn mình, Justus?
- Có chứ. -Justus rút hai bàn tay ra khỏi mái tóc ướt rồi chúi xuống ống quần.
- Mình cứ nghĩ, làm sao mà gã biết về bữa tiệc cảnh sát này. Và bằng cách nào gã biết vũ khí được cất giấu ở đâu. Chắc gã phải có thông tin nội bộ.
- Ý cậu muốn nói, gã có thể là một cảnh sát viên chăng? - Peter nói vọng lên từ ghế dưới.
- Đúng, hay là gã quen một cảnh sát viên hoặc một trong những vị khách...
- Ví dụ như ngài thị trưởng chẳng hạn, - Peter giải thích.
- Thậm chí cả ngài thị trưởng, - Justus nói.
- Ngài thị trưởng có một loạt nhân viên cũng như phụ tá, và ông ấy lên lịch làm việc với họ. Ngày mai ta sẽ cùng chú Cotta điểm lại danh sách khách mời.
- Bob phanh xe lại bên một ngã tư. Cậu nhìn một lần nữa vào kính hậu. Không thấy chiếc xe nào khả nghi.
- Nếu mình không lầm thì chính chú Cotta đã nói là bọn mình bị gạt ra khỏi vụ này rồi mà.
- Cậu nhắc nhở.
- Nhưng đằng nào thì bọn mình cũng chính là người đã suýt tóm được thủ phạm, - Justus hãnh diện nói.
- Hay ít nhất là mình. Đúng lúc cả hai cậu đang chúi mũi vào trò đọc báo.
- Ủ đúng.
- Bob đánh tay lái rồi dừng xe.
- Đến nơi rồi, Justus. Bãi đồ cũ đây. Xuống đi.
- Tại sao cậu tắt máy? - Justus hỏi.

- Mình nghĩ là cậu đưa Peter về nhà cậu ta chứ?

Bob mở cửa bên tay lái, bước ra ngoài và gấp chiếc ghế sau mà Peter thường ngồi.

- Mình phải vào Bộ tham mưu làm việc này chút đã. Chuyên gia thu thập thông tin của các cậu vừa nảy ra một sáng kiến.

8. Bob Bắn Trúng Đích

Peter nhanh lẹ thả mình xuống ghế bành, trong khi Justus đứng tựa vào mép bàn máy tính. Dạ dày cậu đang gào thét đòi chất lỏng, ngoài ra nó hoàn toàn bình thường. Thám tử trưởng nhẹ nhõm nhận thấy mối nghi ngờ về vụ đánh thuốc độc đồ ăn đã không biến thành sự thật. Cậu tóm lấy một chai Cola, nhìn Bob bằng vẻ quan tâm chùng mực.

Thám tử Thứ Ba đang hăm hở lôi ra không biết bao nhiêu chồng hồ sơ từ mọi góc ngách trong phòng, chất chúng lên bàn.

- Mình là người chịu trách nhiệm về lưu trữ và nghiên cứu, - cậu giải thích.

- Thịnh thoảng cũng phải nhắc cho các cậu nhớ.

- Ý cậu muốn nói là thời gian gần đây cậu đã trút được quá nhiều việc sang cho mình, kể từ khi có mạng Internet? - Justus hỏi.

- Chính thế. Cậu can thiệp vào phạm vi chuyên môn của mình.

- Bob lật lật những tờ giấy trong tập hồ sơ đầu.

Justus quan sát những bài báo đã được cắt ra và được dán vào trong tập hồ sơ này, chúng được bắt đầu ngả màu vàng.

- Cậu định làm gì thế, Bob, - Thám tử

Trưởng hỏi.

Thám tử Thứ Ba không trả lời, chỉ tiếp tục lật giấy. Sau đó một chút, cậu đã tiến sang tập hồ sơ thứ hai.

- Lên mạng Internet ít ra người ta cũng có máy tìm kiếm.

- Peter thu người ngồi sâu hơn nữa vào lòng ghế bành. Mỗi một, cậu nhắm mắt lại.

- Cậu chỉ cần đưa một từ khoá vào thôi và sẽ tìm thấy các trang web tương thích. Kho lưu trữ của Bob có vẻ như hoạt động theo nguyên tắc tình cờ.

- Nếu các cậu cứ tiếp tục làm nhảm như thế, mình sẽ tuyên bố nghỉ phép, để cho hai cậu tự tìm cách tóm cổ Mặt Chó Sói.

- Bob giải thích.

- Mà ngoài ra, mạng Internet cũng chẳng giúp gì được một khi cậu không biết từ khoá.

Justus nâng một tập hồ sơ lên, đọc hàng chữ sau gáy: “Các vụ án nổi tiếng trong lịch sử hình sự, tập 3”.

- Cậu có đồng ý là lời nhận xét của cậu trong ô tô ban nãy hơi có phần ngu ngốc không. Nhưng chính nó đã khiến mình nảy ra một ý, - Bob nói, cầm tập hồ sơ thứ ba từ tay Justus.

- Có phải lời nhận xét rằng các bạn chú ý mũi vào đọc báo trong khi mình suýt tóm được thủ phạm không?

- Chính nó đấy.

- Đột ngột, Bob dừng phát lại. Cậu mở tập hồ sơ và lôi một tờ giấy ra ngoài.

- Đây là chính thứ mình tìm, - cậu kiêu hãnh nói.

- Mình biết chắc là đã có đưa câu chuyện này vào trong bộ sưu tập. Chỉ có điều mình quên nó thuộc về năm nào.

Justus cúi người qua bờ vai bạn mình, cả Peter cũng đã chồm dậy từ lâu. Bob đang cầm trong tay một bài báo, được cậu sao chép từ một tờ báo xứ New York.

Ngày tháng của tờ báo cho biết bài này đã được viết cách đây 5 năm. Trong bài có ảnh một người đàn ông vừa được dẫn vào phòng xử án. Hàng tit được in rất đậm bên dưới tuyên bố: “Bảy năm tù cho Mặt Chó Sói”.

- Nhanh lên đi, đọc đi, - Peter bồn chồn nói. Cậu không nhìn thấy gì vì bị

Justus chen vào trước mặt.

“New York. Jeff Rodder, kẻ trong những tháng vừa qua đã gây không ít xôn xao trong hàng ngũ cảnh sát New York, giờ đây đã bị tuyên án bảy năm tù vì tội cướp của và ăn cắp... Rodder đã gián tiếp báo trước cho cảnh sát biết những hành động của gã qua những lá thư được viết theo dạng văn cổ tích, nhưng lần nào những lá thư này cũng dẫn cảnh sát đi lệch hướng. Gã bị bắt vì một sự tình cờ. Trong một vụ leo trèo táo tợn bên bức tường của một toà nhà ngân hàng, Rodder đã rơi xuống và bị gãy một chân. Khi bị bắt, gã đang đeo một chiếc mặt nạ chó sói. Rodder hồi trước vốn cũng là cảnh sát viên. Trong quá trình xử án, một chuyên gia đã giải thích rằng Rodder tự cho rằng gã đã bị đuổi việc một cách oan ức. Động cơ của gã không phải chỉ là làm giàu cho bản thân, mà còn chủ đích dẫn cảnh sát đi lạc hướng. Nhưng bây giờ thì trò chơi mèo vờn chuột với cảnh sát đã kết thúc. Rodder, nhân vật được báo chí gọi là “Mặt Chó Sói” vì chiếc mặt nạ mà hắn thườn đeo khi phạm tội, đã im lặng lắng nghe lời tuyên án.”

Đọc xong, Bob ngẩng nhìn , lên:

- Sao?

- Ai cha, - Justus thán phục.

- Rất thích hợp. Những dấu vết giả, trò leo trèo và mặt nạ: Mặt Chó Sói rất có thể là Jeff Rodder. Nếu quả bóng này mà không vào gôn.

- Nhưng thủ phạm vừa rồi không thể là Rodder được, - Peter kêu lên. Thám tử phó đang cầm bản sao chép của tờ báo trong tay và quan sát tấm ảnh.

- Nếu trước đây 5 năm gã bị tuyên án bảy năm tù thì bây giờ gã vẫn còn ngồi trong nhà ngục.

Ngoại trừ trường hợp gã được thả ra trước thời hạn, - Bob hồi hộp đáp.

- Được rồi , - Justus nhảy đến bên máy tính và bật nó lên.

- Giờ đến lượt mình.

- Cậu kêu lên và hăm hở vào mạng Internet, bắt đầu tìm kiếm.

- Ít nhất thì cũng lâu y hệt như tìm kiếm của mình, - Bob cười, nhìn qua vai bạn.

- Hệ thống lưu trữ kiểu truyền thống cũng đâu đến nỗi tệ.- Rồi Bob nhún vai, lùi về một vài bước, vấp phải két Cola. Cậu giơ chân đạp nó vào gầm bàn. -

Mà này, Peter, Két Cola lại hết rồi. Liệu cậu có thể... ... ?

- Cậu nói cái gì thế.

- Thám tử phó rút một chai Cola ra khỏi két và tung hứng trên tay như một diễn viên xiếc. Thế rồi cậu đứng dậy, đặt chai Cola lên tấm ván nhỏ mà Justus đã gắn vào cánh cửa phòng.

- Đây là vật cầu may mới của chúng ta, - cậu nói.

- Chai rỗng.

- Đọc đáo đây, - Bob nhận xét, chẳng mấy hào hứng.

- Cái đó biểu tượng đưa nào trong ba đưa mình? cậu nhìn Peter rồi xoay sang phía Justus.

- Vẫn chưa thấy gì cả sao?

Justus đang vật lộn với con chuột.- Đầu tiên mình phải nhấn gạt cái đồng quảng cáo đồ gọi dục tởm lợm này đã, - cậu lẩm bẩm.

- Tại sao chúng nó cứ chồm lên trước?

- Mình có cần phải nói cho cậu nghe không?

- Thế, giờ xong rồi! - một đoạn văn bản hiện ra. Đó là một tin báo ngắn, được in cách đây chừng hai tháng.- New York, - Justus đọc:

“Jeff Rodder, được biết đến với cái tên Mặt Chó Sói, đã được thả ra khỏi nhà tù vào ngày hôm qua vì những tiến bộ trong thời gian thụ án. Trước đây một vài năm, Rodder đã dùng những lá thư được viết theo giọng văn cổ tích để tuyên bố trước những tội phạm của gã và gây không ít xôn xao tại thành New York.”

Justus kéo thanh trượt trên màn hình xuống dưới.- Chẳng có gì hơn, - cậu nói.

- Nhưng như vậy có lẽ cũng đủ rồi .

Cậu nghiêng chai uống một ngụm Cola, rồi tìm đến trang của trung tâm thông tin điện thoại California, nhập vào mấy cái tên Jeff Rodder. Nhưng trung tâm không có thông tin về nhân vật này.

- Hai tháng, vẫn còn quá mới, - Bob nhận xét, cho dù gã thật sự có điện thoại và sống bằng tên thật ở đây thì trung tâm cũng chưa cập nhật kịp.

- Mình biết, - Justus nói, - nhưng cũng phải thử qua chứ.

- Cậu lại cầm bản sao của bài báo lên tay, đứng dậy và muốn đút nó vào người.

- Cho mình xem lại tấm ảnh, - Thám tử phó yêu cầu.

Justus đưa tờ giấy sang và Peter chăm chú quan sát tấm ảnh thật kỹ.

- Cầm gã bị sao vậy? - cậu hỏi.

Cả Bob bây giờ cũng cúi mặt sát xuống tờ giấy.

- Trông như một vết sẹo.

Chắc là trong cái nghề đó, đã có lúc gã sa vào một vụ độ dao.

- Có thể vì thế mà lúc nào gã cũng đeo mặt nạ, - Justus suy diễn.

Peter đưa tờ giấy lại cho cậu.

- Thế bây giờ ta làm gì? - cậu hỏi.

- Giờ thì mình sao một bản cho các cậu, - Justus khàn khàn nói.

- Cám ơn, Thám tử trưởng. Nhưng thật ra thì mình muốn biết, ta tiếp tục vụ này ra sao?

Justus cười.- Đầu tiên ta phải ngủ một trận đã, - cậu đề nghị.

- Muộn rồi.

Sáng ngày mai bọn mình sẽ gặp nhau và cân nhắc mọi chuyện.

- Nhưng mà là sáng sớm nhé, - Bob nói.

- Chiều mai mình phải đến phi trường đón cô em họ.

Peter ngẩng lên.

- Ôi cha! Cô bé Mary ở Seattle phải không? Cái cô nàng nói liên tù tì không cho mép mọc da non? Nếu đúng là cô bé thì làm ơn thông báo là Justus và mình đã đi xa rồi, Tại mình không chịu nổi trò hành hạ đó.

- Mà ngoài ra, thế nào cô nàng cũng đói xục xạo cửa hàng đồ cũ của chúng ta từ sáng sớm đến tối mịt cho mà xem.

- Justus thêm vào.

- Đứng trước viễn cảnh nàng Mary xứ Seattle, dù người ta có nói dối kiểu nào để né tránh thì cũng dễ cảm thông.
 - Chắc không đến nỗi trầm trọng thế đâu, - Bob nói.
 - Bây giờ cô bé đã lớn thêm một thêm một tuổi, chắc cũng có bạn trai rồi đấy.
 - Được thế thì hay, cô nàng sẽ không còn suốt ngày những nhặng làm cái đuôi của cậu, Bob! - Peter thông cảm dẫn nhẹ vào cánh tay cậu bạn.
 - Năm trước cô bé bám chặt lấy cậu như một chùm cỏ may. Có vẻ như Seattle chẳng có thằng cha nào dễ ngửi.
 - Mary sống ở thị trấn nhỏ gần Seattle, - Bob sửa lại.
 - Dù gì thì cũng đều là những miền gần biên giới Canada, - Justus chen vào.
 - Khu đấy chỉ có tiểu phu thôi.
- Bob cười cái vẻ kiêu ngạo miền biển phía tây California đang được Justus biểu diễn phóng đại.
- Tốt hơn cả là cậu tự nói cho cô nàng nghe đi.
 - Không, cảm ơn nhiều, - Justus kết thúc cuộc tranh luận.
 - Thế nhé, vậy là mai 10 giờ 30? Trước đó mình có việc phải làm.
 - Là việc gì vậy, nếu chúng mình được phép hỏi? Việc riêng hay việc chung?
 - Peter nhìn cậu đầy tò mò.
 - Hừm, - Justus lăm bắm và tiễn hai cậu bạn ra cửa, - chuyện này đâu có dứt khoát phải loại trừ chuyện kia.
- Sáng hôm đó Justus dậy sớm như những ngày đi học. Cậu ở trong phòng tắm khá lâu, thậm chí còn gội đầu nữa. Sau đó Thám tử trưởng chọn quần áo, cẩn thận hơn mọi khi một chút. Tiếp đó đến bữa điểm tâm. Chú Titus lúc này đã bắt đầu làm việc trong trung tâm đồ cũ, nhưng chú không quên gấp tờ báo buổi sáng và để sẵn trên bàn ăn cho cậu cháu yêu, Justus điểm qua các bài báo. Vẫn chưa có dòng nào về vụ ăn trộm táo tợn ở trạm cảnh sát. Chắc là thanh tra Cotta đã ngăn chưa cho công bố tin ra ngoài.
- Sau bữa điểm tâm, cậu dọn bát đĩa vào khuôn bếp, khiến cô Mathilda phải ngỡ ngàng.
- Bánh tối hôm qua có ngon không cháu? - cô hỏi.
 - Bánh ngon đến mức cháu không ăn được miếng nào. Cả đám người đổ xô vào cái bánh của cô như một đàn châu chấu. Không còn lấy một miếng vụn. -
- Cậu nhìn cô, vẻ mặt ngây thơ và trung thực.
- Nhưng mà ít nhất cháu cũng tự hào là mình được ngồi ở chính nguồn.
- Hài lòng, bà cô khẽ mỉm cười. Rồi cô hỏi:
- Justus, cháu có thể giúp cô là đồ được không? - Khi nhìn thấy nét mặt của cậu cháu trai, cô thêm vào:
 - Hiện thời cháu đang được nghỉ hè, mà cô thì phải đi ngay.
 - Cô phải đi ngay ư?
 - Đúng, - Mathilda nói như tiện thể.
 - Đi tập tạ.
- Tập tạ? - Justus ngạc nhiên kêu lên.
- Cháu cứ tưởng là cô đi tập thể hình chứ? Thế chú Titus có nói gì không?
 - Ô, e hèm, cô tin là chú ấy còn chưa biết.

- Cha, ông chú sẽ mở mắt tròn lên cho mà xem, - Justus nói, - Nhưng hôm nay không là được cô ạ. Cháu đã định làm một chuyện này rồi.

- A, vì cái chuyện định làm mà cháu chuốt đến thế hả.

- Cô đưa mắt nhìn ông cháu từ đầu xuống chân.

- Thật không có gì che được mắt bà cô cú vọ.- Justus rửa cái tách cuối cùng và cô Mathilda ném về phía cậu một chiếc khăn lau còn sạch tinh tươm.

- Đó là truyền thống của gia đình ta đây, Justus. Cái máu dòng thám tử ấy mà... - cô nháy mắt với cậu.

- Thôi được, - cô nhượng bộ.

- Cứ đi đi.

Justus nhìn cô cười, trong lòng mừng khôn xiết vì cô không hỏi tiếp.

- Chúc cô tập tạ vui vẻ nhé! - cậu nói và treo khăn bát đĩa về chỗ.

- Sắp tới có khi cô nhắc bóng cháu lên cũng nên!

- Luyện mười năm nữa cũng không nhắc nổi.

Justus đi xuyên qua căn bếp.

- Không biết bây giờ nó định làm cái gì? - cậu nghe tiếng bà cô lẩm bẩm.

- Tốt hơn cả là cũng không nên biết quá kỹ.

- Thám tử trưởng cười thầm, mở cửa và đi ra ngoài.

- Này, Justus! - cô Mathilda gọi vọng theo cậu, - thật ra thì cháu đã...

Nhưng Justus lúc đó đã sập cánh cửa lại đằng sau lưng cậu.

9. Một Chứng Cớ Vắng Mặt Vững Như Thành

Thám tử trưởng bước vào Bộ tham mưu, lôi ra bài báo mà tối hôm qua Bob đã tìm lại được. Cậu đọc một lần nữa. Qua lần sao chép, tấm ảnh đã mờ đi, nhưng người ta vẫn còn nhận rõ nét mặt Rodder. Thế rồi sau đó, Justus trèo lên yên xe và đạp xuống pê-đan. Luồng gió lạnh lạnh buổi sớm thổi vào mái tóc cậu, và muện nhất là tới thời điểm này thì anh chàng đã tỉnh ngủ hẳn.

Một vài phút sau, cậu rẽ vào phố Kennedy. Từ đây tới cửa hàng Outdoor World chẳng còn mấy xa. Khuôn cửa sổ bị Mặt Chó Sói đập vỡ giờ đây đã được thay kính mới. Thám tử trưởng gặp may: Sandy Allen đang loay hoay mở cửa hiệu.

- Chào Justus! Rất vui được gặp bạn.

- Chào Sandy. Cho phép mình vào không?

- Dĩ nhiên.

- Cô ấn tay lên cửa sổ rồi bước vào cửa hiệu.

- Các cậu phát hiện ra thủ phạm chưa?

- Ôi cha, ai mà làm việc nhanh đến thế được, - cậu trả lời.

- Buổi sáng nào bạn cũng mở cửa hàng một mình ư?

- Không, thường khi mình tới thì ông Satpeton đã ở trong văn phòng rồi.

Sandy ném áo khoác lên một khoang kệ rồi bước tới chồng hộp cac-tông đựng dép tắm.

- Giúp mình một tay chứ? Mình phải trưng chúng trong chiếc giỏ mây ở phía trước.

- Dĩ nhiên.

- Justus ôm đầy hộp cac-tông. Sandy chặn cứng cửa lại để mở rộng nó, rồi cùng cậu chàng khuôn hàng ra ngoài.

- Cảm ơn, - Sandy nói khi mọi thứ đã được trang trí xong. Cô đứng lại trước cánh cửa.

- Hôm nay bạn chỉ muốn đến thăm tôi thôi, Justus, hay có câu hỏi thăm tử nào? - cô gái vừa nói vừa đưa ngón tay xoay xoay một lọn tóc, nhìn thẳng vào mắt người đối diện.

Justus mừng thầm khi thấy có vẻ như cô thích một chữ “có” cho phần đầu câu hỏi hơn là cho phần thứ hai.

- Cả hai đấy, - cậu trả lời và nhìn lên trời. Ánh nắng lúc đó vừa lách qua được các tầng mây và chiếu xuống mặt Sandy.

- Thậm chí nghiêng về câu hỏi thứ nhất nhiều hơn, - cậu nói bằng giọng nửa đùa nửa thật.

- Nhưng mà thôi, bạn nghe này.

- Cậu rút bài báo từ túi áo khoác ra và chìa về phía Sandy.

- Bạn thử nhìn giùm tôi tấm ảnh này thật kỹ. Bạn có quen biết ai trong này không?

Sandy cầm tờ giấy, đọc lướt qua tựa đề bài báo rồi tập trung vào bức ảnh. -

Người đàn ông đứng phía trước? Hay người đứng phía sau? - cô quan sát kỹ hơn nữa rồi nói tiếp. trước khi Justus kịp trả lời.

- Có, có đấy, mình đã nhìn thấy người đứng ở phía trước có sẹo ở cằm này một lần rồi, nếu mình không lầm.

Đây chỉ là một bản photocopy, mà ảnh cũng cũ rồi. Nhưng mà vàng trán đã hói một nửa, đôi mắt và nhất là cái sẹo này, chắc chắn phải là ông ta.

- Cô đưa tờ giấy trở lại cho cậu.

- Ông ta có đến đây không? - Justus hỏi hộp hỏi. Sandy gật đầu.

- Có, một lần nào đó trong những ngày vừa qua... - cô gái ngập ngừng.

- ... rằng ông ta quan tâm đến cửa sổ trưng bày hàng, - Justus nói hết câu.

- Đúng thế, - cô gái nói.

- Mình cứ tưởng ông ấy muốn xem hàng mới. Sau đó ông ta có nói chuyện với ông Satpeton. Mình tình cờ nghe được. Họ nói chuyện về... - thêm một lần nữa, cô gái lại ngừng một lúc.

- ... họ nói chuyện về

ống nhòm, - cô gái nói tiếp.

- Ông ta nói rằng ông ta sống trong cụm nhà cổ ở đoạn bãi biển dốc đứng và ông ta thích quan sát chim.

- Ai cha, Sandy, - Justus nói.

- Chắc phải là hần rồi. Bọn mình sẽ... - cậu không thể nói tiếp, vì ông Satpeton đột ngột nhô lên từ phía sau lưng hai người.

- Thưa cô Allen, - ông nói, - liệu cô có thể làm ơn đưa bộ thiết bị thợ lặn mới ra kệ được không? - ông húng hắng ho. Thế rồi bằng vẻ chế nhạo, ông ta hỏi tiếp:

- Và nếu có thể được, xin cô làm trước khi chúng ta đóng cửa hiệu vào buổi tối hôm nay. Tối đây ông ta mới nhận ra Justus.

- A, ra là anh! Tôi xin lỗi, ông, a hèm, anh Jonas, nhưng tôi tin rằng Sandy không được trả tiền để đứng nói chuyện.

Sandy đảo tròn mắt lên trời rồi xoay người đi.

- Tôi làm ngay đây, ông Satpeton, - cô nói mà không để lộ một chút nào về sự bức tức trong lòng trước nhân tố quấy rối đột ngột này.

- Mình sẽ gọi cho bạn, - Justus hứa hẹn.

- Có thể trời sẽ âm lên - Cô gái gật đầu và nháy mắt với cậu.

Đúng 10 giờ 30, Justus về tới Bộ tham mưu. Peter và Bob đang chờ sẵn, thế là cậu ngay lập tức có thể thông báo tin vừa nhận được. Với tay Rodder này, quả thật Bộ Ba đã bắn trúng đích hồng tâm.

Sau một hồi bàn luận nhiệt thành nhưng ngắn gọn, họ quyết định sẽ kể cho chú thanh tra Cotta nghe về mối nghi ngờ của mình. Mặc dù Justus rất muốn tự điều tra Rodder, nhưng Peter và Bob phản đối. Vụ trộm súng tối hôm trước đã cho thấy gã là một đối tượng nặng ký, lại đang nắm trong tay một món vũ khí nguy hiểm. Mà đằng nào thì Bob cũng không có nhiều thời gian, vì cậu đã hứa với mẹ mình là sẽ cùng bà đến phi trường đón cô em họ. Bực bội, Justus chọn số máy của chú Cotta. Ngài thanh tra lên tiếng sau hồi chuông thứ ba.

- Justus Jonas đây ạ. Chú thanh tra, bọn cháu có thể cung cấp thông tin về

Mặt Chó Sói, - Thám tử trưởng nói.

- Nhưng với điều kiện chú phải liên tục cho bọn cháu nghe những tin mới nhất về vụ này.

Có lẽ chú Cotta ở đầu dây bên kia đang phản đối, vì Justus ra vẻ muốn kết thúc cuộc gọi.

- Thôi được, chú thanh tra, vậy thì chính bản thân bọn cháu sẽ phải ...

Bob nhảy lên, chạy tới dàn máy và bật loa.

- Được rồi, các anh ban nhỏ, - chú Cotta trả lời, - các cậu cứ đầu không ai chịu nổi. Tôi sẽ cho các cậu được biết về những gì xảy ra. Tôi hứa đấy. Nếu các cậu tự điều tra thì chắc chắn sẽ gặp khó với một đối tượng như thế. Thôi được rồi, nói đi.

Justus kể lại những phát hiện mới nhất của Bộ Ba

Chú Cotta rất ấn tượng.

- Nghe hay đấy, - chú nói.

- Nếu thật sự gã kia từ

New York xuống đây ... bọn chú sẽ cho lệnh truy nã Rodder ngay.

Justus đặt máy.

- Cha, thế là đủ rồi, - cậu nghiêm mặt nói.

- Ít nhất thì bọn mình cũng đưa ra được lời mách bảo quyết định chứ không phải là chuyên viên tâm lý Harding.

- Cậu lê bước đến bên một chiếc ghế bành. Việc vụ án đầy hứa hẹn bây giờ lại kết thúc nhanh chóng như thế chẳng làm cậu thích thú chút nào.

Dù sao đi nữa, kỳ hè này chưa kết thúc ngay. Thôi được, cậu sẽ dành những ngày còn lại để tập lặn.

Bob chia tay, đã đến giờ phải về nhà. Peter muốn ở lại bên Justus thêm chút nữa cho vui, vì cả hai không có việc để làm và đằng nào thì Justus cũng đã đủ cố để buồn bực cho cả ngày hôm nay, vậy là họ quyết định xoay sang giúp cô Mathilda là đồ. Vừa vui sướng vừa ngỡ ngàng, cô chấp nhận lời mời của hai ông cháu và chuẩn bị một bữa trưa thật thịnh soạn để trả ơn.

Sau bữa ăn trưa, cả hai lang thang một hồi trong bãi đồ cũ. Justus đề nghị đi tìm một vật cầu may mới cho Bộ tham mưu. Thám tử trưởng dĩ nhiên không thể vui mừng với cái đề nghị chai Cola rỗng. Đúng lúc hai cậu đang quan sát một bộ ba con khủng long nho nhỏ thì chuông điện thoại vang lên từ phía trong Bộ tham mưu.

- Thôi được rồi, lấy chúng nó đi, - Justus vừa kêu lên vừa cất bước chạy, Cậu lao vào Bộ tham mưu, giật ống nghe lên.

- Chú Cotta! - cậu ngạc nhiên kêu. Thám tử trưởng ngay lập tức với tay, bật nút loa cho Peter nghe cùng.

- Có tin gì mới không chú thanh tra? Chú tóm được Rodder chưa?

- Cha, Justus, bọn chú tìm ra gã rồi. Gã mới chuyển đến sống tại một trong những ngôi nhà cổ bên bờ biển dựng đứng. Sống một mình.

Qua giọng chú Cotta, Justus thấy ra là chắc chắn sẽ còn một chữ “nhưng” to đùng.

- Chú không gặp gã ư, chú thanh tra?

- Có chứ, có gặp. Rodder đa phần chỉ ngồi ở nhà thôi, vì anh ta chưa kiếm được việc làm. Nhưng anh ta đang cố gắng kiếm việc làm, một hãng giới thiệu việc làm ngắn hạn đã chứng thực như vậy.

- Mất bình tĩnh, Justus đưa tay nghịch nghịch với đoạn dây telephon.

- Rồi sao nữa? Thế chuyện trục trặc nằm ở chỗ nào?

- Cha, anh ta đã nêu lý do vắng mặt cho cả hai thời điểm xảy ra hai vụ kia.

Chúng tôi đã kiểm tra lại. Đây là những lý do vắng mặt rất vững vàng.

Justus và Peter ngạc nhiên nhìn nhau.

- Tuyệt đối vững vàng chứ?

- Tuyệt đối. Hoàn toàn không có khả năng nghi ngờ anh ta trong hai vụ ăn trộm. Giờ thì bọn tôi nghi rằng thủ phạm là một kẻ làm theo.

- Một kẻ làm theo?

- Đúng thế, một gã đàn ông biết quá khứ của Rodder. Có thể gã đã đọc nó qua mặt báo, và bây giờ gã bám lấy câu chuyện này. Bản thân Rodder có vẻ đang cố gắng xây dựng một cuộc sống lương thiện.

- Thế tại sao gã lại từ New York xuống Rocky Beach? - Justus hỏi.

- Anh ta muốn bắt đầu một cuộc đời mới và vì vậy đã từ bờ biển phía đông rời sang bờ biển phía tây. Chắc là để chia tay với quá khứ.

Justus không nói được lời nào. Bất giác, bàn tay còn trống của cậu lại đưa lên, cấu cấu môi dưới. Nhưng Peter cắt ngang cử chỉ quen thuộc này bằng cách giật ống tay áo Thám tử trưởng.

- Hỏi kỹ hơn về chứng cứ vắng mặt, - cậu nói nhỏ.

Justus gật đầu.

- Về chuyện chứng cứ vắng mặt, chú thanh tra, liệu chú có thể nói cho cháu biết Rodder làm gì trong hai khoảng thời gian đó không?

Chú Cotta húng hắng e hèm.

- Justus, như thế này thật là các cậu đi xa quá.

Tôi rất tiếc, tôi không nói được.

- Kìa, chú thanh tra, - Justus thúc giục.

- Chúng ta đã thoả thuận với nhau rồi mà. Chú hứa là sẽ cung cấp thông tin cho bọn cháu về mọi việc. Phải nói ra mới công bằng chứ!

- Thôi được rồi.

- Chú thanh tra lấy hơi thành tiếng ở đầu dây bên kia.

- Vào thời điểm cửa hàng Outdoor World bị tấn công, Rodder đang ở trên khu Hilltown, trong một trang trại và tập cưỡi ngựa. Nữ giáo viên dạy cưỡi ngựa cùng những nhân viên khác của trang trại này đã nhận diện anh ta hết sức rõ ràng. Buổi tối hôm qua, anh ta ăn Pizza ở quán Romana. Chỉ cần hỏi qua là ngay lập tức có nhiều người tỏ ra nhớ rất rõ mặt anh ta. Anh ta đã ở đó suốt cả buổi tối. Hải lòng chưa?

- Rồi ạ, cảm ơn chú.

- Justus ném về phía Peter một cái nhìn đầy ý nghĩa. -

Vậy là bây giờ lại phải bắt đầu từ đầu.

Chú Cotta cười cay đắng.

- Đúng, đáng tiếc. Nếu đúng là gã thật thì cũng dễ dàng và nhanh chóng quá. Nhưng cái gã khủng nguy hiểm kia vậy là vẫn còn chạy nhón nhơ ở trên phố. Mà này, các bạn trẻ, - chú thanh tra ngưng lại một hồi để nhấn mạnh lời cảnh báo của mình, - các cậu nhớ đứng ngoài thôi đấy. Vụ này quá lớn đối với các cậu!

Justus chẳng thêm đả động gì đến lời cảnh báo đó.

- Có thể gã đã cố tình tạo những yếu tố tương tự với Rodder để đặt bẫy, - cậu cân nhắc, - nhằm hướng cảnh sát quan tâm sai đối tượng.

- Chuyên viên tâm lý Harding cũng nghĩ như vậy đấy.

- Lời nhắc nhở vừa rồi là không cần thiết đâu, chú thanh tra!

Cotta cười.

- Trong một số điểm thì cậu và cô ấy rất giống nhau. Chào nhé. -

Chú đặt máy.

Sau những thông điệp bất ngờ của chú Cotta, Justus gọi điện đến nhà Bob gọi cậu này đến Bộ tham mưu. Thảm tử Thứ Ba lúc đó vừa cùng mẹ và cô em họ Mary từ phi trường về. Bob nhận lệnh triệu quân với lòng biết ơn sâu sắc.

Cùng một nụ cười hời hợt giả tạo trên môi và lời hứa hẹn muộn nhất là 9 giờ sẽ quay trở về nhà, cậu phóng lên xe đạp của mình.

Khi Bob tới nơi thì Justus và Peter đã sa vào một cuộc cãi cọ quyết liệt.

Thảm tử trưởng hùng hồn bảo vệ luận thuyết rằng chính chuyên viên tâm lý

Harding của lực lượng cảnh sát đang bị cuốn rất sâu vào vụ này. Cậu đề nghị quan sát người đàn bà này kỹ hơn. Peter thấy đó là chuyện lỗ bịch. Đâu có phải vì Justus không ưa chị Harding thì chị ấy phải ngay lập tức đứng trong danh sách những đối tượng đáng bị tình nghi, cậu cãi trả như vậy.

Giống như mọi lần khác, Justus đứng tựa người vào mép bàn máy vi tính, hai bàn tay đút trong túi quần jeans.

- Có đấy, Peter! - cậu kêu lớn.

- Thử nhớ lại vụ

ăn trộm giữa bữa tiệc cảnh sát mà xem! Tay treo tường đó được cung cấp những thông tin thượng hạng: gã biết rất chính xác về bữa tiệc cũng như về các vị trí, địa điểm. Gã biết về bàn Buffet cũng như về căn phòng chứa vũ khí. Ít nhất thì

Harding cũng biết tất cả những thứ đó!

- Cùng với chị ấy là cả hàng trăm người khác! - Peter nhòm người dậy từ ghế bành.

- Chính bản thân cậu đã nói, cho vụ này thì vị khách nào cũng có thể bị nghi ngờ. Kể cả ngài thị trưởng.

Cậu ngưng lại, nhìn lên, vì nhận ra Bob đã đứng im lặng trong phòng suốt thời gian qua.

- Chào Bob.

- Nhưng rồi Peter bực bội tiếp luôn.
- Mình có một lý thuyết hoàn toàn khác: đằng sau vụ này là Rodder!
- Thế sao? - Justus hỏi.
- Chẳng lẽ gã có một bản sao? Hay gã có thể phân thân và xuất hiện ở hai địa điểm cùng lúc? Nếu thế thì gã sẽ là kẻ đầu tiên có khả năng đó...
- Không cần phải mĩa mai như thế đâu, - Peter đáp lại, bình tĩnh đến ngạc nhiên.
- Bây giờ nghe mình nói đã. Mà này, Bob, cậu ngồi xuống đây đã. Tự lấy một chai Cola đi. Cậu cứ đứng ì ra đó làm cho mình mất bình tĩnh. À, đúng rồi, hết Cola rồi, nhưng thôi, không sao. Thế này, mình nghĩ như sau: Rodder được thả ra từ nhà tù. Gã xuống Rocky Beach. Bên ngoài gã làm ra vẻ như người đang đi kiếm việc. Đa phần thời gian gã ở nhà, mà gã sống trong nhà một mình, không một ai nhìn thấy gã. Nhưng tại sao vào chính lúc... - nói tới đây, Peter ngừng lại, nhìn Justus và Bob.
- ... nhưng tại sao chính vào thời điểm xảy ra hai vụ tấn công kể trên thì Jeff Rodder lại đột ngột có hai lý do vắng mặt vững như thành! Nếu là tình cờ, thì đây là một sự tình cờ kỳ lạ!
- Có phần đúng đấy, - Bob lẩm bẩm, dần dần cậu hiểu ra hai người đang tranh luận vấn đề gì.
- Kể cả Justus cũng phải công nhận điều đó, dù là miễn cưỡng.
- Các cậu chú ý này, - Peter đề nghị.
- Buổi tối hôm nay chúng ta vào quán Romana và kiểm tra lại một lần nữa lý do vắng mặt của Rodder.
- Tự hai cậu làm việc đó cũng được rồi, - Justus nói.
- Nếu thanh tra Cotta đã kiểm tra thì lý do vắng mặt kia chắc chắn là đúng. Chú ấy là người đáng tin cậy.
- Mặc dù vậy.
- Peter trở trở như gõ đá.
- Mình muốn nghe bằng chính đôi tai của mình kia.
- Đồ cứng đầu cứng cổ!
- Thế còn lý do vắng mặt thứ hai? - Bob hỏi.
- Lúc đó Rodder cũng đi ăn pizza sao?
- Peter cười.
- Ngày hôm kia có tin là gã ta đi học cưỡi ngựa ở một trang trại vùng Hilltown. Rõ là gã bày trò!
- Mình sẽ đảm nhận vụ quán Pizza, - Bob nói.
- đi xe đạp đến đó rất tiện.
- Peter gật đầu.
- Tốt, vậy thì mình sẽ lái chiếc MG lên trang trại nuôi ngựa.
- Justus gật đầu, vẽ đầu hàng.
- Các cậu thích gì thì cứ làm đi. Nhưng chắc rồi sẽ chỉ nhận thêm một lời chứng nhận rằng cái lý do vắng mặt của Rodder là đúng. Mình dám cuộc với bất cứ giá nào.
- Suốt cuộc tranh luận, Thám tử
- Trường không rời mép bàn lấy một milimet.
- Mình tin chắc là Thám tử trưởng của chúng ta đã có một chương trình riêng cho buổi tối hôm nay, - Bob nói và nháy mắt với Peter.
- Cứ theo cái cách mà cậu ta cố gắng chống trả lời đề nghị của bọn mình.

Justus im lặng.

Peter cười.

- Mình nghĩ là hôm nay Justus sẽ lặn không nổi tằm, - cậu nói một cách ý nhị.
- Mô hình tư duy của mình vừa thâm thì như thế.

10. Bộ Ba Bất Khả Chiến Bại

Khi bước vào quán Romana . Bob thấy trong quán có vài vị khách đang ngồi bên những chiếc bàn được bày biện rất lịch sự, tinh tế. Đây là một trong những dạng Restaurant sang trọng mà bình thường ra ba chàng chẳng mấy khi bước vào. Bob liếc xuống chiếc quần jeans cũ mòn của mình. Một người bồi bàn trẻ tuổi tóc đen nhìn thấy khách liền bước thẳng ra, nhìn cậu bằng vẻ coi thường.

- Chào ông. Quý ông muốn gì ạ? - người bồi bàn lên tiếng.
- Chào ông, thưa ông, - Bob lịch sự nói.
- Tôi có hẹn với một người bạn ở đây.
- Cậu đưa mắt nhìn quanh.
- Ông Rodder. Khoảng chừng 35 tuổi, tóc đã bắt đầu hói, bên cằm có một vết sẹo.

Mặt người bồi bàn tối sầm xuống.

- À, ra mày cùng bè đảng với thằng cha đó? - Giọng anh ta đột ngột không còn một chút lịch sự nào.
- Thế thì để tao gọi cho cảnh sát luôn thể, cảnh sát cũng đã đến đây hỏi thăm nó rồi đấy!
- Tôi chưa hiểu hẳn, - Bob nói.

Người bồi bàn kéo cậu về hướng cửa ra.

- Thế thì tao sẽ giúp mày hiểu. Cái thằng bạn Rodder tử tế của mày ngày hôm qua đã lè phè ở đây suốt cả buổi tối.

Nhìn thấy vẻ rách rưới của nó là tao đã muốn gọi người ném ngay ra ngoài.

Nhưng mà nó làm âm ỉ lên, đến nỗi ta phải cho nó ngồi riêng ở một góc phòng.

Đúng là sai lầm trầm trọng!

- Anh ta ngồi ở đây bao lâu?
- Quá lâu đi.
- Với một cú đẩy chẳng mấy dụi dàng, người bồi bàn đưa Bob ra ngoài cửa.
- Nó ngồi suốt buổi tối. Nó ngồi mấy tiếng đồng hồ liền, chỉ uống nước suông mà chiếm cả một cái bàn. Thế rồi sau đó lại còn định giở trò quỵt tiền nữa.
- Anh bồi bàn đẩy Bob thêm một lần nữa ra phía vỉa hè.
- Bây giờ thì biến đi cho, nhanh lên! - Nói xong, anh ta xoay người và bước vội vào Restaurant.

Trời lúc đó lại bắt đầu mưa. Cha, một cú gạt gỡ ngắn gọn và mạnh mẽ, Bob nghĩ thầm. Nhưng có một điểm đã rất rõ ràng: Rodder không phải là kẻ đã trèo dọc tường nhà của trạm cảnh sát. Cậu lại lên xe đạp và hướng về Bộ tham mưu. Giờ thì mưa đã nặng hạt hơn. Không biết Peter có tìm ra điều gì mới?

Trong cùng thời gian, Thám tử phó lại chiếc MG len lách qua vùng đồi núi Hilltown và dễ dàng tìm thấy những dãy nhà chạy dài của chuồng ngựa. Cả bãi xe trước trại ngựa chỉ còn vài chỗ trống. Peter dừng xe, bước xuống và hít đầy lồng ngực thứ không khí trong lành của buổi tối. Vài con ngựa đang đứng thở phì phì qua cánh mũi. Vừa nhìn quanh Peter vừa nghĩ thầm, thật ra nếu được đi cưỡi ngựa kể cũng thú. Thứ không khí thấp thoáng vẻ phiêu lưu mạo hiểm này thật sự hấp dẫn đối với cậu.

Peter đi ngang qua khoảng sân phía trước, bước vào toà nhà chính. Vì không có ai đứng đằng sau quầy tiếp tân cổ lỗ, nên Thám tử phó đi theo bảng chỉ dẫn “Quán Kỵ Sĩ” và bước vào một quán nhỏ. Trong quán rất nhộn nhịp. Tất cả ghế đã có người ngồi. Người ta uống, người ta ăn, người ta kể chuyện. Ở bàn này đang xoay quanh bộ yên cương tốt nhất, ở bàn khác lại xoay quanh con ngựa đẹp nhất. Rất nhiều thực khách còn mặc nguyên bộ đồ cưỡi ngựa. Peter phải mất một lúc mới làm quen được với tình cảnh. Cậu nhìn thấy một người đàn ông ngồi phía sau quầy rượu và len lách đến chỗ ông ta.

- Xin chào! - vì tiếng ồn ào xung quanh, cậu gần như phải hét to hết cỡ. - Làm ơn cho cốc nước!

- Có ngay.

Cậu chờ cho tới khi chủ quán đưa cốc tới.

- Xin lỗi, cho tôi hỏi một câu. - Người đàn ông gật đầu và cúi người ra phía ngoài quầy rượu.

- Tôi có một người bạn tên là Rodder, giới thiệu tôi đến đây học cưỡi ngựa. Vào buổi chiều hôm kia anh ta đã ở đây. Tôi rất quan tâm đến mấy bài cưỡi ngựa kiểu Viễn Tây.

- Chờ chút, - người đàn ông đi vào căn phòng phía sau rồi chỉ một chút sau đã quay trở lại với một tập lịch dày cộp.

- Anh nói là ngày hôm kia phải không, một người tên là Rodder... - Ngón tay trỏ của người đàn ông chạy dọc theo nhiều cột tên.

- Đúng, đây, từ 4 giờ đến 6 giờ chiều, anh ta học với cô Elly. Elly Ring. Hôm nay cô ấy cũng có ở đây, trong phòng cưỡi ngựa phía sau kia. Anh hãy đến hỏi cô ấy.

- Cảm ơn! - chỉ với một ngụm duy nhất, Peter uống cạn cốc nước, trả tiền rồi rời quán.

Cậu nhận ra Elly ngay. Chắc chắn đó là người phụ nữ nhỏ nhắn tóc nâu kia.

Cô đang gắng sức giảng giải cho một người đàn ông béo phì hiểu cách đặt bộ yên cương nặng nề kiểu Viễn Tây lên lưng ngựa. Yếu tố hoàn hảo duy nhất ở người đàn ông này là bộ quần áo của anh ta. Đã đẹp, lại là đồ mới tinh. Sau khi Peter đứng nhìn được một lúc, Elly ngẩng nhìn lên.

- Cậu muốn gặp tôi?

- Vâng, nhưng chờ chút cũng được.

Cô giáo nói câu gì đó với học trò, rồi để anh ta một mình loay hoay với số phận và bước sang phía Peter. Cậu chàng lúc này đang đợi đằng sau thanh chắn.

- Sao, có chuyện gì thế?

- Chào buổi tối, cô Ring, - Peter khoác lên mặt mình nụ cười ngượng ngùng.

- Anh bạn em đâu có nói là cô giáo dạy cưỡi ngựa xinh đẹp thế này...

Người phụ nữ nhìn cậu bằng vẻ nghi ngờ.

- Ai đã nói cái gì kia?

- Ông Rodder. Một người quen của em. Ông ấy đã học cưỡi ngựa với cô, trước đây hai ngày.

- Ra cậu là bạn của ông Rodder? - Cô giáo rõ ràng ngạc nhiên thật sự.

- Có phải cái người mà cảnh sát đã đến đây hỏi thăm không?

Peter thoáng giật mình và đổi chiến thuật.

- Vâng, ta cứ tạm cho như là một người quen của em. Ông ta kể về khả năng dạy học của cô hào hứng lắm.

Người phụ nữ cười rung cả vai khiến cho những lọn tóc phủ xuống trán. -

Thật sao? Ông ta có học hành gì đâu, chỉ liên tục ngã từ trên lưng ngựa xuống dưới đất.

- Vâng thì, ông Rodder còn phải luyện tập thêm một chút.

- Không biết cô Elly bao nhiêu tuổi? Peter thăm nhủ là cô giáo cùng lắm mới chỉ 25 tuổi thôi.
- Nếu ông ta chịu luyện tập cho đã tốt! Nhưng tôi phải công nhận là ông ta đã cư xử một cách ngớ ngẩn đặc biệt. Chưa bao giờ tôi gặp một người như vậy. -

Với một cái liếc xéo, Elly kiểm tra xem người đàn ông béo phì đang làm gì.

Thêm một lần nữa, bộ yên cương lại vừa tuột ra khỏi tay anh ta. Con ngựa đã bắt đầu mất bình tĩnh.

- Im nào, Uno, - cô gọi về hướng đó. Bực dọc, cô lắc đầu.
- Còn ông này thì cũng chẳng khá hơn mấy, - cô nói.

Peter gạt đầu đầy thông cảm.

- Vâng thì, ông Rodder cười ngựa còn chưa nhiều.
- Cậu thận trọng quay về chủ đề chính.
- Nói cho đúng hơn thì ông ta chưa bao giờ cười ngựa.
- Elly Rिंग đưa tay vuốt tóc ra sau vành tai, khiến gương mặt trong nghiêm nghị hơn chút đỉnh.
- Nhưng mà... , - cô nói.
- Nhưng mà sao kia ạ?

Elly chần chừ.

- Bây giờ, khi nghe cậu nói như thế... Mặc dù ông ta khẳng định là ông ta chưa bao giờ trèo lên lưng ngựa, nhưng trong một số tình huống thì tôi lại có cảm giác là ông ta đã cười ngựa nhiều rồi. Như thế ông ta có tình tỏ ra ngớ ngẩn.
- Rất có thể ông ấy chỉ thích được cô giáo uốn nắn dạy bảo thôi, - Peter trả lời, sử dụng hết vốn duyên dáng.
- Ra vậy, ra vậy.
- Người phụ nữ lơ đi, không bắt vào mạch chuyện này. -

Thế còn cậu, cậu cũng muốn học theo ông ta lên yên cương sao?

- Em nghĩ là có, - Peter nói.
- Cười ngựa kiểu Viễn Tây trước nay vốn là giấc mơ của em. Hy vọng em sẽ là một cậu học trò tử tế hơn.
- Cha, còn chờ xem sao.

Một tiếng động trầm đục cắt ngang cuộc chuyện trò của họ. Người đàn ông vừa ngã từ trên yên cương xuống.

- Buổi học hôm nay đang dần biến thành trò hành hạ thú vật, - Elly nói. - Được rồi, cậu cứ ra phía trước mà ghi danh, nếu muốn học cười ngựa với tôi, - Cô giáo gạt đầu với cậu.
- Tôi không phản đối.

Trầm ngâm, Peter quay trở lại ô tô. Ra đến bụi ghi danh, suýt nữa cậu đã ngã gục bởi lời quyến rũ ghi danh vào lớp cười ngựa của cô Rिंग. Thế nhưng quây tiếp khách bây giờ vẫn chưa có người trực, mà trời đã bắt đầu mưa, vậy là Peter sải bước đến chiếc xe MG. Với một tiếng thở dài, cậu thả người xuống ghế lái.

Trong lòng an tâm là đã tự mình đi kiểm tra lý do vắng mặt này.

- Rodder là tay lười thượng hạng, - Cậu lăm bắm và xoay chìa khoá xe.

Peter và Bob về đến Bộ tham mưu hầu như cùng lúc. Qua “cửa riêng” trên hàng rào, vốn là một tấm ván bị Bộ Ba ngắm ngắm rút bớt đinh, cả hai nhanh chóng lọt vào khuôn viên. Để gọi Justus, Bob bấm chuông bên cửa vào nhà chính. Cô Mathilda mở cửa.

- Cô tưởng nó đi với bọn cháu chứ, - cô ngạc nhiên nói, bản thân cô chỉ nhận thấy là Justus hôm nay ăn vận diện hơn mọi khi một chút. Ra là Thám tử trưởng đã cho phép mình hưởng một buổi tối riêng tư.

Khi Bob bước vào toa xe cấm trại thì Peter đã đang loay hoay đặt ba bức tượng khủng long mà cậu và Justus đã tìm thấy trong bãi đồ cũ lên mảnh gỗ nhỏ được gắn ở cửa ra vào.

- Đây là vật cầu may mới của chúng ta, - cậu giải thích.

Bob cầm một bức tượng khủng long lên.

- Tuyệt lắm. Rất thích hợp. Tượng này làm bằng nhựa nên có bị tấn công bằng Pad chuột máy tính cũng chẳng sao.

- Cậu buông tay cho nó rơi xuống đất. Con thú nhảy lên nhảy xuống vài lần rồi đứng thẳng.

- Khá lắm! Hoàn thành xuất sắc kỳ kiểm tra sức bền! Một anh chàng kiên cường đây! Cậu nhặt bức tượng lên rồi đặt nó vào chỗ cũ trên kệ nhỏ tự chế.

- Ta đặt tên cho chúng như thế nào?

- Có thể là “Bộ Ba huyền bí”! - Peter đề nghị.

- Hay ” Ba kẻ không bao giờ thua cuộc”!

Peter cười.

- Như thế thì thà gọi thẳng ra Justus, Peter và Bob!

- Đồng ý! Nhưng mà phải chú thích thêm: kẻ vĩ đại nhất tên Bob.

- Cha, liệu Thám tử trưởng của chúng ta có ý thức được điều đó không?

- Cậu ta bây giờ không có mặt. Mà kẻ nào không có mặt... - Bob hắt xì hơi. -

Cái cơn mưa chó chết, - cậu nói.

- Cho mình mượn cái khăn lau.

Peter ném khăn sang phía cậu.

- Cậu muốn dùng cái miếng giẻ rách này lau tóc hả? Nó nằm ở đây đã vài tháng nay rồi!

- Thà thế còn tốt hơn là sáng mai nằm liệt giường.

- Bob giơ khăn cọ tóc, làm nước bám trên đầu cậu bắn tung tóe ra cung quanh.

- Trông cậu bây giờ như một gã Punk, - Peter nhận xét.

Bob lắc đầu, những dóm tóc được lau khô càng chĩa ra tua tủa theo mọi hướng.

- Bắt đầu đi, - cậu nói.

- Ta bàn cho thật nhanh, mình đã hứa sẽ về nhà vào lúc 9 giờ để đỡ cô bé Mary ngủ.

- Thế thì không còn nhiều thời gian nữa đâu.

- Peter thất vọng ra mặt.

- Mình cứ định đề nghị đi thăm Rodder ngay trong tối nay.

Bob ngạc nhiên nhìn bạn.

- Tại sao thế? Gã không thể là thủ phạm. Ít nhất thì lý do vắng mặt ở tiệm Pizza cũng chắc chắn đúng.

Peter gật đầu. Lý do vắng mặt kia cũng vậy. Nhưng việc này bốc mùi khó ngửi đến tận trời.

- Cậu kể lại những gì mà cô giáo dạy cưỡi ngựa cho biết. - Rodder cố tình làm mọi tấn tuồng để cô ấy không quên được gã ta, - cậu kết luận.

- Gã cư xử một cách ngớ ngẩn vụng về, mà là hoàn toàn chủ đích. Cô giáo dạy cưỡi ngựa chắc còn phải nhớ tới gã ta vài năm nữa. Thế ở chỗ cậu thì sao?
 - Cũng y hệt như vậy, - Bob trầm ngâm trả lời.
 - Rodder đã ngồi suốt buổi tối trong quán Romana, nhưng không phải là một vị khách tử tế. Gã gây chuyện bực mình đến mức người bồi bàn và chắc cả vài vị khách khác cũng không thể nào quên được gã. Có vẻ như lúc trước gã chưa từng tới đó.
 - Cậu thấy chưa? - Peter hể hả.
 - Lại chính trong khoảng thời gian gây án, gã ra tay xoay cho được những lý do vắng mặt không ai phủ nhận nổi. Ngay cả khi ga không là Mặt Chó Sói thì chắc chắn gã cũng dính líu đến chuyện này. Bây giờ mình càng tin chắc như vậy!
 - Và càng muốn đến chỗ gã ta hơn? - Bob nhìn bạn bằng vẻ nghi ngờ.
 - Bình thường ra cậu vốn là người thận trọng nhất đám mà! - Thế rồi Thám tử Thứ Ba đột ngột cười phá lên:
 - Có phải thế này không: Justus đang chìa mũi dùi vào chị chuyên viên tâm lý Harding - còn cậu thì đem Rodder đối lại. Đúng không hả?
 - Ngớ ngẩn, - Peter nói và phẩy tay về phủ nhận. Nhưng Bob cảm nhận rất rõ là nhận định của cậu không hoàn toàn sai.
- Bob nhìn qua cửa sổ. Cơn mưa đã dịu xuống.
- Mình lên đường đây, - cậu nói.
 - Sáng mai ta gặp nhau. Thêm điều này nữa, Peter: mình nghĩ là bọn ta cần phải hỏi Justus trước khi làm điều gì đó!
 - Được rồi, được rồi, - Peter lẩm bẩm.

11. Trong Hang Chó Sói

Peter đậu chiếc xe MG của cậu phía trên dãy nhà gỗ cũ kỹ được xây bên khoảng bờ biển dốc đứng. Vì hướng nhìn ra biển, ngày xưa khoảng đất này được coi là một địa điểm xây nhà ở thú vị, nhưng rồi có một nhà sản xuất phim đã mua toàn bộ vùng này và để mặc cho nó xuống cấp theo thời gian. Sống ở đây giờ đa phần là người thuê nhà, và chỉ những ai khéo tay thạo việc mới có thể bảo vệ ngôi nhà của mình trước sự tấn công không ngừng nghỉ của những trận gió hướng tây.

Trong sự chỡ che của bóng chiều chạng vạng, Peter thận trọng dịch chuyển giữa những con đường nhỏ dẫn vào nhà. Cậu đã chuẩn bị tư tưởng là sẽ rất khó tìm ra Rodder, nhưng theo đúng cái cách cư xử lộ liễu trong quán ăn và trong trường tập cưỡi ngựa, gã đàn ông cũng xưng danh hết sức rõ ràng ở đây: Hàng chữ Jeff Rodder mới sơn nổi rõ trên nền tấm biển treo bên một lối rẽ.

Hình khối ngôi nhà hiện ra lơ mờ trên nền trời buổi tối. Nó đứng cách tám biển chừng hai trăm mét, giữa một khuôn viên hoang dại ngổn ngang cỏ và những bụi cây xum xuê. Lòng Peter đã thầm hy vọng là Rodder không có nhà, nhưng khuôn cửa sổ ở tầng dưới kia rõ ràng đang sáng đèn. Peter đưa mắt nhìn quanh. Hai ngôi nhà hàng xóm đứng cách đó một đoạn khá xa.

Từ phía biển đang có thêm một đám mây nặng trĩu nước mưa lừ lừ bay lại.

Thám tử phò siết dây thắt áo khoác chặt hơn, rồi cậu chạy dọc khuôn viên cho tới khi tìm thấy một vị trí thích hợp. Chỉ một bước nhảy, cậu đã bay người qua hàng rào bằng gỗ và đứng lom khom đằng sau một thân cây be bé. Trời đã gần chuyển sang đêm, nhưng cậu vẫn không muốn mạo hiểm. Peter nhanh bước lên từ bụi cây này sang bụi cây khác, từ chỗ nấp này sang chỗ nấp khác. Dần dần, cậu lại gần ngôi nhà hơn. Cảm giác căng thẳng dâng lên. Cậu chưa biết chính xác mình định làm gì. Nhưng cậu tin chắc sẽ tìm thấy một thứ gì đó có thể thuyết phục Justus và Bob rằng Rodder đứng ngấp tới cổ trong vụ này.

Khi chỉ còn cách ngôi nhà khoảng chừng năm mươi mét và thoảng dừng chân, Peter đột ngột nghe có tiếng rì rào loạt soạt. Tiếng động vang lên ngay trong bụi cây bên cạnh. Peter đứng im, cho tới khi tiếng loạt soạt tắt đi. Chờ thêm một chút nữa, cậu đếm đến ba mươi. Thám tử phó tiếp tục di chuyển. Một tiếng thét cắt ngang tiếng rầm rì đơn điệu của gió. Một vệt đen bốc lên, có cái gì bay lướt trên đầu cậu. Peter bắt giắc gơ hai cánh tay lên đỡ. Thế rồi cậu nhẹ nhõm thở ra. Đó chỉ là một con chim biển lớn vừa bị cậu đánh động.

Thám tử phó nhắm mắt, gắng tập trung trở lại. Đây không phải là một bộ phim, cậu không nhập vai, đây là hiện thực. Mà cũng không có ai đứng chờ ngoài kia. Peter nghiêng rằng, tập trung sự chú ý vào ngôi nhà. Người đàn ông phía trong kia có vẻ như không nhận ra vụ nhộn nhạo vừa rồi. Trong một thoáng, Peter đã tưởng mình vừa nhìn thấy một bóng đen lơ lửng chuyển động qua cửa sổ tối tối của lầu một.

Nhưng chắc là thần kinh cậu quá nhạy cảm vì căng thẳng. Peter chờ thêm một phút nữa, có người đi đi lại lại trong căn phòng sáng đèn phía dưới. Vì rèm cửa sổ được kéo kín nên Peter không nhìn rõ. Ngay sau đó đèn điện tắt. Một vài giây đồng hồ sau, một cửa sổ khác chợt nhoáng sáng lên một chút rồi tối trở lại.

Thế rồi ngọn đèn ngoài hiên sáng lên. Thám tử phó thụt sâu hơn nữa vào bụi cây. Cậu nghe tiếng cửa ra vào của ngôi nhà sập vào ổ khoá. Đèn phía ngoài tắt.

Rồi tiếng sập lại của cửa ô tô. Máy được bật lên. Peter nằm dạt sâu xuống nền cỏ, tránh quầng sáng hình nón của đèn ô tô cho tới khi xe đi khuất. Chầm chậm, Peter lại nhồm lên. Đột ngột, cậu biết rất chính xác là mình muốn làm gì.

Thật thận trọng, Thám tử phó rón rén tiến về phía cửa ra vào của ngôi nhà gỗ cũ kỹ. Cậu không xua đuổi nỗi cảm giác áy náy lương tâm. Hiện thời chưa có một bằng chứng nào chia về phía Rodder, và đây rõ ràng là động tác xâm nhập trái phép nhà người khác. Thế nhưng tính tò mò trong cậu mạnh hơn. Peter cảm nhận rõ là mình đang bám theo một dấu vết rất nóng. Năm phút thôi, cậu nghĩ, như thế là đủ cho chiến dịch này. Nếu ở trong đó lâu hơn, mối mạo hiểm bị Rodder quay trở lại và bắt quả tang sẽ là quá lớn.

Cậu sờ cánh cửa và thân trọng đồng tai lắng nghe. Không phát hiện thấy điều gì khả nghi. Hai bàn tay cậu thọc vào túi trong áo khoác, muốn lôi ra bộ móc khoá. Thế nhưng hai ngón tay của cậu thọc vào túi rỗng.

- Khốn nạn.

- Peter buột miệng chữ nhỏ. Chắc cậu đã đánh rơi túi da đựng móc khoá ở đâu đó. Peter nhớ rõ là cậu đã đút nó vào người. Cậu mất bình tĩnh.

Không biết Rodder ra khỏi nhà trong bao lâu. Nhưng chắc chắn đây không phải là lúc nên tốn phí thời gian. Phải bằng mọi cách tìm cho ra bộ móc khoá. Chắc là cậu đã làm rơi nó ở vị trí con chim kia bị giạt mình, nhưng liệu có tìm lại được bụi rậm đó không?

Bực bội, Thám tử phó lên đường rút lui. Chốc chốc cậu lại quay đầu về phía ngôi nhà của Rodder, và so sánh hình ảnh của nó với hình ảnh nhìn nghiêng ngôi nhà mà cậu đã có được từ vị trí bên bụi cây kia. Đã qua năm phút trôi qua, Peter phần nào vững tin là cậu đã tìm đúng chỗ. Chắc vụ đánh rơi đã xảy ra ở đây. Cậu quỳ xuống vườn và gơ tay sờ trên nền cỏ, nhưng không bật đèn pin lên.

Đầu tiên, tay cậu chỉ chạm phải đá và gỗ, rồi một chiếc lon rỗng. Thêm hai phút sờ soạng nữa, cuộc tìm kiếm có kết quả. Bật lên một tiếng huýt sáo nhẹ, Peter lôi cái ví đựng móc khoá đã ướt sũng ra từ bụi cây.

Giờ đã bình tĩnh hơn hẳn, cậu đứng dậy và nhìn quanh. Ngôi nhà nằm kia, im và tối. Cơn mưa đã nhẹ hạt hơn, nhưng lại có thêm một đám mây nữa nổi lên ở phía trên. Peter cân nhắc xem liệu có nên ngưng ngay chiến dịch này, cuộc kiếm tìm vừa rồi đã ngốn mất không ít thời gian. Nhưng cơ hội vẫn còn thuận lợi. Hơn nữa, việc tìm thấy chiếc ví đựng bộ móc khoá được Peter coi là một dấu hiệu tốt. Cậu đút bộ móc khoá vào túi áo và kéo dây khoá đóng lại. Một lần nữa, Peter chạy về phía ngôi nhà.

Khi xoay nắm đấm cửa ra vào, Thám tử phó giật nảy người lên: cửa mở!

Rodder không khoá cửa! Chắc chuyện thật trong như thế cũng là không cần thiết ở vùng này, cậu nghĩ thầm, đẩy cửa mở rộng ra một chút. Thế rồi cậu lên vào phía trong ngôi nhà tối tăm, xập xệ.

Trong nhà bốc lên mùi ẩm mốc. Trước khi Rodder chuyển tới đây, chắc ngôi nhà đã bị bỏ trống một thời gian dài. Peter rút ngọn đèn pin trong túi ra, bật lên.

Cậu đang đứng trong một đoạn hành lang, từ đây có một cầu thang duy nhất dẫn lên tầng trên. Cả căn sảnh chỉ có duy nhất một vật trang điểm là chiếc móc áo cũ kỹ, vô chủ.

Peter mở cánh cửa và bước vào phòng khách. So với khoảng hành lang ngoài kia thì căn phòng này được trang trí quá dày đặc: những chiếc ghế bành đã cũ, bàn sofa, tủ tường, có cả một chiếc bàn làm việc nhỏ. Tất cả lần lượt hiện lên trong quang sáng đèn pin. Đây có vẻ là căn phòng được Rodder sử dụng thường xuyên, mặc dù không hề được trang trí sao cho ấm cúng và dễ chịu. Tất cả được đặt cạnh nhau một cách cẩu thả, quần áo được ném vạ vật lên ghế sofa, dưới nền phòng la liệt những trang lễ của tờ báo "Bưu Điện Los Angeles".

Peter nhìn kỹ hơn các tựa báo. Ngay bên dưới một bài báo dài về chuyến viếng thăm của ngài tổng thống là một bản tin ngắn về cậu bé tưởng bị mất tích tại Los Angeles. Nhưng điều đó không có ý nghĩa gì cả, tại nhà cậu cũng có tờ báo này.

Ở giữa mặt bàn trong phòng khách có để một lon bia đã khui. Peter nhấc nó lên, bia chưa được uống hết. Rodder chắc đã ra khỏi nhà rất đột ngột. Hy vọng gã ta cũng không quay trở lại đột ngột như thế, vì cái bàn làm việc như đang mời mọc điều tra, Peter vui mừng nhận ra như vậy: trên bàn để la liệt giấy tờ và một loạt thư từ, rõ ràng hứa hẹn xứng đáng được người ta xem xét kỹ hơn.

Peter thận trọng tiến tới. Mỗi bước chân lại khiến nền phòng lát gỗ kêu răng rắc, thế nên chốc chốc cậu phải dừng lại, đồng tai lên nghe ngóng phía ngoài nhà. Nhưng ngoại trừ những giọt mưa đang gõ vào các mảng kính cửa sổ, Peter không phát hiện ra một tiếng động khả nghi nào.

Cái giới hạn 5 phút qua đi ít ra cũng qua ba hay bốn lần. Peter vội vàng lục soát một tập giấy. Trong số đó có thư của một cơ sở giới thiệu việc làm. Cơ sở này than phiền là Rodder đã không đến nhận một công việc do họ giới thiệu.

Peter nhăn trán, tìm tiếp, mỗi lúc một tập trung hơn vào các tờ giấy. Một biên bản tính tiền điện, một tờ quảng cáo của trang trại dạy cưỡi ngựa tại Hilltown, nhưng không có một lá thư đe dọa, không hề có một phong bì nào với chữ "Mr. Cotta" hay một hàng chữ đáng nghi tương tự. Thay vào đó, Peter chú ý đến một tờ giấy khác: Rodder đã thuê một chiếc tàu nhỏ rất đắt tiền ở Rocky Beach. Kỳ thật, gã muốn làm gì với con tàu đó? Và gã lấy đâu ra tiền?

Thảm tử phó giật nảy mình khi nghe tiếng cọt kẹt nhẹ của những tấm ván lót sàn ngoài hành lang: Rodder đã quay lại! Vội vã, cậu nhìn quanh. Căn phòng không có cửa ra vào nào khác. Cái hòm gỗ phía kia thì sao? Quá xa.

Tiếng bước chân người đã đến gần cửa. Thật nhanh, Peter nhảy lên và dùng đèn pin đập vỡ bóng đèn trần. Thế rồi cậu tắt đèn pin, chờ trong bóng tối.

Toàn thân run rẩy, nhưng tinh thần tập trung cực độ, Thảm tử phó nghe cửa phòng cọt kẹt mở ra. Có ai đó bước vào trong và khe khẽ huýt sáo một bài hát.

Peter nín thở. Tiếng bật công tắc đèn. Quảng đèn pin trong tay cậu sáng bừng lên và Peter lấy đà định nhảy tới. Nhưng ngay sau đó, cậu thoát đờ người ra: cậu thấy mình đang nhìn thẳng vào một bộ mặt chó sói hung tợn.

12. Lá Thư Thứ Ba

Vì hoảng hốt, đèn pin tuột ra khỏi tay Thảm tử phó, rơi xuống đất, lăn xuống dưới gầm tủ Buffet. Tiếng huýt sáo tắt ngang, thay vào đó là một tiếng cười khúc khích khe khẽ, đượm vẻ ngọt ngào. Cái dáng người hung tợn kia bước đến bên ngọn đèn đứng ở góc phòng, bật công tắc. Ánh sáng tràn ngập căn phòng. Từ tiếng khúc khích dịu dàng vang lên những ngôn từ.

- Ô, một tay ăn trộm cún con dễ thương. Đứng lại, anh bạn.

- Rodder, chắc đó phải là Rodder thôi. Gã chậm chậm tiến về phía Peter, người bây giờ không nhúc nhích nổi vì kính hãi.

- Im lặng, anh bạn nhỏ, nếu không thì cậu sẽ gặp chuyện khó chịu đấy.

- Gã đàn ông giờ ra một con dao.

- Anh bạn nhỏ của tôi tìm cái gì trong này nhỉ? - giờ gã đàn ông đã tiến đến bên Peter. Lưỡi dao lấp loá trong ánh điện.

- Quay người lại, anh bạn mến yêu. -

Chỉ sau một vài động tác, gã đã trói hai tay Peter quặt ra sau lưng.

- Cũng bày trò đánh hơi như cảnh sát, phải không?

Peter bây giờ mới nói nên lời:

- Để cho tôi được yên!, - cậu kêu lên.

- Nếu không ông sẽ phải hối hận đấy!

- Kể phải hối hận là cậu kia.

- Gã đàn ông cười khúc khích.

- Cha, tay kẻ trộm thân mến của tôi. Tay kẻ trộm đặc biệt của tôi.

- Với một cú đẩy bất ngờ, gã đẩy Peter ngã xuống ghế sofa, rồi trói chân cậu lại.

- Cậu sẽ phải kể cho tôi nghe một vài chuyện đấy...

Thế nhưng ngay khi vừa siết sợi dây quanh chân Peter, gã ta chợt ngưng lại và ngẩng đầu nhìn lên. Peter cũng vậy. Vừa có một chiếc ô tô đậu lại ở con đường phía trên kia. Cửa xe sập vào.

- Mày còn nhấn gọi thêm cả đồng nghiệp đến đây hả? - gã đàn ông rít lên. Sự ngọt ngào đã biến ra khỏi giọng nói.

- Dĩ nhiên là người ta sẽ thấy thiếu tôi!, - Peter tuyệt vọng kêu, nhưng đối phương khéo léo dứt một mảnh khăn vào mồm cậu, rồi kéo cậu đến cái hòm được dựng bên cạnh cửa, chỉ trong một cử chỉ gọn lẹ, gã mở nó ra, đẩy Thám tử phò vào trong.

- Đừng có động đấy! - gã ra lệnh.

- Nếu không thì chú em sẽ được làm quen với một con Chó Sói thật thụ đấy! - gã tháo mặt nạ xuống. Chỉ trong một thoáng, thám tử nhìn thấy vết sẹo của Rodder, thế rồi cửa hòm đóng lại trước mắt cậu chỉ còn bóng tối. Chỉ duy nhất một chút xiu ánh sáng lọt được vào trong qua những kẽ hở rất mỏng. Toàn thân run rẩy, Peter cân nhắc liệu những kẽ hở này có đủ cho không khí lọt được vào trong. Cậu đã để cho người ta đánh úp mình như một tảng ngu. Và bây giờ không một ai biết cậu đi đâu.

Qua lần gõ, Peter nghe loáng thoáng có ai đó đang gõ mạnh vào cửa. Rodder bước ra ngoài hành lang, đóng cửa phòng khách lại. Đầu tiên, Peter không hiểu lấy một lời trong đoạn đối thoại ngắn ngủi sau đó. Nhưng rồi những giọng người vang lên to hơn, và tim Peter bắt đầu đập nhanh lên.

- Không, ông Ambler, - Rodder bực bội kêu to.

- Tôi không muốn để ông vào nhà nữa. Cảnh sát đã đến đây hỏi mọi chuyện rồi.

- Nhưng tôi muốn hỏi ông thêm một vài câu nữa, ông Rodder! - Đúng là giọng Scott Ambler rồi, Peter khấp khởi nghĩ.

- Ta không thể nói chuyện ở ngoài này sao? - Rodder hỏi.

- Cơ hội đây! Peter hiểu là cậu phải gây chú ý, bằng bất kỳ cách nào. Cậu gắng sức đạp đôi chân bị trói vào thành hòm gỗ. Không cử động được nhiều, nhưng chân cậu có thể lấy đà đôi chút. Một tiếng trầm đục vang lên. Tiếp tục, Peter nghĩ, dồn hết sức đạp.

- Ông có khách trong này phải không, ông Rodder? - Ambler hỏi.
- Có tiếng gõ kia.
- Chỉ là tiếng máy giặt thôi, - Rodder giải thích.
- Ông Rodder! - giọng Ambler bực bội.
- Máy giặt hả! Ông cho tôi vào ngay lập tức!
- Vâng, ông có lý, - giọng Rodder nhỏ xuống một chút.
- Tôi vừa nói đùa thôi. Thật ra tôi cũng đang định gọi điện cho cảnh sát.
- Cảnh sát? Sao lại có chuyện đó?
- Cha, - Rodder ngưng lại một lúc.
- Ông biết không, tôi vừa mới bắt quả tang một tay ăn trộm.
- Một tay ăn trộm?
- Đúng thế. Một tay ăn trộm tương đối trẻ. Đám cảnh sát nhà ông có thể đến đây đón nó đi. Mời ông vào!
- Có thể chứ, sao không nói ngay từ đầu!
- Peter nghe tiếng cửa vào nhà đóng lại, tiếng chân bước lại gần hơn, rồi hai người đàn ông vào phòng khách. Nấp gỗ trên đầu cậu mở ra, Peter ngẩng lên và nhìn thấy hai gương mặt, một gương mặt giận dữ và một gương mặt ngạc nhiên.
- Tay kẻ trộm đấy, - Rodder nói.
- Ông bắt giam nó đi.
- Peter!- Ambler ngạc nhiên kêu lên.
- Ông biết gã trai này hả? - Rodder hỏi.
- Có chứ, cậu ta cũng điều tra cái vụ việc mà chúng tôi đã kể cho ông nghe. -
- Ambler tháo dây trói cho Peter .
- Ông siết cậu ta mạnh tay quá, - anh vừa nói vừa liếc xéo về phía Rodder.
- Để thằng lỏi con không trốn được, - Rodder giải thích.
- Cũng vì thế mà tôi đã ấn nó vào cái hòm này.
- Tôi hiểu rồi, - Ambler lăm bắm rồi kéo chiếc khăn mùi xoa ra khỏi miệng Thám tử phó.
- Peter, có phải cậu đã đột nhập vào đây không?
- Đúng, cái đó thì đúng... - Peter đứng thẳng dậy và chậm chậm trèo ra khỏi hòm gỗ. Rodder cư xử rất tự nhiên, nhưng Thám tử phó tin chắc là Mặt Chó Sói vừa đưa cậu vào bẫy. Nếu không thì tạo sao gã đã đi bộ quay trở lại và đeo mặt nạ? - Khi tôi đến đây thì vào nhà không khoá.
- Dù rất khó chịu trong lòng, nhưng Peter vẫn gắng sức đưa tay sang phía Rodder. Người thông minh lúc này là người làm dịu tình huống.
- Ông Rodder, cho tôi xin lỗi! - Peter nghiêng răng nói. Ambler quay trở lại phía Rodder .
- Tôi cũng khuyên ông đừng đâm đơn kiện, - anh nói.
- Theo cái cung cách mà ông vừa đối xử với cậu ta, Peter cũng có thể kiện ông về tôi bắt giữ trái phép và xâm phạm cơ thể người khác.
- Cái đó tôi không sợ, - Rodder nói và cười ngoác ra.
- Bên cạnh đó còn việc ông không muốn cho tôi vào nhà ngay, - Ambler giải thích.

- Đùa thôi, - Rodder trả lời.

- Tôi đùa thôi mà. Tôi biết là thằng bé này được các anh che chắn dữ lắm.

- Ông Rodder, chắc chắn là Peter không muốn ăn cắp gì của ông. Mà tôi cảnh cáo ông! Chúng tôi có thể gây rất nhiều khó khăn cho ông đấy!

Rodder chống hai tay lên ngang hông.

- Tôi sẽ cân nhắc lại, - gã gầm gừ.

Ambler tóm lấy cánh tay Peter và kéo cậu ra khỏi phòng.

- Đi thôi! - viên phụ tá rít lên.

- Thế còn những câu hỏi quan trọng của ông? - Rodder hỏi.

- Tôi sẽ quay lại sau, - nhà tâm lý học cảnh sát đáp lại. Anh đẩy Peter qua cửa ra vào.

- Tốt nhất là các người đừng có ló mặt lại đây lần nào nữa, - Rodder gọi với theo họ, rồi gã đập cửa lại.

Ambler đi nhanh đến mức thoát đầu Peter không theo kịp. Im lặng, họ chạy trong bóng tối. Peter biết chắc chuyện gì sẽ xảy đến: một bài giảng giải dài hơi về nguy hiểm của những kiểu ra quân thế này.

Nhưng thay vào đó, Ambler chỉ nói:

- Peter, tôi không cần bình luận gì thêm.

Bản thân cậu cũng biết là mình vừa phạm sai lầm. Hôm nay cậu gặp may lắm đấy!

- Xin lỗi! - Peter nhắc lại câu đó lần thứ hai trong cùng một buổi tối.

- Và cảm ơn nhiều, - cậu nói.

- Cảm ơn vì đã cứu tôi.

- Được rồi.

Họ tiếp tục đi trong đêm. Cả hai im lặng. Ambler huýt sáo một bài hát và Peter sắp xếp lại suy nghĩ của mình. Những cơn gió dầm nước mưa thổi thẳng vào mặt cậu, và khác với cảm giác trên đoạn đường tối đây, lúc này Thám tử Phó thấy chúng dễ chịu biết bao.

- Cậu đã tìm ra được điều gì chưa? - Ambler hỏi khi đã đến bên ô tô của anh.

- Đáng tiếc là chưa, gã quay trở lại quá sớm.

- Thôi, lên xe đi.

- Ambler xoay chìa khoá mở hệ thống khoá cửa trung tâm.

- Xe MG của tôi đỗ ở khu dân cư phía trên kia, - Peter nói và ngồi vào xe.

- Thật ra tôi được cứu là nhờ vào yếu tố may mắn nào vậy?

Ambler cười.

- Chuyên viên tâm lý Harding theo đuổi lý thuyết rằng Mặt Chó Sói là thủ phạm ăn theo, kẻ muốn tận dụng quá khứ của Rodder, - Scott Ambler xoay chìa khoá mở máy xe.

- Nhưng tôi không tin chắc như vậy. Và chắc là cậu cũng không, phải không?

Peter gật đầu, nhưng im lặng.

- Tối hôm nay vừa xuất hiện lá thư thứ ba của Mặt Chó Sói, - Ambler nói tiếp.

- Vì thế mà tôi muốn hỏi chuyện Rodder thêm lần nữa. Điều đặc biệt khiến tôi phải suy nghĩ là cái mặt nạ tổng thống.

- Bức thư thứ ba đã được gửi tới sao?

- Đúng thế.

Họ đi được một đoạn thì Peter nhìn thấy chiếc MG của mình.

- Xe tôi kia rồi, ông Ambler.

Chuyên viên tâm lý cảnh sát dừng bánh sát xe Peter.

Nhưng Peter vẫn ngồi yên.

- Thế trong đó nói gì? - cậu hỏi.

- Trong lá thư ấy?

Scott Ambler nhìn Thám tử phó.

- Phải hứa với tôi là kể từ giờ phút này các cậu sẽ tuyệt đối đứng ngoài, - viên tâm lý cảnh sát yêu cầu.

- Chắc chắn là tôi sẽ không bao giờ lặp lại một chuyện ngu ngốc như đêm hôm nay, - Peter trầm ngâm giải thích.

Có vẻ như Ambler thấy thế là đã đủ.

- Được.

- Tâm lý viên thọc tay vào túi áo khoác.

- Tôi không phản đối. Đây, cho cậu bản copy này.

- Scott Ambler đưa mảnh giấy sang cho Peter.

- Nhưng mà nhớ đứng ngoài đấy!

Giơ hai bàn tay run rẩy, Peter đón lấy tờ giấy được gấp nhỏ.

13. Hoảng Loạn

Ngay trong đêm đó, Peter gọi điện nói vào máy trả lời tự động tại Bộ Tham Mưu, nhắn hai bạn nhất thiết phải gặp nhau ngay sáng ngày mai. Có tin mới, tin quan trọng. Và sáng hôm sau, khi Peter bước vào bãi đồ cũ thì Justus đã đang loay hoay bung một két Cola vào toa xe cấm trại, Peter ghé tay khiêng một đầu két giúp Justus đẩy chỗ đồ uống vào đúng vị trí.

- Cậu vừa tìm được một kho tiền hả? - Thám tử phó hỏi.

- Hôm nay mình chiêu đãi cả bọn, - Justus vui vẻ trả lời. Khi nhìn thấy nét mặt ngạc nhiên của Peter, cậu thêm vào:

- Vì mình thấy trong người thoải mái dễ chịu, chỉ đơn giản thế thôi.

Peter không hài lòng chút nào với lời giải thích này.

- Có chuyện gì thế?

Việc này chưa bao giờ xảy ra? Tối hôm qua cậu đi đâu?

Justus nhún vai. Không một ai bây giờ có thể móc thêm từ miệng cậu một lời duy nhất về chuyện đó.

- Đêm hôm qua cậu gây nhiều sóng gió đấy, - Thám tử

Trưởng quay ngoắt sang chủ đề khác và ngồi vào ghế sofa. Peter đồng tai lên.

Làm sao mà Justus lại biết chuyện nhanh thế? Cậu chưa hề hé nửa lời với chiếc máy trả lời tự động ở đây về chuyến phiêu lưu của mình cũng như về lá thư thứ ba. Nhưng Thám tử phó không còn cơ hội để hỏi han Justus nữa. Một giọng người la toáng lên trước cửa xe cấm trại.

Sững sờ, hai người nhìn nhau. Giọng nói này quen thuộc biết bao.

Justus là người đầu tiên kịp thời phản ứng.

- Chui vào hầm ngầm, - cậu hoảng hốt kêu lên với Peter. Hầm ngầm của họ là một cái ống nhỏ và hẹp, dẫn từ đáy toa xe cấm trại xuống xuống thợ: đó là hướng trốn chạy của Bộ Ba, nó đã nhiều lần phục vụ các cậu một cách đặc lực và rất có thể cũng đã có lần cứu mạng họ.

- Được, trốn mau! - Peter nhảy lên một, giây đồng hồ bây giờ cũng quan trọng. Thế nhưng khi nhìn thấy Justus loay hoay gạt chồng hồ sơ của Bob ra khỏi miệng hầm thì cậu lại ngán ngẩm thả người rơi xuống ghế bành.

- Mình e là muộn rồi, - cậu nói khi Justus gạt được chồng hồ sơ cuối cùng sang bên.

- Đường thoát hiểm thì lúc nào cũng phải để trống chứ!, - Thám tử trưởng bực bội trách móc.

- Bob đúng là một thằng ngu! - Cậu quỳ xuống, muốn luồn mình vào chiếc ống. Nhưng cửa vào phòng lúc đó đã mở ra.

- Mình không phải đồ ngu, - Bob nói và bước vào. Sát sau lưng cậu là một cô bé đáng đi đầy kiêu hãnh. Peter cũng biết là cô bé nhỏ hơn các cậu chừng một tuổi, mái tóc màu vàng bây giờ đã được nuôi dài ra, áo quần vẫn sắc sỡ (chắc cô nàng tưởng tượng cuộc sống ở California lúc nào cũng sắc sỡ như thế), đeo một cặp kính râm mặc dù trời mưa gió xám xịt, tên là Mary, là cô em họ của Bob và có biệt tài nói đến rụng tai người nghe.

- Khỉ thật, - Justus nói, tay vẫn còn cầm nắp hầm.

Bob cười, cậu hiểu rất rõ tâm trạng lúc này của hai anh bạn.

- Xin chào Mary, - Peter nói.

- Bọn này rất mừng khi được đón em ở đây.

- Ô, anh Peter! - Mary kêu lớn.

- Chào anh Justus! Dĩ nhiên đến đây là em muốn gặp bọn anh ngay, mặc dù anh Bob có bảo là chiều nay đến vẫn chưa muộn, nhưng mà các anh biết tính anh ấy rồi đấy, thật ra anh ấy chỉ muốn em nói chuyện với mình anh ấy thôi...

Nghe đến đây, Bob gửi cho hai anh bạn một nụ cười đầy ý nghĩa.

- ... nhưng em rất muốn gặp bọn anh, mà ngoài ra cũng muốn xục xạo một chút trong cửa hàng đồ cũ nữa, cả mẹ anh Bob cũng nói rằng, vì ngày hôm qua anh ấy đi chơi lâu quá rồi, mà ở Rocky Beach này thì bao giờ cũng lắm chuyện thú vị hơn so với cái làng quê hẻo lánh Woodfield của em. Peter, Justus, các anh có nghe em nói không đấy...

Đang mãi chụm lại với nhau, hai cái đầu của Peter và Justus bất chợt giật toá ra. Justus vừa định tìm cách hỏi Peter về chuyện phiêu lưu đêm qua. Tiếc là không qua được mắt Mary.

- ... thậm chí ở cả Seattle cũng chẳng xảy ra lắm chuyện thú vị như là ở chỗ bọn anh, thậm chí ngài tổng thống cũng xuống đây để khánh thành một nhà dưỡng lão, đúng là một chuyện hồi hộp, cho tới khi ông ấy xuống được dưới này, thì có lẽ chiến dịch bầu cử đã qua đi từ lâu rồi, hay một thằng điên nào đó đã kịp thời giết ông ấy giữa đường, vậy mà người ta bảo sáng mai ông ấy đã xuống đến đây rồi, ngoài đường góc ngách nào cũng rất là tưng bừng, người ta ngăn chỗ này chặn chỗ nọ, em cũng muốn đến dự bữa tiệc đó, các anh có đi cùng không, dĩ nhiên rồi, chắc chắn là các anh đi cùng, hiện thời các anh đang nghĩ hè, đám thầy cô giáo của các anh ở đây có nhàm chán như mấy thầy cô giáo ở Seattle không, thật ra thì em không thể tưởng tượng ra chuyện đó đâu, tại California...

- Bọn ta có việc phải làm đấy, - Peter rít nhẹ về phía Justus.

- Ta phải bàn luận về Mặt Chó Sói, mà là bàn riêng!

- ... mặc dù bài kiểm tra môn toán vừa rồi của em đã trót lọt suôn sẻ không thể tả được. Các anh có biết gì không? vừa làm bài mà em cứ tưởng tượng rằng em chính là anh Justus, và thử nghĩ xem anh ấy sẽ giải bài toán này như thế nào...

- Mình có sáng kiến này, - Justus lẩm bẩm khe khẽ.

- Peter, chờ đã.

- Ừ thì, em muốn nói là anh ấy luôn suy nghĩ rất logic, đó là điểm khiến em thán phục đấy, còn anh Peter, anh Peter thì lại rất có tinh thần thể thao. Peter, bây giờ anh còn chạy nhiều như năm trước không? Mà này, em vừa nghe nói là môn tập chạy không có lời lắm cho sức khỏe đâu nhé, ba em bảo là nó có hại cho xương, mà ba em đang làm việc ở trường Đại Học Tổng Hợp...

- Mary, - Justus nghiêm nghị cắt ngang.

- Em có nói là em muốn xục xoi trong cửa hàng đồ cũ?

- Vâng, dĩ nhiên, anh Justus, ở đây bao giờ cũng có những món đồ hấp dẫn muốn chết được và...

- Anh sẽ quay lại ngay, - Justus giải thích và rời toa xe cấm trại trong những bước chân từ tốn. Peter đã thầm nghĩ rằng cậu chàng sẽ biến đi không một lần ngoái lại, nhưng chỉ một lúc sau Justus đã quay về Bộ tham mưu.

- Đi nào, Mary, - thêm một lần nữa cậu cắt ngang dòng ngôn từ liên miên bất tận của cô nàng.

Mary theo Justus bước ra ngoài, nơi ông chú Titus đang đứng sẵn chờ khách và nhanh lẹ ấn vào tay Mary một cốc nước cam làm lời chào đón.

- Chào cháu, Mary! Cháu muốn điều tra cửa hàng đồ cũ của chú phải không? - Chú nói.

- Cháu rất thích, chú Titus, giống như năm trước, chắc cháu được phép gọi chú là chú chứ... - Cô bé lại bắt đầu quàng quạc lên như một đàn ngỗng tụ hội.

Chú Titus ân cần khoác tay lên vai cô và hai người rời khỏi khu vực toa xe cấm trại. Justus quay trở lại với Peter và Bob, hai anh bạn đang chờ sẵn trước toa xe cấm trại. Mary đột ngột quay đầu lại một lần nữa.

- Các anh không đi cùng sao?

- cô bé kêu lên.

- Chút nữa bọn anh sẽ tới, - Justus to giọng đáp trả. Rồi ngay sau đó cậu ra lệnh cho cả nhóm phi lên xe đạp.

- Bọn mình đến chỗ cậu, Bob. Hiện thời đó là nơi an toàn nhất.

Bob đồng ý, và thế là họ dốc sức đạp xuống pê-đan. Nhưng chuyến đi này vất vả hơn là họ tưởng: tại nhiều vị trí của thành phố nhỏ bé này, người ta đang tiến hành chặn đường, chuẩn bị cho công tác bảo an ngày mai. Mãi rồi bộ ba thám tử cũng đến được ngôi nhà của ông bà Andrew. Trước khi bà chủ nhà kịp nhận ra thì bộ ba họ đã chui lọt vào phòng Bob.

- Liệu làm thế này là bọn mình có chơi đùa chú Titus quá ,? - Peter vừa hỏi vừa thả người xuống cạnh Bob trên chiếc giường còn bừa bộn gối chăn.

- Chú ấy rất thích dẫn mọi người đi xem cửa hiệu của chú, - Justus trả lời.

Thám tử phó đã ngồi lên một chiếc gối kê, trông sang trọng hơn hai anh bạn chút đỉnh.

- Mà khi hướng dẫn khách tham quan thì chú Titus nói nhiều ít nhất cũng bằng Mary. Hầu như đồ vật nào trong cửa hiệu của chú ấy cũng có một lịch sử riêng. Ngoài ra, mình đã hứa là để đền bù lại, mấy ngày tới bọn mình sẽ giúp chú ấy khuân đồ gỗ từ xe vào nhà.

- Nếu cần thì mình cũng sẵn sàng giúp chú ấy sửa mấy món đồ gỗ cổ, - Peter cười.

- Miễn là thoát được nàng Mary.

Cả Bob cũng đồng tình.

- Giờ mình được phép biết về tin mới chưa? - Theo thói quen, cậu vừa nói vừa nhìn Justus.

- Mình chưa biết hết đâu, - Justus nói.

- Thứ nhất là Peter đến trước các cậu có một chút. Nhưng chú Cotta đã gọi điện tới hồi sáng sớm. Chú ấy nổi giận đùng đùng và trách móc mình luôn mồm vì tội không giữ đúng thoả thuận. Ban đầu mình không hiểu chú ấy nói chuyện gì, rồi sau đó nghe thấy chú ấy phê phán cả Ambler. Chắc là Ambler đã tự mình đến do thám ở chỗ Rodder. Còn cậu thì đã đột nhập vào nhà Rodder, phải không, Peter?

Thám tử pho gật đầu và kể lại chuyện xảy ra tối hôm trước. Đúng tới đoạn miêu tả Ambler và Rodder mở cái hòm gỗ ra thì tiếng mẹ Bob vọng từ tầng dưới lên:

- Bob, con có điện thoại!

- Khoan, đừng kể tiếp, - Bob nói và nhảy dậy.

- Chắc là ông Sax Sendler.

Mình đã gọi điện cho ông ấy vì chi tiết Bộ tham mưu khi tấn công cửa hàng Outdoor World đã xách trong tay một túi nhựa của cửa hàng nhạc Sendler.

- Được.

Bob vội vàng ra khỏi phòng và Peter bước đến bên kệ sách, quan sát bộ sưu tập CD của Bob, vốn là thứ luôn được bạn bè trong trường kính nể. Vì Thám tử

Thứ Ba thỉnh thoảng có làm thêm ở hãng Sax Sendler, nên rõ ràng cậu là người ngồi bên nguồn nhạc mới. Cả ông bố của Bob, một nhà báo, thỉnh thoảng cũng mang về cho con trai đĩa CD từ các đợt giới thiệu sản phẩm. Bộ sưu tập của Bob giờ phải có tới vài ngàn đĩa.

- Khoảng chừng ba ngàn bốn trăm, - Justus giải thích.

- Mình vừa tính nhầm ra.

Peter mỉm cười, quan sát những hàng đĩa được sắp xếp theo vần ABC. Cậu thấy khó quyết định trước quá nhiều khả năng lựa chọn.

Một lúc sau, Bob quay lại. Nét mặt bồn chồn.

- Người gọi đến là ông Sax

Sendler, - cậu phun ngay ra.

- Đầu tiên ông ấy không nhớ ra chuyện gì bất bình thường. Nhưng rồi sau đó ông ấy nhớ là đã có người gọi điện hai lần tới để mời Peter Gabriel gia nhập buổi tiệc gặp mặt cử tri của ngài tổng thống, mặc dù nhạc sĩ Gabriel chưa bao giờ kí hợp đồng với ông Sendler. Mà đằng nào thì đó cũng là chuyện ngớ ngẩn. Người ở đây có mấy ai biết đến Peter Gabriel.

- Đến bản thân mình cũng không biết, - Peter thú nhận.

Justus loay hoay đào bới trong khu vực chứa số liệu thống kê của não bộ.

Nhưng cậu không tìm thấy gì.

- Chắc anh ấy không xuất hiện trong Hitparade nhạc trẻ? - cậu hỏi.

- Có chứ, - Bob trả lời.

- Nhưng đã cách đây cả một thời gian dài rồi. Đó là một nhạc sĩ người Anh, người trong thời gian gần đây đã có công khai thác và nâng cao các yếu tố nhạc Châu Phi.

- Cậu chạy về phía giá đựng CD.

- Chờ đã, trong này có hai đĩa CD của anh ấy.

Mặc dù Peter rất muốn kể tiếp về sự kiện của đêm hôm trước, cậu còn chưa đi đến đỉnh cao của toàn bộ câu chuyện, cụ thể là lá thư thứ ba, bản copy của nó như đang cháy lên trong túi cậu, nhưng Justus đã nhảy dựng dậy và tiến đến bên Bob.

- Rất có thể có một mối liên quan giữa Mặt Chó Sói và cú điện thoại kia, - cậu nói và rút lấy một trong hai đĩa CD từ tay Bob.

- Mặt Chó Sói đang chơi với lửa. Gã đưa ra từng lời mách bảo một, nhưng gã chơi trò này thông minh đến mức bao giờ gã cũng đi trước một bước. Rất có thể cái túi nhựa đó là một dấu hiệu cho chúng ta tìm tòi tiếp ở chỗ ông Sendler. Chắc gã không nghĩ ra được rằng chàng Bob của chúng ta là một chuyên gia âm nhạc.

Bob lúc đó đã vội vàng rút quyển vở mỏng in lời một đĩa CD ra và đọc. -

Mình tìm thấy ngay thôi, - cậu nói, - hầu như mình có thể hát được ra. Trong này có một bài ca... khờn nạn, bài nào, hãy nhắc lại những từ chính, nhanh lên, giúp mình đi, - cậu lẩm bẩm.

- Ổng nhòm, súng bắn tỉa, dây leo núi, mặt nạ tổng thống, - Justus miệng nói, tay lật một tập lời ca khác.

- ... và một cậu bé cô đơn, - Bob bổ sung.

- Các cậu còn nhớ không, đây là cái dòng kỳ quặc từ lá thư thứ hai.

- Dĩ nhiên, - Justus nói.

- Một cậu bé cô đơn đằng sau một cánh cửa.

- Có đây! - Bob kêu lên và đánh rơi cả đĩa CD vì hồi hộp.

- Đó là một dòng lời của bài hát "Chụp Ảnh Lén". Nghe này! - Bob đặt đĩa CD và dàn nhạc, bấm nút Play. Khi bài hát vang lên, Peter rút bản copy của lá thư thứ ba ra khỏi túi và mở rộng tờ giấy. Càng nghe nhiều bao nhiêu: Bob thật sự đã tìm ra chìa khoá.

- Nghe này, - Peter lên tiếng ngay lập tức khi Bob nhấn nút ngừng máy. -

Mình có mang đến đây một món hàng nóng rẫy! - và cậu đọc:

Ta đã tới gần đích rồi, gã ngu dốt Cotta. Còn miếng chẳng biết điều gì. Thú nhận đi, miếng đang lẩn mò trong bóng tối. Còn ta, ta nhắm vào ánh sáng. Đây là câu chuyện cuối cùng của ta:

Người đàn ông nằm trên giường. Anh ta nghĩ: Giờ ta sẽ cho các người biết tay. Giờ ta sẽ cho các người biết tay. Anh ta đứng dậy. Đi ngang qua căn phòng và lấy ra chiếc va-li nhỏ nhắn màu đen. Bình tĩnh, anh ta ráp các bộ phận của khẩu súng bắn tỉa. Cuối cùng thì hôm nay ta sẽ làm điều đó, anh ta nghĩ. Anh ta nhìn xuống đồng hồ. Phía đằng xa kia máy thu hình đang chạy. Tiếng đã bị vặn nhỏ. Các nhà báo đứng thành hàng hai bên. Dòng người còn phải đi qua bốn quảng phố nữa. Người đàn ông bước đến bên màn hình màn hình và thận trọng dùng ống nhòm quan sát con phố. Đám người ngoài kia bắt đầu reo hò. Người đàn ông mỉm cười. Những gì kẻ khác không trao cho bạn, bạn phải tự đến mà lấy đi, người đàn ông nói và nhìn qua ống ngắm trên khẩu súng. Ta nhắm vào ánh sáng.

- Peter! - Justus kêu.

- Có phải đó là lá thư thứ ba? Tại sao bây giờ cậu mới cho bọn mình nghe?

Trước khi Peter kịp trả lời, Bob đã chen vào.

- Trời ơi! Trong lá thư này có biết bao nhiêu đoạn trích ra từ bài hát. Giờ mọi chuyện đã rõ rồi! - cậu lấy hơi thành tiếng, giật lấy lá thư và đọc lướt một lần nữa.

- Giờ ta sẽ cho các người biết tay... cuối cùng hôm nay ta sẽ làm điều đó... máy thu hình... tiếng bị vặn nhỏ... các nhà báo... còn bốn quảng phố nữa... tiếng reo hò... Ta nhắm vào ánh sáng.

- Tất cả đều là những lời trích dẫn! Các bạn ơi, mình bỏ cuộc thôi, - cậu nói bằng giọng quả quyết.

- Cậu làm gì?

- Mình phải bỏ cuộc thôi, Justus. Chuyện này quá lớn đối với bọn ta! Ở đây không phải chuyện nhỏ nhặt nào cả, mà là một vụ tấn công vào ngài tổng thống nước Mỹ!

Justus đưa hai tay lên ôm đầu.

- Dĩ nhiên, dĩ nhiên, dĩ nhiên! - cậu kêu lên. -

Làm sao bọn mình lại có thể ngu ngốc đến thế được! Tất cả đều cùng trở về một hướng đó: mặt nạ tổng thống - nó nói đến nạn nhân. Một cặp ống nhòm - để quan sát khi ngài tổng thống tới. Một khẩu súng bắn tỉa - để sử dụng cho việc gây án. Đó là thông điệp ngầm trong tất cả các câu chuyện của những lá thư. Mà cả bài hát này cũng nhắm tới chuyện đó.

Bob gật đầu.

- Chính xác, bài hát này đề cập đến vụ ám sát tổng thống Kennedy. Mặc dù lời bài hát không nói thẳng ra như vậy, nhưng suy cho cùng thì nó kể về một kẻ mãi mãi chiến bại, về một cậu bé bị bỏ rơi, kẻ ôm ấp bức tranh tưởng tượng rằng một hành động điên cuồng có thể đưa gã quay trở lại với cuộc đời.

- Mỗi khi đụng đến chuyện âm nhạc là cậu lại giảng giải giống hệt một ngài giáo sư như Justus, - Peter chen vào.

Bob không để cho người ta ngắt lời mình.

- Trong bài hát này chỉ là trí tưởng tượng thôi, - cậu nói.

- Cũng may! Nhưng với cái tay Mặt Chó Sói của bọn mình? - cậu nhìn hai bạn.

- Ta phải nói cho chú Cotta biết!

- Chuyện đó thì ta phải làm thôi, - Justus đồng tình.

- Nhưng với điều kiện là bọn mình được tham gia vào chiến dịch này của cảnh sát.

14. Mỗi Nghi Ngờ Nặng Thêm Lên

Con đường quay trở lại Bộ tham mưu dù tốn nhiều thời gian hơn chút đỉnh, nhưng cả ba đã chuẩn bị tinh thần trước. Bởi lần này thì Bộ Ba cưỡi trên những chiếc xe đạp của họ và chủ ý đi qua những nơi ngài tổng thống ngày mai sẽ đi qua. Đặc biệt là nhà dưỡng lão, cơ sở mà ngài tổng thống sẽ khánh thành vào buổi sáng mai, từ bây giờ nó đã trở thành đối tượng hàng đầu của các lực lượng bảo an. Tất cả những chiếc ô tô quanh đó đều phải được lái đi và toàn bộ các sọt đựng rác cũng phải được chuyển đi nơi khác. Khả năng có kẻ giấu bom trong đó là quá lớn.

Trước khi lên đường, Bộ Ba đã gọi điện cho chú thanh tra Cotta từ nhà Bob. Phát hiện của họ khiến chú thanh tra sốc thật sự. Nhất là khi chú không có lấy một điểm tựa duy nhất có thể cho biết Mặt Chó Sói là ai. Vì những nguyên nhân logic, Rodder đã được chú gạt khỏi vòng nghi vấn. Mà Justus thì cũng thận trọng, không nói cho chú Cotta nghe qua đường điện thoại mỗi nghi ngờ của cậu đối với nữ chuyên viên tâm lý Harding. Thay vào đó, chú Cotta cho cậu biết nhà tâm lý học đó đã đến với vị trí hiện tại bằng cách nào:

- trước đây vài tháng, cô ấy còn là một sinh viên đến chỗ tôi thực tập và tôi thấy cô ấy làm việc rất tốt. Khi có một chỗ trống ở Los Angeles và họ cần nhân sự, tôi đã giới thiệu cô ấy với các bạn đồng nghiệp ở đó.

- Chị ấy học đại học ở đâu - Justus hỏi và ngay lập tức đưa ra câu trả lời. -

Tại Seattle?

- Làm sao mà cậu biết?

- Bí mật nghề nghiệp, - Justus nói và nhớ đến chiếc áo thun mà chuyên viên tâm lý Harding đã mặc trong lần gặp gỡ đầu tiên của hai người. Rất có thể cả cô bé Mary cũng sẽ trở thành hữu ích, suy cho cùng thì cha cô bé đang là một phó giáo sư ở trường Đại Học Tổng hợp Seattle.

Peter ngờ ý muốn đi đường vòng ngang qua cảng, nhằm hỏi han về con tàu nhỏ đã được Rodder thuê.

- Cậu muốn tránh mặt Mary, phải không? - Justus trêu chọc, nhưng rồi bản thân cậu cũng gật đầu.

- Có thể Rodder đã chuẩn bị sẵn con tàu để chạy trốn.

Ngày mai sẽ có một nam hay một nữ tòng phạm của gã thực hiện vụ ám sát, rồi sau đó chúng bỏ trốn bằng đường biển, trong khi tất cả những con đường trên bờ đều bị chặn lại. Đúng là nên xem lại vụ này.

Peter chia tay với hai anh bạn và chỉ một chút sau, Justus và Bob đã vòng xe vào bãi đỗ cũ.

- Bây giờ chúng ta phải cứu mạng chú Titus! - Justus nhìn quanh ra ý tìm kiếm.

- Chắc chú nổi điên lên rồi.

- Phía đằng trước kia có tiếng người, - Bob trả lời, đúng lúc chú Titus cùng Mary hiện ra từ phía sau một đồng gỗ.

- Cái gì, các anh về nhanh thế? - Mary hỏi thay lời chào.

- Thế mà nhanh sao? - chú Titus lẩm bẩm. Trông mặt chú như người vừa phải khuôn sắt suốt từ sáng sớm đến nay, trán nhăn tít lại trong khi mắt nhìn Justus.

- Một lần khuôn hàng không đủ đâu, - chú thì thầm về phía cậu, trước khi rút nhanh về hướng nhà chính.

Justus mỉm cười và nhờ Mary gọi điện hỏi bố nàng về một cựu sinh viên có tên là Hannah Harding. Cậu thậm chí còn mời mọc cô bé sử dụng máy điện thoại trong văn phòng thám tử.

- Đằng nào thì em cũng phải nhấn tin về cho mọi người trong nhà an tâm chứ, - Justus giải thích.

- Một sai lầm thấy rõ, - Bob nói khi Mary đã khuất vào trong toa xe cấm trại.

- Chắc tới một lúc nào đó bọn mình phải cắt dây điện thoại, nếu không biên lai của nó tháng này sẽ nghiền bọn ta nát bấy.

- Được, - Justus nói.

- Ta để cho cô nàng nói năm phút.

Sau đó, khi chờ tới mười lăm phút đồng hồ vẫn chưa thấy Mary trở ra, Justus và Bob thận trọng bước vào Bộ tham mưu. Mary đang miêu tả thật kỹ càng với cha cô về ông anh họ Bob dễ thương, mãi một lúc sau cô mới nhận thấy hai người và thoáng ngưng một chút.

- Cho anh gửi lời hỏi thăm chú, - Bob kêu lên, làm ra vẻ chưa nghe thấy gì.

Trong thời gian đó, Justus lên ra phía sau một kệ sách và rút phích cắm điện thoại ra khỏi ổ vài giây đồng hồ.

Phải mãi một lúc lâu sau Mary mới nhận thấy là cuộc trò chuyện đã bị cắt ngang.

- Hallo, - cô đột ngột gào lớn vào ống nghe.

- Hallo! Kỳ thật, đường dây bị hỏng rồi!

- Đưa anh xem nào.

- Bob cầm lấy ống nghe.

- Ủ, đúng thật.

- Cậu nghiêm trang nhìn cô bé.

- Ủ thì, cũng chẳng sao, chắc em đã nói xong những chuyện quan trọng rồi phải không?

- Vâng, vâng, dĩ nhiên.

- Thế nào, em có hỏi được tin gì không? - Justus hỏi.

- Hỏi tin sao? Tại sao?

- Về chị Hannah Harding ấy?

- À ừ, đúng rồi. Chuyện này rất buồn cười. Chị ấy làm đồ án tốt nghiệp ở chỗ một người bạn đồng nghiệp của cha em. Bài được điểm tốt. Mà ông bạn đồng nghiệp đó, gia đình em đã đến dự tiệc vườn ở nhà ông ấy rất nhiều lần...

- Cựu sinh viên Harding, - Justus bình tĩnh nhắc.

- A, đúng rồi! - Mary nhìn Justus cười rạng rỡ.

- Các anh biết gì không? Đây mới là tin quả tạ nhé! Ngày mai là ngài tổng thống xuống đây! Nếu chuyện này không phải chuyện tình cờ...

Bồn chồn, Justus nhúc nhích, chuyển trọng lượng từ chân này sang chân khác. Bob lúc đó đã chống nạnh ngang hông và nhẩn nại lắng nghe.

- Đồ án tốt nghiệp của chị ấy viết về vụ ám sát Kennedy!

- Về vụ giết chết tổng thống? ờ, không!

- Đúng đấy!

Justus sửng sốt mất một thoáng, không nói thành lời.

- Mary, em đã giúp bọn anh nhiều lắm, - cuối cùng cậu lên tiếng cảm ơn.

Mary mỉm cười.

- Tại sao các anh lại quan tâm đến chị đó?

- Ngày mai anh sẽ kể cho em nghe, - Bob nói và nhìn Justus đầy ý nghĩa.

Chính trong lúc đó, họ nghe ngoài sân vang lên tiếng bước chân.

- Chắc là Peter đấy! - Bob nhanh nhẹn nhảy ra mở cửa.

- Ô! Bạn là ai thế?

- Sandy Allen, - cô gái với mái tóc dài đen nhánh đáp lời.

- Mình muốn hỏi xem Justus có ở đây không.

- Justus, cậu có khách, - Bob nói và vừa cười vừa xoay người vào trong. -

Chắc là vì vụ bộ đồ thợ lặn mới.

- Quên cái chuyện ngớ ngẩn đó đi, Bob.

- Justus lách ngang qua người cậu. -

Chào Sandy, chờ chút, mình sẽ ra ngay.

Tới lúc đó cậu mới nhận ra vật mà cô đang cầm trong tay.

- Bạn mang cái gì tới đây thế? - cậu hỏi, giọng hoang mang hẳn.

Sandy sửng sốt nhìn cậu.

- Có chuyện gì thế? Đây chỉ là mặt nạ tổng thống thôi. Hôm nay ai ở đây mà chẳng đeo nó.

- Và bạn vừa mua ư?

- Mình ấy hả? - cô gái cười.

- Không. Nó nằm trước cửa phòng các bạn đây này.

- Bọn mình chỉ vào trong Bộ tham mưu có vài phút thôi! Thế rồi đột ngột cái mặt nạ nó nằm ở đó! - Justus, Peter và Bob ngồi trên mấy tấm ván trượt Skateboard đã cũ trong sân của cửa hàng đồ cũ và bàn về những bước đi sắp tới.

Mary lúc đó đã được đưa về với mẹ Bob và Sandy hẹn gặp Justus vào tối hôm nay.

Kể từ buổi trưa, trời đã âm hẳn lên, gió lạnh đã giảm bớt.

- Đúng là khí hậu tổng thống, - Bob nhận xét và nhấp nháy mắt nhìn trời.

Thế nhưng thời tiết ẩm áp hơn không phải là lý do duy nhất khiến họ chọn địa điểm này để ngồi bàn bạc.

- Trong khoảng thời gian ngắn ngủi bọn mình ở trong Bộ tham mưu, chắc là Rodder hoặc Harding hoặc một trong những tông phạm của họ đã đến đây, - Justus quay trở lại với chủ đề chính.

- Bob, vậy thì cái tờ giấy được kẹp dưới cần gạt nước trên xe VW của cậu không phải chuyện tình cờ. Mặt Chó Sói biết là chúng ta đang đuổi theo gã.

- Chắc gã thậm chí còn theo dõi cả bọn mình, - Bob nói.

Justus gạt đầu và nôn nóng trượt tới trượt lui trên chiếc ghế có bánh xe.

- Ít nhất thì ngồi ở đây bọn mình cũng dễ dàng nhìn thấy bất kỳ kẻ nào lại gần chúng ta.

- Cậu nhìn quanh.

- Gã có thể biết được điều gì nếu gã nghe lén bọn mình? Có thể bọn mình phải lục soát Bộ tham mưu, tìm xem có con bọ điện tử nào được cài ở đó không.

- Cũng có lý.

- Bob xoay sang phía Peter, người suốt thời gian qua chỉ ngồi im lắng nghe.

- Thế còn con tàu của Rodder thì sao?

- Đó là một con tàu tốc độ nhanh, - cậu nói.

- Gã mới đến nhận nó ở hãng cho thuê ngày hôm nay. Mình đoán gã muốn thả neo ở khoảng bờ biển dốc đứng bên cạnh nhà gã. Chuyện này cần phải kiểm tra thêm.

- Được.

- Kế hoạch của bọn mình ra sao, Justus? - Bob nhìn Thám tử trưởng.

- Cảnh sát không quan sát Rodder. Nhưng gã chắc chắn có liên quan với vụ này. Mình nghĩ cuộc viếng thăm của Peter ngày hôm qua đã chứng minh điều đó. Và nhân vật thứ hai đứng trong vòng quan sát của bọn mình rõ ràng là nữ chuyên viên tâm lý Harding. Giữa hai người này chắc chắn có quan hệ.

- Justus ngưng một lúc, nhưng lần này Peter không phản đối. Đề tài luận án tốt nghiệp của nữ chuyên viên tâm lý rõ ràng đã có sức thuyết phục của nó.

- Chắc là chị ta bị ám ảnh bởi hành động này qua một sự kiện đã xảy ra trong đời chị ta, - Thám tử trưởng tiếp tục bài phân tích tâm lý.

Bob không bắt vào mạch suy diễn này.

- Vậy là hai điểm tựa của chúng ta trong vụ này là Rodder và chuyên viên tâm lý Harding, - cậu kết luận.

- Ta cần phải canh chừng đặc biệt nhân vật Rodder, vì cảnh sát không để ý gã.

- Đúng thế, - Justus đồng tình.

- Chắc toàn bộ vụ này đã xảy ra như sau: chuyên viên tâm lý Harding thông báo cho Rodder biết từng bước phía cảnh sát.

Vì thế mà cả hai cũng tự tin rằng không một việc gì có thể đổ bể. Nhưng trong trò chơi này thì ẩn số chính là bọn mình. Bọn mình nằm trong vòng kiểm soát.

- Nếu đúng như thế thì tại sao chuyên viên tâm lý Harding không buộc bọn mình vào cuộc ngay từ đầu? Làm như vậy sẽ có lợi hơn cho chị ta.

- Peter phản đối.

Justus lắc đầu.

- Có lẽ chị ta đánh giá bọn mình quá thấp. Điều này đã xảy ra một vài lần...
- Đúng thế! - Bob nói.
- Và vì bọn mình vẫn tiếp tục xăm xoi đào bới ngay cả khi đã bị gạt ra ngoài, nên bọn chúng quay sang do thám cả bọn mình.
- Justus gật đầu.
- Đúng. Ta không nên kể cho bất kỳ ai nghe về vụ canh chừng Rodder.
- Tốt nhất là chúng ta tuyên bố, Peter và mình đi vắng vài ngày, - Bob đề nghị.
- Còn Justus thì đã có hẹn với chú Cotta trong suốt thời gian ngài tổng thống ở đây.
- Quả đúng thế, Justus đã thương lượng được điều đó qua cú điện thoại. Chú Cotta thậm chí còn thấy điều này là thích hợp, bởi chú hy vọng sẽ có thể kiểm soát được Justus trong thời gian đó.
- Mình đã yêu cầu chú Cotta không để lộ chuyện này ra. Ta có thể tin vào chú ấy. Vậy là bọn mình cứ khẳng định rằng tất cả bọn mình đều đi vắng. Tốt nhất là hãy nói rằng có một dấu vết nóng đã dẫn bọn mình tới San Diego và chúng ta sẽ đi canh chừng một, e hèm, một tay thuyền trưởng.
- Suy cho cùng thì cũng chẳng sai mấy, ít nhất là với yếu tố cuối cùng.
- Bob không thể nín một nụ cười.
- Cha, kể cả bọn mình cũng học được một ít qua mấy lá thư đó!
- Tốt.
- Bob gật đầu.
- Thế bao giờ thì bọn mình bắt đầu canh chừng, Justus?
- Mình nghĩ là tối nay. Ngài tổng thống sẽ đến Rocky Beach vào 10 giờ sáng mai. Nếu có kẻ lên kế hoạch chống lại ông ấy thì động tác chuẩn bị sẽ được thực hiện vào tối nay.
- Thật nhanh, họ chia thời gian canh chừng làm ba ca. Peter sẽ bắt đầu canh từ buổi tối. Vào khoảng 23 giờ, Justus sẽ đến thay cậu. Và 4 giờ sáng sẽ đến lượt Bob. Justus sau đó sẽ ngủ được vài tiếng rồi đến chỗ canh sát như đã bàn bạc trước với chú Cotta. Vào bảy giờ sáng ngày mai, Peter sẽ lại quay trở lại chỗ Bob. Từ đó trở đi hai người sẽ cùng nhau tiếp tục công việc.
- Thế còn Sandy? - Bob hỏi.
- Cho mình xin lỗi vì câu đùa ban nãy. Về bộ đồ thợ lặn ấy mà. Mình tin là cô bạn đó rất hay đấy.
- Cố ấy hay thật.
- Justus mỉm cười với Bob.
- Mình được tự do cho tới 11 giờ tối hôm nay mà.
- Ra thế.
- Peter đứng dậy. Lưng cậu giờ đã thấy đau.
- Thế bọn mình nói gì với các bậc phụ huynh?
- Tốt nhất là các cậu cứ nói rằng các cậu ngủ ở chỗ mình, - Thám tử trưởng trả lời.
- Lúc nào cũng có một đứa bọn mình ở trong toa xe cắm trại để đón nhận tất cả các cú điện thoại.
- Thôi được, vậy thì nhao đầu vào mạo hiểm thôi, - Bob nói.
- Mình đề nghị chúng ta sử dụng xe VW của mình cho chuyến ra quân này. Nó không dễ gây chú ý như xe MG của Peter. Chắc hẳn nào thì Mặt Chó Sói cũng biết rõ cái xe đó.
- Cậu ném chìa khoá xe về phía Peter. Thám tử phó nhẹ nhàng bắt chìa khoá bằng tay trái.

- Vâng, vâng, xin tuân lệnh thuyền trưởng!

15. Giữa Vòng Kẽm Kẹp

Đúng giờ quy định, Peter đưa chiếc VW của Bob vào một trong những bãi đậu nhỏ, rất khó phát hiện từ hướng phố. Từ bãi đậu này, cậu có thể dễ dàng quan sát ngôi nhà của Rodder, nó nằm ngang triển đồi phía dưới, chỉ cách đó có vài trăm mét.

Peter thọc tay vào chiếc túi du lịch để trên ghế phụ lái, trong túi có chứa chiếc điện thoại di động (của bố Peter), một chiếc túi ngủ (vì đêm nay trời có thể lạnh), bánh mì Sandwich (để chống đói) và một chai Cola lớn (để cho tỉnh táo). Thám tử phó lục tìm bộ ống nhòm cực nhạy mà cậu chàng còn kịp lấy theo khi lượn qua nhà mình trên đường đến chỗ Rodder.

Tìm được ống nhòm, Peter rút nó ra khỏi vỏ đựng, rồi xoay cho kính cửa sổ tụt xuống. Trong ánh đèn ấm áp của buổi tối, có một con tàu nhỏ đang đưa theo nhịp sóng Thái Bình Dương. Peter xoay cho ống nhòm sắc nét và thấy đó chính là con tàu tốc độ nhanh mà Rodder đã thuê, nó được bỏ neo nằm cách bờ khoảng 200 mét. Vậy là cậu đã đoán đúng.

Peter xoay ống nhòm về phía nhà Rodder. Mặt Chó Sói có vẻ như đang ở nhà, ít nhất thì cũng có hai khuôn cửa sổ sáng đèn, nhưng những tấm rèm phía sau cửa sổ đều được kéo kín.

Qua điện thoại cầm tay, Peter báo cáo tình hình về cho Bob, người bây giờ đang canh chừng ở Bộ tham mưu. Thế rồi cậu bật radio lên. Phát thanh viên vừa đọc một bản tin về chuyến viếng thăm ngày mai của ngài tổng thống. Tiếp theo đó là cuộc phỏng vấn bà giám đốc nhà dưỡng lão mới. Peter theo dõi cuộc nói chuyện với sự quan tâm chừng mực, đưa tay ấn chốt cửa xuống dưới. Cuộc chờ đợi lớn lao bắt đầu.

Thời gian trôi thật chậm. Thế rồi đột nhiên, Peter nhận thấy mình vừa trôi dạt đi tới nơi khác với những suy nghĩ và tưởng tượng xa xôi. Mắt cậu trong thời gian qua chỉ toàn dõi theo những đường bay của một con chim hoặc đường chạy của những đợt sóng biển đang không ngừng từ ngoài xa dồn về khu bờ biển phía tây nước Mỹ. Cậu nghiêng rằng ngồi thẳng dậy, tập trung vào việc canh chừng.

Đến gần 9 giờ tối, cậu thiếp đi một chút. Khi tỉnh dậy, Peter thấy màn đêm đã phủ xuống toàn bộ khung cảnh xung quanh. Mọi vật trong ngôi nhà Rodder có vẻ không thay đổi. Peter uống một ngụm Cola, xoay tìm một chương trình thể thao trong radio và phủ chiếc túi ngủ lên hai chân mình.

Vào một lúc nào đó, khoảng 10 giờ 30, một lần nữa cậu lại ngủ mất một chút... Peter giật mình tỉnh dậy khi có người đột ngột gõ rất mạnh vào kính ô tô.

Khoảng vài giây sau cậu mới nhận ra đó là Justus, cậu chàng đang dòm vào trong qua cửa sổ.

- Trời, Thám tử trưởng, cậu làm người ta giật mình quá!
- Cậu đâu có đến đây để ngủ gật, Peter. Có chuyện gì đặc biệt không?
- Không. Chẳng có gì. Chỉ có tàu của Rodder nằm ngoài kia.
- Có thể chứ! Vậy là cậu đoán đúng!

Peter bước ra ngoài và Justus ấn chiếc xe đạp vào tay cậu.

Đúng lúc đó Thám tử phó nhận thấy một vệt tối cách đó vài mét.

- Cẩn thận, Justus, - cậu rít lên và giật bạn lùi lại.
 - Bình tĩnh, Sandy đấy, - Justus nói.
 - Thế sao? - Peter ngạc nhiên. Justus và cậu có vẻ như đã đổi chỗ cho nhau.
- Bình thường ra Justus là kẻ canh chừng Bộ Ba và luôn nổi cơn dị ứng trước các cô bạn gái của Peter.
- Ừ, kể ra nếu có người nói chuyện thì cậu cũng khó ngủ gật hơn, - Peter nói.
 - Hay là bạn đi cùng tôi về nhà bây giờ, Sandy?

Cô gái cười và dựng xe đạp của cô.

- Không, Peter. Đẳng nào thì mình đạp cũng không kịp bạn.

- Vậy thì thôi, chúc may mắn! - Peter biến vào bóng tối và chiếc xe VW nhận hai vị khách mới.

Đúng 4 giờ kém 10, Bob cưỡi xe đạp tới điểm hẹn. Đêm qua cậu ngủ quá ít, nhưng chuyến đi xe đạp trong làn không khí lành lạnh sớm mai đã làm cậu tỉnh hẳn. Gần tới nơi, cậu gắng đi thật nhẹ nhàng để hai người trong ô tô không nhận ra.

Sau đó, Bob dựng xe đạp. Với vẻ khoan khoái, Thám tử Thứ Ba đeo lên mặt mình chiếc mặt nạ tổng thống mà cậu vừa mua tại một cây xăng ven đường.

Cúi người xuống, cậu đi lom khom đến bên chiếc VW. Khi đèn gần cánh cửa bên ghế phụ lái, cậu bất chợt dừng lại. Justus và Sandy đang cãi nhau rất hăng về bộ phim: “Tiếng Rầm Rì Nơi Sâu Thẳm”. Bob đứng thẳng lên và áp sát cái mặt đeo mặt nạ của cậu vào khuôn kính cửa sổ.

- Hãy bầu tôi! - cậu gầm lên. -

Tôi là người tốt nhất!

Hiệu ứng thật mãnh liệt: Sandy biến xuống phía dưới cái túi ngủ mà cô dùng làm chần đắp. Justus, ngược lại, giật phắt lên, làm gãy cần chiếc gương trong ô tô.

- Như thế là quá lắm! - Bob kêu lên và giật mặt nạ xuống.

- Cậu phá hoại ô tô của mình!

Justus nhìn cậu trân trân một lúc, mãi rồi Thám tử trưởng mới giận dữ mở cửa ra.

- Cậu nghĩ gì mà làm cái trò đó!, - Justus ngay lập tức chuyển sang thế tấn công.

- Đầu mình bị sưng một cục to đùng đây!

- Nó đâu phải cú sưng đầu tiên trong vụ này, - Bob vui vẻ đáp lại.

- Mà cậu cứ tiếp tục lơ đãng như thế thì đó cũng sẽ không phải là cục sưng cuối cùng đâu.

Phải cảm ơn trời đất đi, rất có thể thủ phạm vừa rồi là Mặt Chó Sói thật!

Sandy tới lúc đó đã ló đầu lên.

- Bob thắng 1 - 0, - cô nhận xét.

- Bọn mình nói chuyện hăng quá quên cả thời gian.

- Thôi, hai người lên đường đi, - Bob cười.

- Xe đạp mình để đằng xa kia, Justus. Chắc là không có chuyện đặc biệt gì phải không?

- Cậu cũng thấy đấy, dưới kia mọi thứ đều tối đen, - Justus nói, cậu đã nguôi cơn giận dữ.

- Mà này, Cola hết rồi.

- Xin cảm ơn rất nhiều về sự phục vụ tận tình chu đáo, - Bob đáp trả. - Nhưng nét mặt của hai người bạn này cũng đủ đền bù rồi.

Justus vỗ lên vai cậu.

- Cố giữ cho tỉnh, anh bạn già.

- Dĩ nhiên rồi, mình còn phải cứu ngài tổng thống chứ!

Justus cười.

- Cả nước Mỹ trông chờ vào cậu đấy, Thám tử Thứ Ba.

- Thôi, đi về đi!

Justus và Sandy biến vào màn đêm. Bob nhìn theo họ cho tới khi những ngọn đèn hậu của hai chiếc xe đạp chìm hẳn vào bóng đêm. Thế rồi cậu xoay người trở lại, bật radio trong ô tô lên và tìm kênh mà cậu hằng nghe.

Trời đã mờ sáng một lúc lâu, trong ngôi nhà phía dưới mới bắt đầu có thay đổi. Bob suýt chút nữa thì không nhận ra: đột ngột có một ngọn đèn sáng bừng lên, Mặt Chó Sói vậy là tỉnh ngủ rồi.

Thám tử Thứ Ba tắt radio, tóm lấy cặp ống nhòm. Nhưng vẫn chưa có chuyện gì xảy ra, vậy là cậu đặt ống nhòm sang bên, cầm lấy điện thoại cầm tay.

Chuông reo mãi Peter mới nhắc ống nghe. Bob báo cáo về tình hình mới nhất.

- Tốt, - Peter gật.

- Mình chờ ở đây cho tới khi cậu gọi lại lần nữa. Mình mệt muốn chết luôn. Và bây giờ mình phải vào phòng vệ sinh ngay.

- Ổn thôi.

- Bob nhìn về phía ngôi nhà. Rodder có vẻ như đang rất thông thả.

- Cậu nghĩ thế nào về Sandy?

- Sandy hả? Mình hầu như chưa gặp cô ấy lần nào cho tới tể, nhưng mình nghĩ cô ấy là người tốt đấy. Mặc dù...

Peter ngập ngừng.

- Mặc dù cậu hết sức bối rối vì chuyện nàng ta đã chọn Justus chứ không phải chọn cậu phải không?

- Tại sao cậu lại nảy ra cái suy nghĩ kỳ quặc như thế?

Bob cười khẽ.

- Đây là do cái mô hình suy luận của mình, tên thật của nó là mô hình gì nhỉ?

- Mình tin rằng cậu chỉ muốn thúc cho mình tỉnh ngủ thôi, - Peter nói và cười.

- Thế nhé, hẹn gặp lại sau, anh bạn đồng nghiệp.

- Chào.

- Bob đặt điện thoại xuống và ngã người ra lưng ghế. Cậu cảm nhận rõ sự mỏi mệt đang lan dần ra trong cơ thể. Nhưng đột ngột, cánh cửa vào nhà Rodder mở ra. Một người đàn ông xuất hiện. Qua ống nhòm, Bob nhận ra gã đang đeo một chiếc mặt nạ, mọi việc vậy là bắt đầu.

Mặt Chó Sói ngồi vào ô tô. Bob đặt ống nhòm sang bên, bật máy xe. Rodder phải lái xe đi ngang qua xe cậu. Con đường nhỏ dẫn từ khu dân cư ra con phố bờ biển nằm phía trên này và chạy trực tiếp ngang qua trạm gác của họ.

Không bật đèn lên, Thám tử Thứ Ba quay đầu xe, lái tới phía sau một container đựng rác, phần nào che khuất được xe cậu. Vừa dừng lại, Bob đưa tay với ngay lấy điện thoại. Cậu phải báo cáo cho Peter biết. Nhưng đúng khi cậu bấm được hai chữ số đầu thì chiếc xe thẫm màu của Rodder đã theo con phố lao lên trên. Khi nó đi ngang qua, Bob thoáng nhìn thấy người cầm lái. Cậu bất giác giật mình: gã không đeo mặt nạ tổng thống, mà là mặt nạ chó sói. Cả chiếc áo khoác bằng da màu đen mà Rodder luôn mặc cũng khiến Bob phải chú ý. Cậu ném điện thoại xuống ghế phụ xe và chờ. Đúng khi Mặt Chó Sói lượn vào đường của tiếp đó, Bob mở máy trở lại.

Rodder đi hơi nhanh. Bob bám theo nhưng vẫn giữ một khoảng cách khá xa vì không muốn để gã phát hiện ra. Con đường nhỏ này vẫn còn chưa có nhiều xe đi, nên bất kỳ chiếc ô tô nào cũng có thể gây chú ý. Sau một vài khúc ngoặt, Rodder đã đến con đường bờ biển và rẽ vào đó. Bob đạp xuống bàn ga, tiếng máy xe VW rồ lên. Nhiệm vụ của cậu bây giờ là không để vuột mất Rodder.

Khi tới ngã tư, Bob nhìn thấy trong gương hậu một chiếc xe thứ ba, cũng đang trên đường tiến ra bãi biển. Đằng sau nó có một chiếc Chrysler màu bạc đang dần dần tiến tới.

Có gì đáng nghi đâu, Bob nghĩ thầm, có thể một người nào đó làm ca sớm.

Trên đường chính có hai xe ô tô đang lao tới từ phía trái. Bob chờ cho họ đi ngang qua rồi đánh tay lái hoà vào làn đường ven biển.

Bất chấp hai chiếc xe đang trước mặt mình, Bob vẫn tiếp tục quan sát được chiếc ô tô của Rodder. Cả chiếc Chrysler màu bạc cũng đang đi trên đường về hướng Rocky Beach, nhưng lùi về sau một quãng. Thế rồi đột ngột. Rodder tăng tốc.

- Khốn nạn, - Bob lẩm bẩm. Thám tử Thứ ba không thể tăng tốc theo hần, bởi hai chiếc xe đang trước nhất nhất tuân theo quy định về tốc độ. Bộ máy của con rùa quá yếu, không đủ để vượt lên trên mà con đường bờ biển lại quá nhiều khúc lượn. Suy cho cùng, cậu đâu có muốn đem tính mạng của mình ra đùa giỡn. Cậu nhìn vào gương hậu. Có phải cậu nhầm không, hay đúng chiếc xe màu bạc kia đang lại gần hơn?

Con đường bây giờ lượn quanh một vách đá nhô ra biển. Khi xe của Thám tử Thứ ba vượt qua khúc quanh và vào được đoạn đường thẳng sau đó thì xe của Rodder chỉ còn lại một chấm nhỏ màu đen. Nhưng bây giờ cả con đường nằm thẳng tắp và trống quang trước mặt cậu: cơ hội để vượt lên! Bob lượn xe sang làn đường ngược chiều và đạp mạnh xuống bàn ga. Con bộ rùa già nua cố gắng hết sức của nó. Chầm chậm, nó trường lên ngang hàng với chiếc xe đầu trong hai chiếc xe trước mặt Bob. Ngồi đằng sau tay lái là một phụ nữ, chị ta xoay sang nhìn Bob, lắc đầu về chê trách. Cậu cười với chị. Thế rồi cậu ném ánh mắt kiểm tra vào gương và thoáng giật mình. Chiếc Chrysler màu bạc bây giờ cũng đã dạt sang làn đường đối diện này và bám rất sát. Nó hầu như đã chạm vào thanh giảm sóc phía sau của xe cậu! Nhanh hết sức mình, Bob vượt qua chiếc xe thứ hai rồi đưa xe lượn trở lại làn đường của mình. Vừa kịp, vì trước mặt đã thấy xó một chiếc xe tải đang lừ lừ tiến đến. Thời gian còn cho chiếc Chrysler là rất gấp. Máy xe gầm lên, cả cái ô tô nhảy lên phía trước một bước dài, chèn Thám tử Thứ Ba ra vệ đường đầy đá cuội rồi lao vọt đi.

- Thăng ngu! - Bob la lên, tuyệt vọng tìm cách tóm bắt chiếc xe đang chòng chành. Cậu nhận thấy trong xe kia có hai người đàn ông. Ít nhất thì cũng có vẻ như họ không chủ đích chèn ép cậu, mặc dù cú vượt vừa rồi là quá sỗ sàng. Bob lại nắm được quyền điều khiển chiếc xe và hướng nó quay trở lại làn đường.

Không thấy bóng dáng Rodder đâu nữa, cả chiếc Chrysler cũng đã cách phía trước một quãng xa. Giờ chỉ còn biết mong thầm là cậu sẽ gặp may mà thôi.

Sau đó một chút, khi Bob tới khu vực Rocky Beach thì đồng hồ đã chỉ 7 giờ 15 phút. Chuông điện thoại cầm tay réo lên, chắc là Peter. Bob muốn kéo máy về phía mình thì cậu đột ngột nhìn thấy chiếc Chrysler màu bạc trong một con phố hẹp. Hai người đàn ông vừa xuống xe.

Bob quyết định thật nhanh và để mặc chiếc điện thoại nằm đó, đạp mạnh bàn phanh, rẽ ngoặt vào con phố nhỏ hẹp kia. Cậu vượt qua xe màu bạc rồi lái chiếc VW vào bãi đỗ của một siêu thị nằm gần đó. Đây là nơi mẹ cậu thường xuyên đi mua hàng, nhưng may mà bà ít khi đi vào giờ này. Cậu nhanh lẹ đưa xe vào một chỗ còn trống, dứt điện thoại vào người, cái điện thoại bây giờ lặng trở lại. Rồi cậu xuống xe. Liệu Rodder cũng ở quanh đây không? Bob đưa ánh mắt quét qua những chiếc ô tô xung quanh. Chiếc xe màu đen đỗ cách cậu hai hàng xe trong có vẻ quen quen. Bob len lách qua những chiếc xe đỗ ở đó, tiến lại gần nó, đọc bảng số. Thật sự là xe của Rodder. Nhưng trong xe không còn ai.

Bob nhìn quanh. Một người đàn ông đang vội vàng bước tới phía cửa ra vào của siêu thị. Anh ta mặc một áo khoác thẫm màu, có thể là gã. Bob bước tới.

Trong siêu thị đã tương đối đông khách. Thận trọng, Bob len lách giữa những người mua hàng và nhìn qua góc từng dãy kệ đựng đồ. Chỉ sau vài giây đồng hồ cậu đã phát hiện ra người đàn ông mặc áo khoác màu đen. Gã đang đi ngang qua những kệ đựng đồ uống, muốn bước về phía một quầy Kasse nằm đối diện với cửa ra vào của siêu thị. Để đến gần gã hơn, Bob phải đi vòng quanh một cái bàn lớn, trên bàn chồng chất những món hàng thời sự dành riêng cho cuộc viếng thăm của ngài tổng thống. Bên cạnh cờ nước Mỹ và các loại album, người ta có sắp thêm một vài cuốn sách khổ bìa túi làm vật trang điểm. Ánh mắt Bob và phải tựa đề sách "Vụ Án Kennedy" với giá 3 dollar 99 cent. Thậm chí ở đây cũng có bày bán cả mặt nạ. Giá đã giảm hẳn. Lúc mua mặt nạ bên cây xăng, Bob còn phải trả gấp đôi giá tiền này. Bực bội, cậu đã muốn bước tiếp, nhưng bất chợt va phải một cô gái vừa mới cầm chiếc mặt nạ lên tay.

- Bob! Hay quá!

- Chào Mary, - Bob nói và nuốt khan.

- Em làm cái gì ở đây? Vào giờ này?

- Chút nữa em sẽ đến chỗ ngài tổng thống và thế là em nghĩ rằng...

Điện thoại cầm tay lại kêu lên. Bob đã muốn rút nó ra, nhưng Mary đã đặt bàn tay cô bé lên cánh tay cậu và kéo lại gần mình hơn.

- Đi, đi với em đi! Tối hôm qua bọn em còn xem truyền hình, trong đó có một bản báo cáo rất hay...

Cậu gắng giằng ra, nhưng Mary tóm chặt lấy cậu như một chuỗi cỏ may. -

Mặc kệ cái điện thoại đi, - cô nói, - không hiểu sao mà lúc nào con người ta cũng phải nhẩn nha với nhau điều này điều nọ...

Cái điện thoại cầm bắt. Như trong một cơn sốt, Bob cân nhắc tìm mưu thoát khỏi cô em họ. Rodder chắc chắn đã cao chạy xa bay rồi.

- Em nghe này, - cậu nói.

- Bây giờ anh thật sự là không có thời gian đâu. Justus và Peter đã biến mất rồi...

- Cái gì kia? biến mất hả? Em giúp anh tìm họ, anh Bob!

- Tốt hơn là để anh đi một mình. Thật đấy! Em, e hèm, em nói nhiều quá! - Bob bắt chợt phun ra.

Trong một thoáng, Mary há hốc mồm, Bob ngay lập tức tận dụng giây phút đó. Trước khi cô bé kịp tỉnh lại, cậu đã lách qua hàng người đứng bên Kasse, nhào ra ngoài. Cúi người lom khom, cậu chạy giữa một vài chiếc ô tô đang đỗ ở đó rồi khuyu gối ngồi xổm xuống đằng sau một chiếc xe địa hình. Một ánh mắt xuyên qua màng kính xe cho cậu biết rằng Mary không đuổi theo cậu, nhưng cậu cũng không nhìn thấy Rodder đâu nữa.

Thêm một lần nữa chiếc điện thoại cầm tay lại lên tiếng. Bob rút nó ra ngoài và đã muốn ấn vào nút nhận.

- Tốt hơn là để im! - một giọng sắc như dao cắt lên phía trên đầu cậu. Bob cảm nhận làn kim loại lạnh lùng của một món vũ khí đang áp sát cổ mình. - Buông máy và giơ hai tay lên! - Bob tuân lệnh. Cậu không dám ngẩng đầu lên.

Tiếng chuông điện thoại cầm tay tắt ngang.

16. Chờ Ngài Tổng Thống

Lo lắng, Peter đặt ống nghe xuống. Cậu đã nhiều lần tìm cách gọi cho Bob, nhưng cậu bạn ở đầu dây bên kia không nhận. Hy vọng cậu ấy không gặp chuyện gì, Thám tử phó nghĩ thầm. Hay cậu ấy đã đang trên đường đuổi theo Rodder rồi? Peter nhìn xuống đồng hồ. 7 giờ 40 phút. Theo kế hoạch ban đầu, lẽ ra cậu phải lên đường đến vị trí quan sát từ lâu rồi. Thám tử phó gọi số máy văn phòng của chú thanh tra Cotta. Rồi có thể cậu sẽ nói chuyện được với Justus.

Chuông điện thoại réo không lâu thì chú Cotta nhắc máy. Nghe giọng Peter, chú đưa máy sang ngay cho Thám tử trưởng, và cậu chàng này hồi hả tuôn ra một tràng dài, kể tất cả đã tụ hội về đó đông đủ, chỉ trừ có anh Scott Ambler.

Justus hạ giọng.

- Cả Hannah Harding cũng có mặt ở đây, người phụ nữ có vẻ rất bồn chồn nóng nảy. Còn chú thanh tra Cotta thì vẫn chưa có một dấu vết về kẻ ẩn sau lời đe dọa ám sát.

- Justus, bọn mình đang gặp những lo lắng hoàn toàn khác! - Chỉ qua vài từ ngắn ngủi, Peter kể lại những cú điện thoại không người tiếp nhận của cậu.

Justus thấy chưa có lý do gì để lo lắng, nhưng vẫn đề nghị:

- Cho cẩn thận, mình nghĩ cậu nên đến chỗ ấy. Trong thời gian đó mình sẽ tìm cách móc thông tin từ phải chú Cotta. Nhưng khi đi hãy sử dụng xe đạp: thành phố hôm nay đầy những người tò mò, mà cậu thì phải lẩn lách đi qua họ!

- Được, Justus. Mình sẽ gọi lại sau!

Peter ngay lập tức lên đường. Càng gần trung tâm thành phố bao nhiêu, đường phố càng đông người bấy nhiêu. Ôtô thật sự không thể đi qua nổi, thậm chí dùng xe đạp, cậu cũng chỉ tiến rất chậm. Rất nhiều những Kios bán hàng tạm thời đang đứng chờ khách hàng. Các thành viên của đảng cầm quyền tạo thành những nhóm nhỏ và đang luyện hô những khẩu hiệu bầu cử của họ. Tới chỗ nào Peter cũng gặp không biết bao nhiêu người đeo mặt nạ tổng thống. Nếu là mình thì mình sẽ thấy rất là kỳ quặc khi tất cả mọi người đeo bộ mặt của mình mà chạy tới chạy lui, cậu nghĩ thầm và kịp thời né tránh được trong tích tắc cuối cùng một nhà báo đang muốn dí microphone xuống mũi cậu, thực hiện một cuộc phỏng vấn cho một cuộc trưng cầu dân ý.

Cuối cùng cậu cũng đi qua được những chỗ đông người nhất, phở xá trở nên vắng vẻ hơn và Peter ra đến vùng ngoại ô. Cậu dồn sức đạp xuống pê-đan. Chỉ thiếu một chút nữa là cậu không nhận thấy chiếc Chrysler màu bạc đang lao ra từ một con phố với vận tốc quá cao.

- Thằng khốn nạn! - Cậu buột miệng chửi và bóp mạnh phanh, để không bị chiếc ô tô kia quẹt phải. Chiếc Chrysler lao vọt đi.

Mãi rồi, khi đến được trạm canh gác của Bộ Ba, Peter thấy con bộ rùa của Bob không còn đứng ở vị trí của nó nữa. Peter đẩy xe đạp ngã xuống cỏ và bắt đầu xem xét toàn khu bãi đỗ để tìm lời mách bảo hoặc thông tin để lại. Những vệt bánh xe VW cho biết Bob đã quay đầu xe rồi lái đi. Nhưng ngoài những vệt xe đạp và dấu chân của chính bọn họ, Peter không tìm thấy một lời mách bảo nào khác. Không một chút gì cho biết đã có xảy ra những chuyện kỳ lạ bất thường, ví dụ như một vị khách bất ngờ. Cứ theo đó mà đoán thì Rodder vậy là đã bay ra khỏi ổ và Bob đã nhanh chóng bám theo gã. Để cẩn thận, Thám tử Phó ngắm ngía kỹ cả ngôi nhà gỗ cũ kỹ. Trông nó có vẻ hoang vắng. Đúng lúc cậu muốn xoay người đi thì Peter thoáng nhận thấy có chuyển động trong ngôi nhà nọ. Một cánh cửa phía ngang hông nhà mở ra và một người đàn ông bước ra ngoài.

Thật nhanh, Peter lùi về một bước, nhìn người đàn ông đi ra phía sau nhà, rồi anh ta xuất hiện trở lại với một chiếc xe đạp. Anh ta gài một chiếc cặp vào giá đựng hàng phía sau xe, dắt xe đạp rồi khuôn viên.

- Nếu Rodder còn ở đây, thì Bob vừa đuổi theo kẻ nào? - câu hỏi này thoáng xuyên qua não bộ Peter. Mất bình tĩnh, cậu dựa xe đạp vào cửa mình ra phía sau container đựng rác và chờ.

Vài phút sau, cậu nghe thấy tiếng Rodder thở ì ạch đạp xe leo ngược dốc. Trộn trong tiếng thở là những âm thanh rít róng kỳ quặc. Khi gã đàn ông đi ngang qua, Peter hiểu ra nguyên nhân: gã đeo mặt nạ và vì thế mà hầu như không hít được không khí. Đó là một chiếc mặt nạ tổng thống.

Thám tử phó để gã đi trước một đoạn rồi mới đạp xe theo. Thoạt đầu, họ leo dọc con dốc lên phía con đường nhựa chạy dọc bờ biển. Nhưng chẳng bao lâu sau, Rodder rẽ vào một con đường đất nhỏ, đi song song với đường nhựa chính dẫn về hướng Rocky Beach. Rõ ràng là gã muốn né tránh các trạm kiểm soát của cảnh sát.

Khi họ đi tới ranh giới phía đông của Rocky Beach, Peter ngưng lại một đoạn ngắn và cũng đeo lên mặt mình chiếc mặt nạ mà cậu đã đút vào túi khi rời Bộ tham mưu. Bằng cách này, cậu muốn ngăn không cho Rodder nhận ra mình.

Một lúc sau, Rodder dừng xe đạp của gã gần một quán bán thức ăn nhanh và lấy từ khu chở đồ xuống một chiếc túi vải. Vừa nhìn gã không ngưng, Thám tử Phó vừa khóa xe đạp bên một tấm biển giao thông. Rodder vội vã đi về phía cửa hàng bán đồ ăn nhanh và biến vào trong.

Đến trước quán ăn, Peter phát hiện thấy một cabin điện thoại. Vừa chạy về phía đó cậu vừa rút một tờ giấy ra khỏi túi quần, trên đó có ghi số điện thoại cầm tay của chú Cotta. Vào được cabin, Peter chọn số.

- Ambler đây. Máy điện thoại của thanh tra Cotta.

- Chào anh, e hèm, chào anh Ambler. Đây là Peter Shaw. Justus có ở đó không?

- Hallo, chào Peter! Cậu đang ở đâu thế? Đi tìm dấu vết ở San Diego hả?

- Vâng, dĩ nhiên rồi, e hèm. Tôi đang bám theo một tay thuyền trưởng.

- Suýt chút nữa thì cậu quên mất cái chuyện nguy trang của bọn họ.

- Chúc may mắn, Peter. Tôi đưa máy sang cho Justus đây. Hiện cậu ấy đang ở phòng bên cạnh với thanh tra Cotta và cô Harding. Chúng tôi đã thuê một loạt phòng khách sạn để có góc nhìn thật tốt về phía sân khấu được dựng trước nhà đường lão. Bốn mươi phút nữa ngài tổng thống sẽ tới đây. Cậu bỏ lỏ một dịp may đấy. Chờ chút.

Chỉ một vài giây đồng hồ sau, giọng Justus đã vang lên.

- Trời ơi, cậu lang thang đi đâu thế?

- Mình đuổi theo Mặt Chó Sói!

- Cậu làm cái gì kia?

- Rodder. Mặt Chó Sói. Mình đang đi theo gã, kể từ khi gã rời khỏi nhà. Cậu có biết Bob ở đâu không?

- Bob hả? Vì cậu ấy mà mình vừa cãi nhau một trận với Harding đấy. Lực lượng FBI đã tóm cổ cậu ta. Họ canh chừng Rodder. Mình cũng chưa rõ lắm, nhưng Bob vẫn chưa được về đây. Có vẻ như Rodder đã trốn thoát.

- Nhưng Bob được an toàn chứ?

- An toàn tuyệt đối như tất cả những người nằm trong tay cảnh sát liên bang.

Chắc chắn là cậu ấy sẽ bị đập vài nhát đấy.

- Ôi cha... thôi được, vậy thì hai người có thể thành lập câu lạc bộ nạn nhân oan uổng rồi đấy! - Peter nhìn ra phía cửa ra vào của quán ăn. Không thấy Rodder đâu.

- Thế còn chị Harding?

- Chị ta trách móc chữ tôi vì chuyện bọn ta vẫn cứ bám theo vụ này.

Nhưng trò cãi cọ đó vẫn chưa so sánh gì với cuộc bàn luận về câu hỏi ai mới là nhà văn viết seri trinh thám tốt nhất. Chú Cotta ngán lên tới đỉnh não rồi. Chú

ấy đã ra lệnh từ bây giờ trở đi hai người bọn mình phải được đưa vào hai căn phòng khác nhau.

- Justus ngừng lấy hơi.

- Và các cậu cũng chưa có một dấu vết nào của tay ám sát?

- Chưa có gì hết. Tất cả đang rất căng thẳng. Cảnh sát địa phương và lực lượng FBI đã đạp lên chân nhau rồi. Nhưng mà này, cậu tìm thấy đối tượng tình nghi của chúng ta như thế nào? Gã làm gì? Đã lúc tới cậu cần sự trợ giúp chưa?

Trong khi Peter nói chuyện điện thoại với Justus thì có một người đàn ông đã bước ra từ quán ăn. Đầu tiên Peter không muốn quan sát kỹ vì người đàn ông này mặc chỉ toàn một màu xám, trang phục của Rodder nổi bật hơn rất nhiều, nhưng cái dáng đi của gã khiến Peter có cảm giác quen quen.

- Justus, - Peter nói nhanh.

- Mình nghĩ là Rodder ra rồi. Mình sẽ gọi lại.

- Chờ đã, Peter, liệu bọn mình có nên...

- Xin lỗi, hẹn gặp sau!

Bực bội, Justus ném điện thoại cầm tay của thanh tra Cotta lên chiếc giường khách sạn, trên đó đã có để sẵn chiếc điện thoại cầm tay của Ambler. Suốt thời gian qua, viên tâm lý này đứng sát bên cửa sổ và lẩm nhẩm hát một mình. Bây giờ anh ta quay về phía cậu.

- Peter có một dấu vết hã? - Scott Ambler hỏi như vẻ tiện thể và cầm bộ phận điều khiển từ xa của máy thu hình lên tay, vắn tiếng to hơn.

Justus đã muốn trả lời thì Bob lao vào phòng. Không ai không thấy ngay những vết bầm trên hai cánh tay cậu.

- Cha, cả đối với cậu họ cũng thẳng tay ghê đấy chứ, - Justus nói thay cho lời chào.

- Chắc là trong phương diện này thì đám đàn ông FBI chẳng thua kém gì cánh cảnh sát địa phương?

Bob đóng cửa.

- Họ hơi có phần căng thẳng, - cậu nói và gật đầu chào viên phụ tá tâm lý của cảnh sát:

- Chào anh Ambler.

- Hallo, chào Bob.

- Ambler nhìn cậu vẻ nghi ngờ.

- Thế mà tôi cứ tưởng cậu đi săn tội phạm ở San Diego?

- Vâng thì, e hèm...

Justus nhảy vào giúp bạn.

- Đây là pháo giả thôi, anh Ambler. Bob canh chừng nhà của Rodder. Bọn em không muốn bà cô chuyên viên tâm lý kia phải nổi nóng không cần thiết.

- A ha. Tôi hiểu rồi.

- Ambler nhăn tít trán lại.

- Vậy là Peter cũng đang ở

Rocky Beach sao?

- Vâng, thì...

Ambler trầm ngâm gật đầu.

- Ra vậy, tốt lắm. Bob, thử kể lại xem cậu vừa gặp chuyện gì?

Thảm tử Thứ Ba báo cáo về cuộc truy đuổi của cậu, cuộc truy đuổi đã kết thúc bằng việc bị FBI bắt giữ.

- Hai người lái chiếc xe Chrysler cũng canh chừng Rodder. Họ là người của FBI và đầu tiên họ tưởng rằng tôi có liên quan đến vụ này. Trong cảnh nhốn nháo đó, Rodder đã trốn thoát. Bọn FBI đó đúng là đồ ngớ ngẩn. Nếu không có Mary...

- Mary không phải chỉ có tài nói dai khiến người khác nổi điên, - Justus nhận xét.

- Cô bé còn có công ngăn cản việc điều tra một tội phạm...

- ... và rất có thể cô ấy đã tạo điều kiện cho một vụ tấn công ngài tổng thống, - Ambler nói tiếp dòng suy nghĩ.

Cả bộ ba im lặng và nhìn lên màn hình. Trong tiếng reo hò của đám đông, chiếc ô tô chở ngài tổng thống đang rẽ vào phố Kenedy. Bây giờ đã 10 giờ kém 15. Chiếc xe cứ lại gần thêm một mét là giọng nói của các cảnh sát viên trong khoảng hành lang khách sạn lại to thêm và hồi hã đập thêm một mức.

- Ban nãy tại sao Peter gọi về? - Ambler hỏi, mắt không rời màn hình tivi.

- Chuyện chưa được rõ ràng cho lắm, - Justus nói.

- Cậu ấy đang đuổi theo Rodder. Sau đó cậu ấy phải chấm dứt cuộc gọi. Hy vọng là cậu ấy gọi lại ngay.

- Cậu ấy đang đuổi theo Rodder sao? Làm sao mà cậu ấy tìm ra gã? - Bob nôn nóng chen vào giữa. Cả Ambler bây giờ cũng vắn tiếng vì vi nhỏ xuống và tò mò quay về phía Justus.

- Ừ thì, mình không biết liệu đó có phải là Rodder hay không, - Justus trả lời bằng vẻ thận trọng.

- Bởi Peter có nói rằng cậu ấy đã đuổi theo gã ngay từ lúc gã kia bước ra khỏi nhà.

- từ nhà gã sao? - Nét ngạc nhiên lộ rõ trên mặt Bob.

- Nhưng chính mình đã làm điều đó mà! Chẳng lẽ có hai gã Rodder?

Justus gật đầu.

- Ít ra là bản thân mình cũng nghĩ là khó có khả năng chính Rodder quay trở về nhà để rồi lại lên đường một lần nữa.

- Tôi hy vọng là nhóm thám tử nhà của các cậu đang bám theo dấu vết đúng.

- Ambler bước đến bên giường, cầm lên một chiếc điện thoại cầm tay.

- Dù sao chẳng nữa, - anh ta nói với một cái nhìn về phía màn hình tivi, - ngài tổng thống sắp đến đây ngay rồi. Tôi phải đi đây.

- Anh ta bước ra phía cửa rồi xoay người lại một lúc.

- Chào các cậu!

Justus và Bob ngạc nhiên nhìn theo Scott Ambler.

- Một cú ra đi vội vã đấy!

- Bob lẩm bẩm rồi lại xoay về với sự kiện đang xảy ra trên màn hình tivi. -

Khốn nạn, cái xe ngài tổng thống đâu?

- Mất rồi, - Justus nói.

- Nhìn kìa, camera đang lia đi lia lại tìm kiếm.

- Vặn tiếng to lên.

- Nếu cậu đừng có nói lảm nhảm chen vào giữa thì không cần tiếng to bọn mình cũng hiểu được hết.

Chính trong tích tắc đó, cửa phòng bật mở.

- Chỉ để cho các cậu hay, - thanh tra Cotta kêu lên.

- Chúng tôi đã hướng dẫn cho xe của ngài tổng thống đi đường khác! Mạo hiểm quá lớn.

- Chú bước hẳn vào trong phòng.

- Ambler đâu? - Đi ra ngoài, - Justus trả lời.

- Xuống quảng trường.

Cotta ghi nhận điều đó, không biểu lộ thái độ gì.

- Này, Justus trả lại cho tôi cái điện thoại đi!

Justus háng giọng.

- E hèm, chú thanh tra, để cho cháu giữ thêm một chút nữa được không? Peter sẽ gọi lại ngay.

- Bây giờ tôi còn những thứ khác phải lo đấy! - Trong khi chú Cotta vẫn còn lắc đầu thì chiếc điện thoại đã kịp rung chuông và Justus tóm nhanh lấy nó. -

Sao? ... ha? ... Peter hả? Justus đây, Justus Jonas, ông muốn nói chuyện với ngài thanh tra Cotta phải không? ... Hallo?... Hallo?... Ông là ai thế? - Cậu giật điện thoại rời xa tai.

- Cúp máy rồi, cậu nói và đưa về phía chú thanh tra.

- tự nhiên gã không nói nữa.

Cotta nhún vai. Chú bấm một hàng số rồi đột ngột ngưng phát lại.

- Đây không phải là điện thoại của tôi, - chú gầm gừ và xoay xoay nó trong tay. -

Khốn nạn, đây là điện thoại của Ambler! Anh ta lấy nhầm máy rồi!

Trong một thoáng, Justus gây ấn tượng như thể đã dờ ra thành tượng đá. Thế rồi bàn tay cậu chuyển động, đưa lên giắt môi dưới, một tín hiệu cho biết cậu đang suy nghĩ rất lung.

- Đi thôi, Bob! - Thám tử trưởng gọi lớn.

- Đi với mình!

- Tại sao, Justus, đi đâu?

- Chút nữa mình nói! Nhanh lên!

17. Con Chó Sói Lộ Móng Vuốt

Peter nhanh chóng rời cabin điện thoại. Nếu gã đàn ông mặc bộ đồ xám vừa bước ra từ quán ăn nhanh kia có liên quan chút nào đến vụ tấn công ngài tổng thống thì thời gian bắt đầu trở nên gấp gáp rồi: đã gần chín giờ rưỡi.

Peter bây giờ tin chắc rằng đây chính là Rodder. Trong đêm cậu đột nhập vào nhà gã, Rodder đã khiến cậu bất ngờ đến độ dẫn trong một bộ quần áo tương tự như thế này. Chỉ có điều thay vì mặt nạ chó sói, bây giờ gã được mặt nạ tổng thống.

Mặt Chó Sói rảo bước thật nhanh và chọn một hướng đi khiến Peter ngạc nhiên. Thay vì tiến về phía trung tâm thành phố, gã lại rời xa nó. Liệu lại thêm lần nữa là quả lừa không?

Họ đi qua một vài con phố. Rồi Mặt Chó Sói tiến đến một khuôn viên giống như một dạng công viên, với trung tâm là một tòa nhà một tầng, mái bằng. Đó chính là viện bảo tàng nghệ thuật nơi đang có cuộc trưng bày những đồ vật cổ của Hy Lạp cổ mà Justus đã nói tới. Nhưng ngày hôm nay, viện bảo tàng đóng cửa. Trung tâm của mọi mối quan tâm bây giờ là ngài tổng thống.

Peter căng óc, tìm cách nhớ lại Thám tử trưởng đã kể lại những gì về cuộc triển lãm này. “Người đẹp Helena”, một bức tượng quý giá, tới phần “bạn tượng” thể hiện chàng Paris đã biến mất cách đây vài năm. Người đẹp Helena hiện thời được coi là đỉnh cao của cuộc triển lãm này. Người đẹp Helena liên quan gì đến Rodder?

Tới lúc này thì Mặt Chó Sói đã đi vòng quanh ngôi nhà và biến vào một khoảng đất hoang, trên đó để ngổn ngang nhiều loại đồ thải rác rưởi khác nhau. thật thận trọng, Peter len lách qua những đồng ngổn ngang và những bụi cây um tùm. Thế rồi cậu đột ngột thấy lóe lên một tia sáng nhỏ phía trước. Peter dừng chân, thận trọng gạt một cành cây sang bên.

Mặt Chó Sói đứng cách cậu chỉ vài mét. Gã đã trèo lên một thân cây và đang chia súng vào công viên. Một tiếng nổ ngắn, trầm đục, rồi một tiếng nổ nữa.

Bắn xong, gã đàn ông trèo xuống, giấu súng vào bên trong một chiếc tủ lạnh cũ đã han rỉ, rồi lại trèo lên cây. Từ đó, gã nhảy sang phía công viên.

Peter nhanh trí chạy tới thân cây nọ và trèo lên. Lên đến vòm lá, cậu dừng lại và nhìn sang phía bên kia. Khoảng công viên trải ra đẹp tuyệt vời trước mắt, không thấy dấu vết Rodder. Peter đưa mắt xem xét toàn bộ khuôn đất. Rodder đã bắn vào vật gì vậy? Thế rồi cậu nhận ra: bóng đèn bào động bây giờ chỉ còn là vài mẫu thủy tinh nhỏ xíu, “ta nhắm vào ánh sáng”, đó là một đoạn trong lá thư cuối của Mặt Chó Sói. Vậy ra gã cần khẩu súng bắn tia cho chuyện này!

Sau một cú nhảy dài, Peter hạ cánh xuống thảm cỏ phía bên kia. Cúi lom khom, cậu chạy về phía viện bảo tàng. Khi vòng quanh một đoạn hàng rào, cậu nhìn thấy sợi dây. Rodder vậy là đã trèo vào phía trong viện bảo tàng!

Peter lùi về vài mét, nấp vào đoạn hàng rào. Cậu chờ, nhưng trí não vẫn hoạt động hết tốc lực. Dần dần cậu hiểu ra, ba lá thư của gã Mặt Chó Sói kia che đậy cho một kế hoạch táo tợn tới mức nào. Toàn bộ vùng Rocky Beach đang tập trung vào chuyến viếng thăm của ngài tổng thống. Không có một thời điểm nào thuận lợi hơn cho việc ăn cắp “người đẹp Helena”. Với những bức thư và những vụ ăn cắp trước, tay Rodder đã thật khéo léo tạo ra những dấu vết giả. Tất cả các hoạt động cảnh sát hiện thời đều tập trung vào vị thượng khách. Nhưng tội phạm thật sự lại xảy ra ở một nơi hoàn toàn khác, trong một khu vực rìa thành phố. Và nét thâm hiểm ở đây là: trong tất cả các lá thư và tất cả các hành động đều chứa đầy rẫy những lời mách bảo chỉ tới hành động thật sự được lên kế hoạch. Người ta chỉ cần hiểu chúng trong một mối tương quan khác. Peter chuyển trọng lượng sang chân kia. Mãi vẫn không thấy bóng dáng Rodder đâu.

Phải gã có một tông phạm trong lực lượng cảnh sát như Justus đã đoán? Có phải đó là chuyên viên tâm lý Harding?

- Ái! - có cái gì rất mạnh đẩy cậu ngã đập mặt xuống nền đất. Kẻ tấn công đã ập đến từ phía sau. Bám chặt lấy nhau, Peter và gã đàn ông lặn lộn trên thảm cỏ.

Thảm tử phó sau đó đẩy chiếc mặt nạ của kẻ tấn công lên cao một chút. Cậu nhận ra gã ngay lập tức: Rodder.

Rodder khỏe mạnh. Nhưng lần này Peter quyết tâm không để kẻ khác hạ gục mình nhanh chóng như lần trước. Có một vật rơi ra từ túi áo khoác của Mặt Chó Sói.

Sói và Peter tóm được nó. Một khẩu súng lục. Rodder đứng dậy và lùi về. Cả Peter cũng nhồm người lên.

- Giơ tay lên, Rodder!

- Mày không dám bắn đâu, anh bạn nhỏ!

Dĩ nhiên Peter không dám bóp cò. Cầm khẩu súng trong tay, cậu thậm chí còn mất bình tĩnh hơn. Nhưng Thảm tử phó muốn gắng sức đánh lừa Mặt Chó Sói.

- Dĩ nhiên là tôi sẽ bóp cò. Giống y hệt như ông đã đút tôi vào cái hòm gỗ nọ! Cái đó tôi không quên đâu!

Rodder tỏ vẻ nao núng.

- Cậu muốn gì, - gã thận trọng hỏi.

- Bức tượng, - Peter nói. Cậu khẽ xoay tay trở khẩu súng về phía một bọc vải đang nằm trên thảm cỏ cách đó vài mét.

- Đồ chó chết, - Rodder nói.

- Bọn mày bám dính như lũ đĩa đói. Vừa mới thoát được một đĩa này thì lại có đĩa khác bám ngay vào đằng sau lưng. Cảnh sát không là gì cả so với bọn nhãi ranh chúng mày!

Peter cười và hiểu câu đó là một lời khen.

- Bức tượng, - cậu nhắc lại.

Rodder cầm gói vải lên và chậm chậm mở lần vải bọc dày cộp bên ngoài. - Ngay từ đầu tao đã phản đối chuyện cho bọn mày tham gia vụ này, - gã lẩm bẩm.

- Nhưng Scott Ambler lại thấy chúng tôi là “luồng gió mới”.

- Peter chen vào.

- Làm sao mà mày biết chuyện của Scott? - Rodder buông cho một trong những tấm vải rơi xuống và ngẩng nhìn lên.

Peter gật đầu hài lòng.

- Vào cái đêm mà anh ta đón tôi ở chỗ ông về. Trên đường về anh ta huýt sáo một bài ca. Đó là chính là bài “Chụp Ảnh Lén”. Chỉ có điều lúc đó tôi chưa biết tên bài hát.

- Ôi trời, Scotty, Scotty! - Rodder lắc đầu. Thế rồi gã nhìn Peter.

- Khi tao phát hiện thấy mầy loay hoay trong vườn nhà tao... Cha, lúc đó mầy gây nhiều chuyện ồn ã quá, anh bạn nhỏ... Lúc đó tao đã gọi điện cho Scott và bảo cậu ta “đến đón cái thùng rác rưởi này ra, bây giờ tôi sẽ nhốt nó vào hòm gỗ và tôi không biết làm gì với nó nữa. Tôi sẽ gửi ”luồng gió mát” của cậu xuống cho quỷ sứ!”

- Vậy Ambler là kẻ đã tấn công cửa hàng Outdoor World? - Peter chậm rãi hỏi.

- Rồi sau đó cũng đồng thời là kẻ lấy trộm khẩu súng?

- Chính thế đấy, anh bạn nhỏ.

- Còn người đàn ông rời nhà ông vào buổi sáng hôm nay? Phải Ambler không?

- Một động tác đánh lạc hướng.

- Thế còn ngài tổng thống, ông đâu có ý định ám sát ngài?

- Không.

- Thận trọng, Rodder mở tấm khăn bọc cuối cùng ra. Xuất hiện một bức tượng cao khoảng 40 cm. Tượng được làm bằng đồng, tả một người phụ nữ đẹp tuyệt vời. Nhưng dù bức tượng có được làm tinh xảo tới đâu, mọi đường nét cũng mờ chìm đi trước đôi mắt của người phụ nữ: hai viên kim cương trong suốt một cách hoàn hảo. Chúng lóng lánh trong ánh nắng mặt trời, khiến người nhìn muốn loá mắt. Ánh sáng, Peter nghĩ thầm. “Ta nhắm vào ánh sáng”. Mê mẩn, cậu quan sát Rodder chậm chậm xoay bức tượng trong hai tay gã. Có lúc, đôi mắt Helena như thể đang nhấp nháy nhìn Peter trong vẻ quyến rũ, có lúc lại như long lên giận dữ.

- Bắt lấy nó, - Rodder đột ngột nói và ném bức tượng về phía cậu.

Bất giác, Peter đưa tay lên. Trong cùng tích tắc đó, Rodder nhao về phía trước và chặt văng khẩu súng ra khỏi tay Thám tử phó. Thật khéo léo, gã bắt lấy khẩu súng trước khi nó kịp rơi xuống đất. Helena rơi thẳng xuống thảm cỏ. - Gió xoay chiều rất nhanh, anh bạn nhỏ, - Rodder rít lên. Tự nhiên, giọng gã lại trộn cái vẻ ngọt ngào, cái âm thanh rủ rừ rì rì của Mặt Chó Sói, thứ mà Peter cảm hận.

Rodder chìa súng vào Peter, bàn tay kia của gã rút ra một chiếc điện thoại và ấn vào một trong những phím trừ số điện thoại thường gọi.

- Hallo, Paris, Helena đây, bây giờ em vừa bị bắt cóc... - Mặt Chó Sói bắt chộp ngập ngừng. - Hallo?... ai... Justus Justus... ? - Giận dữ, Rodder đút chiếc điện thoại vào túi. - Chó chết, khốn nạn! - Súng lục của gã chìa về phía tường.

- Nào anh bạn nhỏ, - gã sửa lên.

- Đi lối kia! Không được chân chừ một giây!

18. Kẻ Không Biết Bơi

Justus và Bob chạy từ khách sạn ra ngoài. Đồng hồ chỉ chính xác 10 giờ và hàng trăm người tò mò đang chờ ngài tổng thống xuất hiện. Hai thám tử len lách đi xuyên qua đám người rồi chạy vào một con phố nhỏ, nơi có chiếc xe VW của Bob.

- Ta đi đâu đấy? - Bob vừa hỏi vừa xoay chìa khoá mở máy.

- Ra tàu. Ra con tàu nhỏ của Rodder! - Justus rút ví của cậu ra.

- Mình vừa nghĩ ra một chuyện, - cậu nói và rút bản sao của bài báo ra ngoài.

- Đây là bài báo về Rodder. Mình đã đưa nó cho Sandy xem. Cô bạn nhắc cho mình là trên ảnh có nhiều người. Đáng tiếc là mình đã bỏ qua lời mách bảo của cô ấy.

- Sao lại là lời mách bảo?

Justus không trả lời, mà quan sát tấm ảnh trong bài báo.

- Đúng thế, - cậu kêu lên.

- Lẽ ra bản thân mình phải suy ra ngay từ đầu mới đúng!

- Mình chả hiểu gì hết, - Bob nói và cho xe tăng thêm một số. Justus dí sát tờ báo xuống mũi cậu.

- Thế nào? Cậu còn dám nói là mình nhầm không!

- Bỏ trò đó đi! - Bob gắt lên.

- Hay bọn mình dạt xuống vệ đường bây giờ! -

Nhưng tính tò mò của cậu cũng đã nổi lên, Bob phanh xe dừng lại. Justus đưa tờ giấy sang cho cậu.

- Thử nhìn kỹ cái người đứng trong ảnh này. Kẻ đứng đằng sau Rodder ấy. Bob cần một vài giây đồng hồ.

- Đây là Ambler! - cậu reo lên. -

Rõ ràng là như thế! Mặc dù có đeo kính gọng tròn và để tóc dài, nhưng mình tin chắc đó chính là anh ta. Ra bọn này quen nhau đã từ lâu! Làm sao mà cậu nghĩ ra?

- Qua cú gọi tới cái máy cầm tay của Ambler. Chắc kẻ gọi là Rodder. Mình tự hỏi, không biết hai gã này làm việc với nhau bao lâu rồi? - Justus lại cất tờ báo vào trong túi rồi ngẩng nhìn lên.

- Mình e rằng giờ gã đã tóm được Peter.

Và cả Helena nữa.

- Ai kia?

Trong khi Bob đưa xe về phía vách đá bờ biển, Thám tử trưởng trình bày mối nghi ngờ của cậu.

- Mục đích của toàn bộ những lá thư này là đánh lạc hướng cảnh sát ra khỏi tội phạm thật sự: vụ ăn cắp bức tượng quý.

Cuối cùng, Bob cũng đến được ngã tư, nơi có con phố dẫn xuống khu dân cư bên bờ biển. Cậu lái xe đi ngang qua nhà Rodder rồi dừng lại trong một bãi đỗ nhỏ, ở đó đã có sẵn một chiếc xe Kombi.

- Cha, đây là xe của cửa hàng Outdoor World, - Bob lẩm bẩm.

Justus không để ý đến lời nhận xét đó mà thúc bạn mình ngay lập tức chạy theo con đường mòn dốc thẳng xuống dưới. Chỉ sau đó một chút, con đường xẻ làm đôi, và dẫn tới hai bãi tắm nhỏ được ngăn cách bởi một vách núi đá. Justus trở sang phía phải.

- Khốn kiếp, họ ở dưới kia kìa, Rodder và Ambler! Cả Peter nữa!

- Nhưng họ vừa trèo lên một con tàu nhỏ. Ta đuổi không kịp đâu, Justus!

- Đi, cứ tiếp đi đã!

Không chần chừ, Justus rẽ sang trái vào khuông vịnh cạnh đó. Không nói một lời, Bob bước theo. Họ phải trèo qua vài tảng đá, đi qua vài bụi cây, rồi cuối cùng Justus nhảy từ vách đá xuống bãi cát. Chỉ vài phút sau Bob đã tới theo.

- Chào hai chàng thám tử!, - một cô gái đón họ. Dù cô mặc bộ đồ lặn, Bob vẫn ngay lập tức nhận ra đó là Sandy.

- May qua mà cuối cùng các bạn đã tới.

Cả hai gã kia đang nắm chặt Peter. Chúng đang chèo thuyền ra chỗ con tàu! -

Sandy chỉ ra phía biển.

- Họ sẽ ló ra đằng sau vách đá kia ngay bây giờ.

Justus gật đầu.

- Sao, xong hết rồi chứ?

- Như đã hẹn trước!

- Tốt lắm! - cậu nhìn qua những bộ đồ lặn nằm dưới nền cát, được phủ một lớp vải nhựa bên trên.

- Cho tới khi khuôn được tắt cả xuống dưới này, chắc là bạn phải vất vả lắm. Ông sắp có mắng mỗ nhiều không, khi bạn nói bạn muốn mang chúng đi thử.

- Ông ấy cũng lâu bầu đôi chút, - Sandy đưa một bộ đồ lặn sang phía Bob rồi ấn một bộ đồ trong rất đồ sộ vào tay Justus. Cậu nhìn nó bằng vẻ nghi ngờ.

- Chắc chắn là vừa, Justus.

- Cô gái mỉm cười - Chật quá cũng không hay đâu Con tàu nằm cách bờ cát tròn 200 mét và phải vài phút sau đó, bộ ba mới lặn tới nơi, Justus bơi đến bên một chiếc thang nhỏ gắn phía đuôi thuyền, rồi thậm trọng ló đầu ra khỏi nước. Ambler đang đứng xoay lưng về phía cậu và ịch kéo con thuyền nhỏ lên trên tàu. Rodder và Peter chắc chắn đã vào phía trong rồi.

Thám tử trưởng lặn xuống, bơi đến ngang sườn tàu. Giờ cậu nhô đầu lên ở vị trí sát dưới một khuôn cửa sổ nhỏ. Ngay lập tức Justus nhận ra giọng Peter đang vắng khẽ ra ngoài, nghe đầy sợ hãi.

- Ông định làm gì tôi, Rodder? - cậu kêu lên.

- Justus và Bob chắc chắn sẽ đến cứu tôi!

- Mà ý tưởng vậy thôi, anh bạn nhỏ.

- Giọng nói này Justus vừa nghe qua điện thoại.

- Thằng bạn béo phì của mày đang ngồi ở khách sạn chờ ngài tổng thống, còn Bob thì còn lâu mới bò dậy được sau trận đòn FBI. Gã cười độc ác. -

Náy Scotty, ổn không?

- Tôi xếp thuyền con vào trong này rồi, - Ambler trả lời.

- Ta có thể lên đường ngay.

- Thế các người định làm gì với tôi? - Peter kêu vào giữa.

- Ném xuống biển, ở thật xa ngoài kia, - Rodder cười lục khục.

- Cho mày xuống làm bạn với lũ cá mập, để bọn tao được yên thân.

- Kìa, Roddy, không có người chết, mình đã thoả thuận như thế mà! - Scott có vẻ hoảng sợ trước viễn cảnh đó.

- Lên đường đã rồi bàn sau, - Rodder ra lệnh.

Justus chìm người xuống nước, ra hiệu cho Bob và Sandy. Thế rồi cậu lại nổi lên, bám lấy một trong những chiếc đệm không khí được gắn bên sườn tàu.

Ambler kéo mỗ neo lên, bật máy.

Giờ là giây phút quyết định, một tiếng lục đục vọng đến bên tai Justus. Một âm thanh rít róng đi theo. Thám tử trưởng cười thầm. Sandy đã làm việc rất tuyệt: những đoạn dây mà cô gái quấn quanh chân vịt của tàu bây giờ đã cuốn chắc. Con tàu sẽ không tiến được mét nào.

- Chó chết! - Rodder kêu lớn. Scotty nổ máy lần nữa. Hiện tượng vừa rồi lặp lại.

- Sao thế, Scotty? Mày say rượu hay sao hả? Mày làm máy bị sặc rồi!

- Ngớ ngẩn, - Ambler kêu lên.

- Tôi chỉ xoay chìa khoá thôi. Cả tôi cũng không hiểu nổi! - Gã đi ra phía đuôi tàu và cúi xuống phía mặt nước, nhưng trước khi gã kịp nhìn thấy điều gì thì đã có một sợi dây tròng vào người gã và kéo tuột gã xuống dưới.

- Cái gì thế hả? - Rodder gầm lên.
- Chỉ cần chờ đến mai là mày tha hồ mà tắm! - Giọng gã đầy bực bội nhưng đã pha chút sợ hãi. Thận trọng, Justus bám vào miếng đệm không khí, nhô người lên.
- Cứu với! - Ambler thét lớn và khua chân tay loạn xạ.
- Tôi không biết bơi!

19. Justus Ra Đòn Quyết Định

Rodder lao ra ngoài, tay cầm súng lục. Ambler muốn lên tiếng cảnh báo đồng bọn, nhưng muộn rồi: Justus đập cho gã đàn ông một đòn chí mạng.

Rodder ngã văng khỏi lan-can và đập mạnh thân hình xuống nước.

Hài lòng, Justus theo những bậc thang trèo lên.

- Bây giờ đến lượt các người đi tắm! - cậu nói lớn rồi cười. Nhưng chẳng còn mấy thời gian để mà tận hưởng mùi vị chiến thắng, việc đầu tiên là phải giúp Sandy và Bob trèo lên tàu, sau đó lao xuống cabin giải phóng cho Peter.

Rodder bận bịu với việc giữ cho Ambler ngoi được cổ lên trên mặt nước.

Khẩu súng lục của gã bây giờ nằm thật chắc chắn dưới đáy biển.

- Kéo bọn tao lên tàu ngay lập tức, - Rodder ra lệnh.
- Lũ chuột cống nhà chúng mày!

Bob lắc đầu, nhưng cũng ném cho Rodder và Ambler hai chiếc phao cứu hộ.

Chầm chậm, con tàu bị gió và những dòng nước cuốn dần ra phía biển. Justus lại bước ra ngoài, đi sát phía sau là Peter. Hãnh diện, Thám tử phò cầm ” người đẹp Helena” trong tay.

- Cảm ơn các bạn, - Cậu nói rồi gờ bức tượng cho nó lóng lánh trong ánh nắng.
- Cha, Rodder, gió lại xoay chiều rất nhanh!

Rodder buông ra một câu chữ tục, trong khi Ambler loay hoay với chiếc phao cứu hộ. Thất bình tĩnh, Sandy với bộ chân nhái của cô.

- Bây giờ mình sẽ gọi điện đàm cho cảnh sát, - cô gái nói.
- Mình biết sử dụng loại máy đó.

Justus gạt đầu với cô.

- Bạn bảo họ mang theo một cái lưới đánh cá, - cậu nói.
- Bọn ta vừa bắt được cả hai con cá to sù.
- Cậu ngồi xuống bên mép tàu, để cho hai chân thông xuống, đu đưa nhẹ nhẹ.
- Cái phương pháp đánh lạc hướng bằng thư gửi đã được ông phát triển nên từ thời còn ở New York, ông Rodder.

Nó cũng có phần nhầm chứng tỏ là mình tài năng hơn cảnh sát, những người đã đuổi việc ông. Và chắc vì vậy mà ông cũng sử dụng mặt nạ chó sói: ông có cảm giác như mình là một con chó sói bị đuổi ra khỏi đàn.

Rodder ném cho cậu một cái nhìn huỷ diệt, nhưng chỉ giúp cho Justus nhận rõ là cậu phỏng đoán đúng.

- lẽ ra chúng tôi phải nghĩ đến sớm hơn mới phải, - Peter bổ sung. Cậu ngồi xuống bên cạnh Justus.

- Theo tắc thì kể cả hai tội phạm đầu tiên, vụ ăn trộm ở cửa hàng Outdoor World và vụ ăn trộm súng bắn tỉa cũng như những lời trích dẫn từ bài hát đều chỉ nhằm hướng chúng tôi về phía lý thuyết của một vụ ám sát tổng thống. Đây là hoàn toàn chưa kể đến cái mặt nạ tổng thống kia.

Ambler, kể vừa chui được người vào giữa chiếc phao cứu hộ, giờ lên tiếng ngắt lời Peter.

- Nhưng để tìm ra được lời của bài hát đó, bọn nhóc các cậu cũng phải cần rất nhiều thời gian!

- Nhưng vẫn còn nhanh hơn là cảnh sát, - Bob chen vào.

- Nhanh hơn cả các chuyên viên tâm lý.

Justus cởi chiếc áo lặn ra. Bài báo mà cậu luôn mang trong người bây giờ ướt sũng, dán sát vào da thịt. Thận trọng, cậu gỡ mảnh giấy ra, nhưng lại ngay lập tức bóp nát nó.

- Đáng tiếc, - Justus nói.

- Giờ tôi không thể cho hai người xem được nữa. Đây là một bức ảnh rất thú vị, anh Ambler. Nó cho thấy anh đã quen ông Rodder từ thời còn ở New York, chắc là thời anh học đại học. Anh đã mê mẩn gã tội phạm kia. Kể từ vụ này anh muốn kết hợp hai mục đích với nhau.

Thứ nhất là vụ ăn trộm bức tượng và thứ hai... tại sao anh không nghĩ được chị Harding, Ambler?

- Cô ta cuồn mắt chỗ của tôi, - Ambler kêu lên và đập chân, muốn lại gần con tàu thêm một chút.

- Lẽ ra tôi là người nhận được công việc tại Los

Angeles. Nhưng rồi đột ngột xuất hiện cái con bé hỉ mũi chưa sạch đó, mới từ trường đại học ra, và ngồi ngay xuống trước mặt tôi. Còn cái tay Cotta nhà các cậu lại chính là kẻ viết thư giới thiệu nó!

- Tôi cũng đã đoán như vậy.

- Justus gật đầu.

- Và anh biết là chị Harding đã làm bài tốt nghiệp về vụ ám sát tổng thống Kennedy. Vì thế mà anh viết những bức thư theo hướng này. Nữ chuyên viên tâm lý từ đó không còn nghĩ được đến một thứ gì khác ngoài một vụ ám sát tổng thống. Bản thân chuyên viên tâm lý

Harding trong vụ này cũng bị đẩy vào một góc tranh tối tranh sáng. Đối với anh, Ambler, dĩ nhiên là một thắng lợi bổ sung. Tôi cũng phải công nhận rằng đến cả bản thân tôi cũng đã có ý nghi ngờ chị Harding.

- Có thể chứ, - Ambler nói.

- Ta đã khoái trá khôn tả khi nhìn hai con gà trống choai chơi với nhau. Một trận chiến cạnh tranh thật sự!

- Nhưng mà chúng tôi có ba người, - Peter lên tiếng sau một cái liếc xéo về phía Justus.

- Anh Ambler, làm thế nào mà anh ăn cắp được khẩu súng của cảnh sát? Trò leo tường bình thường ra vốn là đặc sản của Rodder?

- Cái đó các cậu phải tìm ra thôi, các cậu thông minh lắm kia mà, - Ambler kêu lên.

- Không thành vấn đề! - Justus thẳng lưng dậy.

- Anh đâu có vào phòng qua đường cửa sổ. Chỉ giả bộ thế thôi. Anh muốn tô đắp thêm cho cái huyền thoại Mặt Chó Sói. Mãi sau này tôi mới hiểu ra. Những miếng kính cửa sổ nằm không đúng chỗ! Anh Ambler, anh đã mở cửa sổ từ phía trong phòng rồi sau đó mới đập vỡ kính. Những miếng kính vỡ đó nằm sát chân tường!

- Đúng, đúng, phải! - Ambler mỗi lúc một bức bối hơn.

- Bây giờ cho tôi lên.

Tôi không ở dưới này lâu hơn được nữa!

- Thế bằng cách nào mà anh vào được phòng đựng vũ khí? - Peter hỏi, không thềm để ý đến lời đề nghị của đối phương.

- Chỉ là cái trò ăn cắp con con thôi, - Ambler uể oải nói.

- Tôi đã rút chiếc chìa khoá của tay hạ sĩ trực rồi lại kịp thời đút lại chỗ cũ. Đoạn dây đã được tôi buộc từ trên nóc nhà thông xuống dưới từ trước.

Bob nhận thấy cả đám mỗi lúc một bị cuốn ra xa bờ hơn.

- Để mình ném mỏ neo xuống, - cậu nói. Justus gật đầu. Bob giơ cao mỏ neo và ném nó qua thành tàu. Vài giây đồng hồ sau, con tàu rùng mình nhẹ. Bây giờ nó nằm yên.

- Ra là bọn mày biết tất cả, - Rodder kêu lên.

- Thế bây giờ tao có thể hỏi chút được không? Này cái thằng béo lắm lời kia, tại sao mà mày lại chui vào cửa hàng của ông Laurent? Toàn bộ chuyện chó chết này khởi đầu từ đó!

- Chút nữa đã, Rodder, tôi còn chưa hỏi hết! - Peter, Bob và Sandy nhìn Justus đầy khẩn khởi. Cậu nói tiếp.

- Tôi nghĩ là tiện thể ở đây, ta có thể giải thích luôn cả một câu chuyện khác nữa, Rodder. Đi cùng với "người đẹp Helena" là bức tượng của hoàng tử Paris, bức tượng đã biến mất cách đây vài năm. Cho tới nay chưa có ai nghi ngờ là ông có liên quan tới vụ ăn trộm đó!

Nhưng thủ phạm cũng chính là ông, Rodder!

Qua ánh mắt ngạc nhiên của Mặt Chó Sói, Justus thấy rõ: cậu vừa bắn trúng hồng tâm.

- Đúng thế, cú điện thoại ban nãy của ông đã khiến tôi nghĩ đến khả năng này. Ông đã xoay Paris trước đây vài năm. Và bây giờ ông muốn bán thêm cho nhà sưu tầm tư nhân giàu có của mình cả bức tượng quý báu thứ hai, người đẹp Helena. Cho một giá tiền đặt trước không nhỏ, ông lại một lần nữa lao vào trò ăn cắp!

- Làm sao mà mày biết đó là một nhà sưu tầm tư nhân? - Rodder kêu lên, tiếng kêu đồng thời cũng là lời công nhận.

- Chắc chắn phải là một người tư nhân, Mặt Chó Sói, - Justus trả lời.

- Mà là một người có rất nhiều tiền. Người ta không thể bán những bức tượng đó ở thị trường tự do. Chuyên gia nào cũng biết chúng.

Rodder đầu hàng.

- Bọn mày thông minh thật đấy, mấy thằng nhóc! Đó là một người đàn ông giàu có trong ngành làm phim, nhưng tao thậm chí chưa biết tên ông ấy. Thế, bây giờ cho bọn tao lên tàu đi!

Sandy trở về phía bờ biển, nơi có một con tàu cảnh sát đang lại gần.

- Cha, - Justus chuyển sang lời kết luận.

- Cái chuyến du lịch dễ chịu của hai người vậy là không thành rồi. Chắc là cú ăn trộm này sẽ mang lại đủ tiền để cả hai người sống thoải mái cho đến cuối đời? Hơn nữa vụ ăn trộm bức tượng Paris chắc chắn cũng còn để lại một vài dollar.

- Đúng thế!, - Rodder gầm lên.

- Và chuyện tồi nhất là để cho lũ nhóc con bọn mày chen vào giữa. Tất cả là lỗi của Scott! - gã nhìn Ambler, kẻ vẫn đang tiếp tục vùng vẫy bên cái phao cứu hộ.

- Bây giờ mày vẫn còn tin đám nhóc con này là một luồng gió mát chứ?

Ambler phun ra một ngụm nước biển, không nói nửa lời. Gã ta quá mệt, không còn sức đâu mà cãi cò.

Justus lại lật cho đoạn thang chìa xuống nước. Con tàu cảnh sát bây giờ đã đến rất gần. Cậu thấy rõ thanh tra Cotta đứng trên boong. Chị Hannah Harding đứng cạnh ông và vẫy tay về phía họ.

Chắc mình phải xin lỗi chị ấy vài câu, Thám tử trưởng nghĩ thầm.

Đúng khi Ambler vất vả trèo khỏi mặt nước thì mạn tàu đã được gắn chặt với mạn tàu cảnh sát.

Sáng hôm sau, Justus ngồi ở nhà và dùng bữa điểm tâm. Cô Mathilda vừa chuyện trò với cậu vừa thử mấy quả tạ tay mới tậu. Trời nắng đẹp và Justus đang nôn nóng muốn ra biển. Nhưng khi ánh mắt của cậu va phải một tit báo, Thám tử trưởng quyết định dành thêm cho tờ báo vài phút nữa.

Đúng lúc đó, chú Titus từ trong ngăn bếp đi ngang qua.

- Còn vụ chuyển đồ gỗ thì sao? - chú hỏi.
- Hôm nay không được ạ, - Justus trả lời thực tình.
- Peter đi học cưỡi ngựa, còn Bob thì phải chăm Mary suốt ngày.
- Ôi cha! Tội nghiệp thằng bé. Ngày mai nhé?

Justus gật đầu.

- Vâng, cháu nghĩ là được!

Chú Titus bước ra ngoài và cô Mathilda nhanh chóng lôi ra cặp tạ tay mà ban nãy cô đã vội vàng giấu đi.

- Cô vẫn chưa kể cho chú Titus nghe gì sao? - Justus vừa cười vừa hỏi.
- Cứ để từ từ đã.
- Cô lẩn lẩn đôi tạ tay trên bàn.
- Này, Justus, đã lúc nào cháu nghĩ tới chuyện đến cửa hàng của ông Laurent lấy về cho cô bộ váy Tango chưa? Cô đã nhờ ông ấy may cho chật lại.

Mặt Justus nhợt ra.

- Ô, chưa, cô Mathilda! Xin lỗi cô! Cháu quên mất, - cậu lấp bắp và gạt tờ báo sang bên.
- Vâng, thật ra thì cháu không quên hẳn. Cháu đã quên đó! Thật đấy! Nhưng nếu bây giờ cháu kể cho cô nghe chuyện đã xảy ra khi cháu bước vào cái cửa hàng đó thì có nói đến tối cũng chưa hết chuyện. Mà hôm nay thì cháu rất muốn đi tập lặn. Trời đẹp quá.

Bà cô cười tinh ranh.

- Ra là như vậy. Vậy là tới đây cô sẽ đọc được câu chuyện của cháu vẫn tắt qua mặt báo thôi. Có liên quan gì đến cú viếng thăm của ngài tổng thống không?
- Có. Không. Có thể có đấy! Nhưng mà suy cho cùng... - Justus gạt tờ báo lại.
- Thôi được, cô Mathilda, - cậu nói và lấy hơi thật sâu.
- Cô đi lấy đồ uống và ngồi xuống với cháu đi. Bây giờ cô sẽ được nghe toàn bộ câu chuyện, mà do trực tiếp một trong những nhân vật chính kể lại...

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/mat-cho-soi>